

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU CÔNG TY
2. PHẠM VI KINH DOANH NGÀNH NGHỀ
3. GIỚI THIỆU NHÂN SỰ CHỦ CHỐT
4. CÁC HỢP ĐỒNG DỰ ÁN TIÊU BIỂU QUA CÁC NĂM
5. HÌNH ẢNH THỰC TẾ CÁC DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

GIỚI THIỆU CÔNG TY

Công ty TNHH Như Khanh được thành lập ngày 27 tháng 8 năm 2012, chính thức đi vào hoạt động sau cuối năm 2013. Công ty Như Khanh chuyên cung cấp và lắp đặt các hệ thống Cơ, Điện, Lạnh, điện nhẹ, PCCC cho các công trình dân dụng, công nghiệp, khách sạn, nhà máy, cao ốc...

Công ty Như Khanh còn là nhà phân phối chính các sản phẩm đóng cắt điện như Schneider, ABB; Máy lạnh Trane, Daikin.

Cam kết đem lại cho khách hàng sự hài lòng về chất lượng, uy tín, kịp thời, giá cả hợp lý nhất.

Ngoài tiêu chí trên, công ty chúng tôi còn nhận tư vấn thiết kế cho khách hàng chọn ra những giải pháp, chủng loại vật tư tối ưu trong đầu tư của mình.

Giới thiệu sau đây về pháp nhân công ty chúng tôi:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: NHU KHANH COMPANY LIMITED

Tên doanh nghiệp viết tắt: NHU KHANH CO.,LTD

Mã số nội bộ trong Hệ thống: 0008704449

Mã số doanh nghiệp: 3702089420

Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

Tình trạng doanh nghiệp: Đang hoạt động

Tên người đại diện theo pháp luật ĐÀO THỊ NGỌC HOA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 32E1/3D, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

ĐT: 0650.3766136; Fax: 0650.3766136; Hotline: 0933925959 (Mr.Hòa).

Website: <http://nhukhanh.com> – Email: info@nhukhanh.com

Logo nhận dạng thương hiệu công ty:



PHẠM VI KINH DOANH NGÀNH NGHỀ

Ngày bắt đầu thành lập: 27/08/2012

Ngành, nghề theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán thiết bị phòng cháy chữa cháy
4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
4742	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)
3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)
3314	Sửa chữa thiết bị điện (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)
4321	Lắp đặt hệ thống điện, điện năng lượng mặt trời, năng lượng gió...
4322 (Chính)	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)
9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)
9521	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)

GIẤY PHÉP ĐĂNG KÝ KINH DOANH

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH BÌNH DƯƠNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Mã số doanh nghiệp: 3702089420

Đăng ký lần đầu: ngày 27 tháng 08 năm 2012

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 28 tháng 12 năm 2017

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHU KHANH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NHU KHANH CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 32E1/3D, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 9.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Chín tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐÀO THỊ NGỌC HOA	32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	7.200.000.000	80,000	281128426	
2	VÕ ĐÌNH HÒA	32E1/3D, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	1.800.000.000	20,000	281105651	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐÀO THỊ NGỌC HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 281128426

Ngày cấp: 09/03/2012 Nơi cấp: Công an Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32E1/3D, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 32E1/3D, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh An

GIỚI THIỆU NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHUYÊN NGÀNH	CHỨC DANH
1	ĐÀO THỊ NGỌC HOA	1976	Cử nhân ngoại ngữ. Trung cấp kế toán	Giám đốc
2	NGUYỄN QUỐC HÙNG	1975	Kỹ sư điện	Quản lý dự án
3	BÙI NGỌC DƯƠNG	1993	Kỹ sư lạnh	Kỹ thuật
4	VÕ ĐÌNH HÒA	1975	Kỹ sư lạnh	Phụ trách kỹ thuật
5	NGUYỄN THANH TUẤN	1992	Kỹ sư điện	Giám sát
6	HOÀNG VIỆT TÂM	1990	Kỹ sư điện	Giám sát
7	VÕ ĐÌNH VINH	1984	Kỹ sư CNTT	Kỹ thuật
8	NGUYỄN THỊ LỘC ANH	1985	Kỹ sư Công Nghệ Môi Trường	Thiết kế

CÁC HỢP ĐỒNG DỰ ÁN TIÊU BIỂU

I. DỰ ÁN NĂM 2014-2015:

1. NHÀ MÁY SẢN XUẤT VIÊN CUI NÉN BIOMASS:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---ooOoo---

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 1213/HĐKT/BONBIEN-NHUKHANH

- Căn cứ Luật Thương mại nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Pháp lệnh hợp đồng kinh tế của Hội đồng nhà nước ngày 25/9/1989 và Nghị định số 17/HĐBT của Hội Đồng Bộ Trưởng (nay là Chính Phủ) ký ngày 16/01/1990 quy định chi tiết việc ký kết hợp đồng kinh tế.
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của mỗi bên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 01 năm 2014

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC BÓN BIÊN CHƠN THÀNH

Đại diện là ông : Nguyễn Trần - Chức vụ: Giám đốc
 Địa chỉ : Lô A5.1-A5.2 KCN Chơn Thành 1, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
 Tài khoản số : 170354499, Ngân hàng TMCP Á Châu- PGD Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, TP.HCM
 Mã số thuế : 3801061715

Bên B: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Đại diện là bà : Đào Thị Ngọc Hoa - Chức Vụ: Giám đốc
 Điện thoại : 0650.3766136 - Fax: 0650.3766136
 Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, Bình Dương
 Tài khoản số : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
 Mã số thuế : 3702089420

Sau khi bàn bạc thảo luận hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng với các điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung và giá trị của Hợp đồng

- Bên B cung cấp và lắp đặt cho bên A : “Hệ thống Cơ - Điện tại công trình: NHÀ MÁY BIOMASS”
- Địa điểm công trình: Lô A5.1-A5.2, Khu Công Nghiệp Chơn Thành, xã Thanh Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
- Tổng giá trị hợp đồng là: **5,367,963,040đ (Năm tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn, bốn mươi đồng).**
- Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vật tư, vận chuyển đến công trình và chi phí lắp đặt.
- Tổng giá trị hợp đồng trên là tạm tính, trong trường hợp khối lượng phát sinh tăng hay thay đổi thiết kế so với bản vẽ mời thầu ban đầu, giá giao thầu sẽ được hiệu chỉnh lại tương ứng với đơn giá đã ghi trong bảng báo giá.(Nếu khối lượng phát sinh tăng không có đơn giá tương ứng trong

- Chúng loại, khối lượng, đơn giá & xuất xứ thiết bị như trong bảng dự toán chi tiết kèm theo.

Điều 2: Phương thức thanh toán.

Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt chia làm các đợt như sau:

- Bên A tạm ứng cho bên B 30% giá trị hợp đồng sau khi hợp đồng được ký kết.
- Mỗi 02 tuần Bên B sẽ trình bảng xác nhận khối lượng công việc đã thực hiện được cho Bên A
- Sau khi Bên B trình đầy đủ hồ sơ pháp lý về giá trị khối lượng vật tư đã thực hiện có xác nhận của Giám sát Bên A. Sau 03 ngày, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 60% giá trị khối lượng công việc đã hoàn thành cho 02 tuần trước đó.
- Sau khi công trình được tổng nghiệm thu và các hồ sơ pháp lý cho công tác nghiệm thu thanh toán được hoàn tất theo quy định của hợp đồng, Bên A sẽ thanh toán phần còn lại của giá trị hợp đồng (trong vòng 1 tuần kể từ ngày Bên A nhận được hồ sơ quyết toán công trình) sau khi trừ đi các khoản tạm ứng trước đó.

Điều 3: Thời gian thi công & kết thúc công trình

- Thời gian bắt đầu: ngày 11 tháng 01 năm 2014
- Thời gian kết thúc dự kiến: ngày 15 tháng 5 năm 2014

Điều 4: Trách nhiệm mỗi bên.**1. Trách nhiệm của Bên A:**

- Có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng như Điều 2 của Hợp đồng.
- Có trách nhiệm cử người có thẩm quyền để ký biên bản xác nhận và kiểm tra vật tư tại hiện trường.
- Bàn giao mặt bằng cho bên B để tiến hành thi công.
- Bàn giao vật tư thiết bị thuộc phạm vi Bên A cấp đúng tiến độ đến công trình.

2. Trách nhiệm của Bên B:

- Bên B có trách nhiệm thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được duyệt và bảng khối lượng của báo giá mà đã được chấp thuận hai bên ký kết.
- Bên B phải đảm bảo và chịu trách nhiệm hoàn toàn về kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng xây lắp cho toàn bộ khối lượng phải thực hiện trong phụ lục hợp đồng.
- Nếu phát hiện những sai sót trong quá trình thi công (nếu có) thì kịp thời báo cho Bên A để thống nhất biện pháp xử lý.
- Bên B có trách nhiệm lập tiến độ thi công chi tiết cho các công việc của mình làm, trình lên và phải được sự chấp thuận của Bên A mới đưa vào thực hiện.
- Đảm bảo đủ các phương tiện máy móc thiết bị vật tư, con người theo sơ đồ tổ chức thi công, tiến độ thi công đã được Bên A chấp thuận.
- Trong suốt quá trình thi công, Bên B phải cam kết phối hợp đồng bộ với các nhà thầu thuộc hạng mục khác để đảm bảo đúng tiến độ tổng thể của Bên A.
- Lập phương án tổ chức thi công, thực hiện biện pháp che chắn trong quá trình thi công đảm bảo không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận, chịu trách nhiệm quản lý mặt bằng thi công do Bên A bàn giao.
- Bên B phải có ban chỉ huy công trường (có danh sách kèm theo), cử cán bộ kỹ thuật có mặt thường xuyên và có đủ khả năng giải quyết mọi công việc phục vụ thi công.
- Chịu sự giám sát, kiểm tra của giám sát do Bên A cử.

- Phải kịp thời sửa chữa những sai sót về kỹ thuật, mỹ thuật khi Bên A phát hiện. Nếu Bên B cố tình không thực hiện thì tạm ngưng công tác để giải quyết. Trường hợp Bên B cố tình không đáp ứng yêu cầu thì xem như Bên B tự ý xoá hợp đồng và không được thanh toán khối lượng đã thực hiện. Bên A toàn quyền gọi đơn vị khác thay thế mà Bên B không được quyền khiếu nại.
- Thi công theo đúng tiến độ trong hợp đồng, nếu trễ tiến độ thì Bên B phải chịu phạt 0.1% tổng giá trị hợp đồng cho 1 ngày trễ, nhưng không quá 5% tổng giá trị hợp đồng.
- Lập hồ sơ hoàn công ngay sau khi nghiệm thu và bàn giao.
- Trong quá trình bảo hành, nếu có hư hỏng do chất lượng thi công thì Bên B phải tiến hành sửa chữa 24 h sau khi Bên A thông báo bằng văn bản.
- Nếu Bên B tự ý ngưng thi công quá 10 ngày, Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng, mời đơn vị khác vào thi công mà không thanh toán bất kỳ chi phí nào Bên B đã đưa vào thi công công trình.

Điều 5: Nghiệm thu - bàn giao - chế độ bảo hành

- Sau khi công việc lắp đặt hoàn thành hai bên tiến hành tổng nghiệm thu và bàn giao công trình.
- Kể từ ngày công trình được bàn giao chính thức, bên B phải có trách nhiệm bảo hành toàn bộ hạng mục công việc mình thực hiện trong thời gian 12 tháng (không bao gồm vật tư thiết bị do bên A cấp).
- Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B về mọi sai sót, hư hỏng nảy sinh trong thời gian bảo hành khi nhận được thông báo trên, trong vòng 24 giờ, Bên B phải khẩn trương sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hư hỏng và chịu mọi chi phí bảo hành.

Điều 6: Cam kết và hiệu lực của hợp đồng

- Hai bên A và B cam kết thực hiện các điều khoản đã thống nhất trong hợp đồng, không bên nào tự ý làm trái hoặc thay đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi hai Bên A và Bên B lập thủ tục thanh lý hợp đồng.
- Bên nào vi phạm gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường vật chất tương đương mức thiệt hại gây ra theo đúng qui định của luật pháp.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.



NGUYỄN TRÂN



ĐÀO THỊ NGỌC HOA

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG
HỢP ĐỒNG SỐ: 1213/HĐKT/BRONBIEN-NHUKHANH

Dự án: Nhà Máy Biomass
Địa điểm: Lô A5.1-A5.2 KCN Chơn Thành 1, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
Hạng mục: Cơ Điện

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VNĐ)		THÀNH TIỀN (VNĐ)	GHI CHÚ
				VẬT TƯ	NHÂN CÔNG		
A	CHI PHÍ TRỰC TIẾP			4.164.401.120	625.565.280	4.789.966.400	
I	NHÀ XƯỞNG	HỆ	1	3.766.817.160	525.610.280	4.292.427.440	
II	HÀNG MỤC BÊN NGOÀI + PHỤ TRỢ	HỆ	1	397.583.960	99.955.000	497.538.960	
B	CHI PHÍ GIÁN TIẾP					90.000.000	
1	KHO BÀI, ĐIỆN NƯỚC THỊ CÔNG	Thang	3		6.500.000	19.500.000	
2	CONTAINER KHO TẠM	Thang	3		3.500.000	10.500.000	
3	CHI PHÍ VẬN CHUYỂN	LỖ	1		30.000.000	30.000.000	
4	CHI PHÍ QUẢN LÝ	LỖ	1		30.000.000	30.000.000	
	TỔNG (A + B)					4.879.966.400	
	VAT 10%					487.996.640	
	TỔNG SAU THUẾ					5.367.963.040	


ĐAI DIỆN BÊN A
 Giám đốc
NGUYỄN TRẦN


ĐAI DIỆN BÊN B
 Giám đốc
ĐÀO THỊ NGỌC HOA



0973 30 15 30

2. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT MÁY LẠNH TẠI NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN GIA SÚC CJ:

Contact No.: 200415/CJ/NK

Project: CJ VINA AGRI -CN DONG NAI

SERVICE CONTRACT

Contract No.: 200415/CJ/NK

Project : CJ VINA AGRI –DONG NAI BRANCH
Address : Dau Giay IP- Bau Ham II, Thong Nhat Dist, Dong Nai Province.

Scope of work: Supply and installation of air-conditioning.

This Contract Service made and entered into this 20th April, 2015, by and between:

1. INVESTOR REPRESENTATIVE : (Hereinafter referred to as "Part A")

- **Company** : CJ VINA ARG I - DONG NAI BRANCH
- **Address** : Lot H1, Km2, DT 769 Road, Dau Giay IP, Bau Ham 2 commune, Thong Nhat District, Dong Nai Province
- **Tel** : 0613 772346 - 49 **Fax** : 0613 772350
- **Represented by** : **Mr. KIM SUN KANG** **Position:** **General Director**
- **Tax code** : **1100439762 - 003**

2. CONTRACTOR REPRESENTATIVE : (Hereinafter referred to as "Part B")

- **Company** : NHU KHANH CO., LTD.
- **Address** : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- **Tel** : 0650.3766136 **Fax** : 0650.3766136
- **Represented by** : **Mrs. Dao Thi Ngoc Hoa** **Position** : **Director**
- **VND account No.:** 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN
- **Tax code** : **3702089420**

Both parties agree to sign this construction contract under the following term and conditions:

Article 1–Scope of Work

Party A engages Party B to supply labour and materials for the construction and completion of Air-conditioning at CJ VINA AGRI – Dong Nai province, with quantity following:

No.	Description	Model	Unit	Q'ty	Material price	Labour price	Total (VND)	RK
1	Air conditioner Standing Type 10HP	FBG10BV I	set	20	95,700,000	2,500,000	1,964,000,000	Daikr:
2	Air conditioner Wall mounted type 1.5HP	LG S12ENA	set	26	7,879,000	475,000	204,854,000	LG
3	Gas pipe and Insulation 12.7	Superlon	m	240	117,800	45,000	39,072,000	China
4	Gas pipe and Insulation 28.6	Superlon	m	240	320,000	85,000	97,200,000	China
5	Gas pipe and Insulation 6.4	Superlon	m	190	65,920	42,000	20,504,800	China
6	Gas pipe and Insulation 15.6	Superlon	m	190	145,800	55,000	38,152,000	China
7	Condensate pipe uPVC D27	Binh Minh	m	180	32,000	18,000	9,000,000	VN



Contract No.: 200415/CJ/NK

Project: CJ-VINA AGRI CN ĐÔNG NAI

8	Control cable 1C x 1.5mm ²	Cadivi	m	1,100	5,100	3,000	8,910,000	VN
9	Cable Cu/PVC 1Cx4mm ²	Cadivi	m	1,800	9,611	5,000	26,299,800	VN
10	Cable Cu/PVC 1Cx10mm ²	Cadivi	m	1,950	23,500	7,000	59,475,000	VN
11	MCB 3P - 40A	LS	pcs	20	550,000	35,000	11,700,000	Korea
12	MCB 2P - 25A	LS	pcs	26	350,000	30,000	9,880,000	Korea
13	Conduit PVC D20	AC	m	800	8,626	6,221	6,900,800	VN
14	Support for outdoor unit	VN	Set	42	250,000	100,000	14,700,000	V5
15	Gas R22 addition	India	Kg	80	120,000	15,000	10,800,000	
16	Accessories	VN	lot	1	10,000,000	3,500,000	13,500,000	
	SUB TOTAL						2,534,948,400	
	DIS COUNT						948,400	
	TOTAL						2,534,000,000	
	VAT 10%						253,400,000	
	GRAND TOTAL						2,787,400,000	

Article 2–Quality, Technical and Aesthetic Requirements

The quality of the work to be carried out by Party B shall meet Party A's requirements and comply with relevant governmental regulations, other applicable industry standards and specifications of manufacturer.

Party B shall carry out the works in accordance with approved Drawings issued by party A as Appendix.

Materials supply must be same as requirement of Party A as above: **Break down of contract value**

Article 3–Contract Duration

- Commencement date: After 3 days when received the advance, anticipated 24th April 2015.
- Total duration on construction period: Within 01 month
- In the event of ant delay fall beyond the control of Party B, Party B shall submit in application of extension of time with proper supporting document before the actual completion. Final decision of the extension is at the discretion of Party A.

Article 4–Contract Value

- Contract Value : **2,787,400,000 VND** (Two billion, seven hundred eighty seven million, forty hundred thousand VND).
- The above Contract Value is including VAT 10%.

Article 5–Terms of Payment

- Method of Payment. Payment shall be made by Telegraph Transfer.
- Applicable currency: Vietnam Dong.
 - a. 50% advance payment by bank transfer to Party B within 07 days after the contract signed.
 - b. 50% contract value shall be paid by bank transfer within 07 days from completion and hand over date.

Article 6–Disputes and Settlement of Disputes

- In case of any possible disputes arising out of or in connection with the construction Contract, both Parties shall discuss and negotiate to settle them.



Contract No.: 200415/CJ/NK

Project: CJ-VINA AGRI CN DONG NAI

the Economic Court of Dong Nai Province for settlement. The verdict rendered by this Court shall be final and binding on both Parties. All litigation costs shall be born by the losing party.

Article 7-Force Majeure Events

- a) Force majeure events are objective and inevitable events that go beyond the Parties' reasonable control...
b) In the event that a force majeure event occurs, the term of execution shall be extended in relation to the duration of the occurrence of such force majeure in which the affected party cannot fulfill its contractual obligations.

Article 8- Party B's Rights of Obligations

- To fulfill the agreed requirements as stated in Article 1 hereinbefore.
- Party B shall meet the construction progress as agreed in Article 3 hereinbefore.
- The quality of the Works shall be assured and its relevant supervisors shall be available to inspect, monitor and expedite the work during construction period.
- Party B shall grant warranty for the Works to Party A 12 months after the completion.

Article 9- Party A's Rights of Obligations

- To provide Drawings to party B.
- To give site possession, temporary power and access to Party B for construction.
- To send its supervisors to inspect and monitor during construction.
- To make payments to Party B under Article 5 hereinbefore.

Article 10-Applicable Language

This Contract is prepared in English and Vietnamese of which the Vietnamese version shall prevail.

Article 11-General Conditions

- Both Parties are committed to fulfilling the agreed terms and conditions.
• This Contract is made up of four (4) originals in Vietnamese and 04 originals in English of equal validity in each language. Each party shall retain two (2) originals for each version.
• Contract validity: This Contract shall become valid since the date at which it is signed by both Parties.

Handwritten signatures and red circular official stamps for Party A (Kim Sun Kang) and Party B (Đào Thị Ngọc Hoa) are present at the bottom of the page.

**1. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN & CẤP THOÁT NƯỚC DỰ
ÁN : NHÀ MÁY SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT, PHÂN BÓN (VFC)- LONG
AN**

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN, CẤP
THOÁT NƯỚC CÔNG TRÌNH**

Số: 12082016/NK/VFC

CÔNG TRÌNH: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM

HẠNG MỤC: - Hệ thống điện động lực & chiếu sáng
- Hệ thống cấp thoát nước

ĐỊA ĐIỂM: Lô B107-108-109-110-111-112, KCN Thái Hòa, Ấp Vân Hòa, Xã Đức Lập Hạ,
Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM

NHÀ THẦU: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

TP. HCM, Ngày 12 tháng 8 năm 2016

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 12 tháng 8 năm 2016

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN, CẤP THOÁT NƯỚC
CÔNG TRÌNH**

Số: 12082016/NK/VFC

CÔNG TRÌNH: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM

HẠNG MỤC: - Hệ thống điện động lực & chiếu sáng

- Hệ thống cấp thoát nước

**ĐỊA ĐIỂM: Lô B107-108-109-110-111-112, KCN Thái Hòa, Ấp Vân Hòa, Xã Đức Lập Hạ,
Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An**

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM

VÀ

CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH



PHẦN 1 - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2013/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;
- Căn cứ nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính Phủ về quy định chi tiết hợp đồng trong xây dựng
- Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn mẫu hợp đồng thi công xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính Phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ theo nhu cầu của hai bên

PHẦN 2 – CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2016 tại văn phòng công ty cổ phần Khử Trùng Việt Nam , chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1.Chủ đầu tư (bên giao thầu):

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM (VFC)**
 Đại diện là : Ông **TRƯƠNG CÔNG CỨ** Chức vụ: Tổng Giám Đốc
 Địa chỉ : Số 29 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
 Tài khoản : 102.010.000.085.386 tại Ngân Hàng CP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM
 Mã số thuế : 0302327629
 Điện thoại : (+84.8) 3822 8097 Fax : (+84.8) 3829 3564
 E-mail : cu.truongcong@vfc.com.vn

Và bên kia là:

2.Nhà thầu (Bên nhận thầu):

Tên giao dịch : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**
 Đại diện là : Bà **ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Chức vụ: Giám đốc
 Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
 Tài khoản : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
 Mã số thuế : 3702089420
 Điện thoại : 0918545158 Fax : 0650.3766136

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 1/23

3420
 CÔNG
 CHỨC
 HỮU
 NHỮ
 QUẢN

Hai Bên cùng thống nhất ký hợp đồng thi công xây dựng hệ thống điện và cấp thoát nước theo thiết kế và bảng báo giá đã thống nhất của chủ đầu tư với các điều khoản như sau:

➤ Điều 1. Các định nghĩa và diễn giải

Trong hợp đồng này các từ và cụm từ được hiểu như sau:

- 1.1. “*Chủ đầu tư*” là **CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM**
- 1.2. “*Đại diện Chủ đầu tư*” là Ông **TRƯỜNG CÔNG CỨ** hoặc người được Chủ đầu tư nêu ra trong hợp đồng hoặc được uỷ quyền theo từng thời gian và điều hành công việc thay mặt cho Chủ đầu tư.
- 1.3. “*Nhà thầu*” là **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**
- 1.4. “*Đại diện Nhà thầu*” là **ĐÀO THỊ NGỌC HOA** hoặc người được Nhà thầu nêu ra trong hợp đồng hoặc được Nhà thầu uỷ quyền bằng văn bản và điều hành công việc thay mặt Nhà thầu.
- 1.5. “*Nhà tư vấn*” là tổ chức, cá nhân do Chủ đầu tư ký hợp đồng thuê để thực hiện một hoặc một số công việc chuyên môn liên quan đến việc quản lý thực hiện hợp đồng (*Nhà tư vấn có thể là tư vấn quản lý dự án hoặc tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình*).
- 1.6. “*Đại diện Nhà tư vấn*” là người được Nhà tư vấn uỷ quyền làm đại diện để thực hiện các nhiệm vụ do Nhà tư vấn giao.
- 1.7. “*Tư vấn thiết kế*” là **CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG NAM LỘC** thực hiện việc thiết kế xây dựng công trình.
- 1.8. “*Nhà thầu phụ*” là nhà thầu ký hợp đồng với Nhà thầu để thi công một phần công việc của Nhà thầu.
- 1.9. “*Dự án*” là **Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm tại địa điểm Lô 107-108-101-109-110-111-112 KCN Thái Hoà, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long An.**
- 1.10. “*Hợp đồng*” là toàn bộ hồ sơ hợp đồng, theo quy định tại Điều 2 [Hồ sơ hợp đồng và thứ tự ưu tiên].
- 1.11. “*Chỉ dẫn kỹ thuật*”(thuyết minh kỹ thuật) là các chỉ tiêu, tiêu chuẩn kỹ thuật được quy định cho công trình và bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung cho các chỉ tiêu, tiêu chuẩn kỹ thuật đó.
- 1.12. “*Bản vẽ thiết kế*” là tất cả các bản vẽ, bảng tính toán và thông tin kỹ thuật tương tự của công trình do Nhà thầu lập đã được Chủ đầu tư chấp thuận.
- 1.13. “*Bảng tiên lượng*” là bảng kê chi tiết khối lượng và giá các công việc trong hợp đồng.
- 1.14. “*Bên*” là Chủ đầu tư hoặc Nhà thầu tùy theo ngữ cảnh (yêu cầu) diễn đạt.
- 1.15. “*Ngày khởi công*” là ngày được thông báo theo khoản 7.1 [Ngày khởi công, thời gian thực hiện hợp đồng].
- 1.16. “*Biên bản nghiệm thu*” là biên bản được phát hành theo Điều 6 [Yêu cầu về chất lượng sản phẩm và nghiệm thu, bàn giao sản phẩm Hợp đồng thi công hệ thống pccc].

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 2/23



- 1.17. “Ngày” được hiểu là ngày dương lịch và tháng được hiểu là tháng dương lịch.
- 1.18. “Ngày làm việc” là ngày dương lịch, trừ ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật.
- 1.19. “Thiết bị của Nhà thầu” là toàn bộ thiết bị máy móc, phương tiện, xe cộ và các phương tiện, thiết bị khác yêu cầu phải có để Nhà thầu thi công, hoàn thành công trình và sửa chữa bất cứ sai sót nào (nếu có).
- 1.20. “Công trình chính” là các công trình **TRUNG TÂM KHO VẬN VÀ SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT CÔNG SUẤT 9.500 Tấn sản phẩm / năm** mà Nhà thầu thi công theo hợp đồng.
- 1.21. “Hạng mục công trình” là một công trình chính hoặc một phần công trình chính.
- 1.22. “Công trình tạm” là các công trình phục vụ thi công công trình, hạng mục công trình.
- 1.23. “Công trình” là công trình chính và công trình tạm hoặc là một trong hai loại công trình này.
- 1.24. “Rủi ro và bất khả kháng” được định nghĩa tại Điều 20 [Rủi ro và bất khả kháng]
- 1.25. “Luật” là toàn bộ hệ thống luật pháp của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 1.26. “Công trường” là địa điểm Chủ đầu tư giao cho Nhà thầu để thi công công trình cũng như bất kỳ địa điểm nào khác được quy định trong hợp đồng.
- 1.27. “Thay đổi” là sự thay đổi (điều chỉnh) phạm vi công việc, chỉ dẫn kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, giá hợp đồng hoặc tiến độ thi công khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Chủ đầu tư.

➤ **Điều 2. Hồ sơ hợp đồng và thứ tự ưu tiên**

2.1. Hồ sơ hợp đồng

Hồ sơ hợp đồng bao gồm các căn cứ ký kết hợp đồng, các điều khoản và điều kiện của hợp đồng này và các tài liệu sau:

- a) Hợp đồng
- b) Các Phụ lục hợp đồng (nếu có)
- c) Các bản vẽ thiết kế phù hợp với tiêu chuẩn, quy định hiện hành (được chủ đầu tư phê duyệt)
- d) Bảng báo giá của bên B

2.2. Thứ tự ưu tiên của các tài liệu

Những tài liệu cấu thành nên Hợp đồng là quan hệ thống nhất giải thích tương hỗ cho nhau, nhưng nếu có điểm nào không rõ ràng hoặc không thống nhất thì các bên có trách nhiệm trao đổi và thống nhất. Trường hợp, các bên không thống nhất được thì thứ tự ưu tiên các tài liệu cấu thành hợp đồng để xử lý vấn đề không thống nhất được quy định như sau:

- a) Hợp đồng

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 3/23

- b) Các Phụ lục hợp đồng
- c) Các bản vẽ thiết kế phù hợp với tiêu chuẩn, quy định hiện hành (được chủ đầu tư phê duyệt)
- d) Bảng báo giá của bên B

➤ Điều 3. Luật và ngôn ngữ sử dụng

3.1. Hợp đồng xây dựng chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

3.2. Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là tiếng Việt.

➤ Điều 4. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Nhà thầu sẽ không được nhận bất kỳ khoản thanh toán nào của hợp đồng trong trường hợp từ chối thực hiện Hợp đồng đã có hiệu lực hoặc tự ý ngừng thực hiện hợp đồng trong thời gian 30 ngày mà không có được sự chấp thuận của Chủ đầu tư. Trong bất kỳ trường hợp nào, các tài sản hình thành trong quá trình thực hiện theo hợp đồng của nhà thầu sẽ thuộc quyền sở hữu của Chủ đầu tư. Chủ đầu tư có quyền ký kết hợp đồng với nhà thầu khác để tiếp tục thực hiện công việc còn lại của hợp đồng này cho đến khi công trình hoàn thành. Chủ đầu tư cũng có quyền khiếu nại và yêu cầu bồi thường các tổn thất, thiệt hại mà nhà thầu đã gây ra khi Nhà thầu không thực hiện hoặc thực hiện chưa hoàn thành hạng mục công trình theo hợp đồng.

➤ Điều 5. Nội dung và khối lượng công việc

Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp vật tư, nhân công, máy móc thiết bị thi công để xây dựng hệ thống điện và cấp thoát nước thuộc công trình **TRUNG TÂM KHO VẬN VÀ SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT CÔNG SUẤT 9.500 Tấn sản phẩm / năm**, công việc bao gồm:

- Điện động lực, chiếu sáng
- Cấp thoát nước (không bao gồm hệ thống xử lý nước)

➤ Điều 6. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm và nghiệm thu, bàn giao sản phẩm Hợp đồng thi công hệ thống điện, cấp thoát nước.

6.1. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm của Hợp đồng thi công hệ thống điện, cấp thoát nước:

- a) Công trình phải được thi công theo bản vẽ thiết kế (kể cả phần sửa đổi được chủ đầu tư chấp thuận), phù hợp với hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định về chất lượng công trình xây dựng của nhà nước có liên quan
- b) Nhà thầu đảm bảo vật tư, thiết bị do Nhà thầu cung cấp có nguồn gốc xuất xứ như quy định của hồ sơ hợp đồng.

6.2. Kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư

- a) Chủ đầu tư được quyền vào các nơi trên công trường và các nơi khai thác nguyên vật liệu tự nhiên của Nhà thầu để kiểm tra;

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 4/23



b) Trong quá trình sản xuất, gia công, chế tạo và lắp đặt ở trên công trường, nơi được quy định trong Hợp đồng Chủ đầu tư được quyền kiểm tra, kiểm định, đo lường, thử các loại vật liệu, và kiểm tra quá trình gia công, chế tạo thiết bị, sản xuất vật liệu.

Nhà thầu sẽ tạo mọi điều kiện cho người của Chủ đầu tư để tiến hành các hoạt động này, bao gồm cả việc cho phép ra vào, cung cấp các phương tiện, các giấy phép và thiết bị an toàn. Những hoạt động này không làm giảm đi bất cứ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào của Nhà thầu.

Đối với các công việc mà người của Chủ đầu tư được quyền xem xét đo lường và kiểm định, Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư biết khi bất kỳ công việc nào như vậy đã xong và trước khi được phủ lấp, hoặc không còn được nhìn thấy hoặc đóng gói để lưu kho hoặc vận chuyển. Khi đó Chủ đầu tư sẽ tiến hành ngay việc kiểm tra, giám định, đo lường hoặc kiểm định không được chậm trễ mà không cần lý do, hoặc thông báo ngay cho Nhà thầu là Chủ đầu tư không đòi hỏi phải làm như vậy.

6.3. Nghiệm thu sản phẩm các công việc hoàn thành:

a) Chủ đầu tư chỉ nghiệm thu các sản phẩm của Hợp đồng khi sản phẩm của các công việc này đảm bảo chất lượng theo quy định tại khoản 5.1 nêu trên.

b) Căn cứ nghiệm thu sản phẩm của Hợp đồng là các bản vẽ thiết kế (kể cả phần sửa đổi được Chủ đầu tư chấp thuận); thuyết minh kỹ thuật; các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan; chứng chỉ kết quả thí nghiệm; biểu mẫu hồ sơ nghiệm thu bàn giao...

c) Thành phần nhân sự tham gia nghiệm thu, bàn giao gồm:

- Đại diện Chủ đầu tư
- Đại diện Nhà thầu thi công
- Đại diện Nhà tư vấn (nếu có)

d) Hồ sơ nghiệm thu, bàn giao gồm:

- Biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng hoàn thành
- Kết quả thí nghiệm vật liệu, sản phẩm cần nghiệm thu

6.4. Nghiệm thu, bàn giao công trình và các hạng mục công trình

Chủ đầu tư có quyền từ chối nghiệm thu bất kỳ sản phẩm nào không phù hợp với hợp đồng thi công này.

Sau khi các công việc theo Hợp đồng được hoàn thành, công trình chạy thử (nếu có) đáp ứng yêu cầu của Hợp đồng thì Nhà thầu sẽ thông báo cho Chủ đầu tư để tiến hành nghiệm thu công trình.

Nhà thầu thông báo cho Chủ đầu tư để nghiệm thu công trình không sớm hơn 03 ngày trước khi công trình được hoàn thành và sẵn sàng để bàn giao. Nếu công trình được chia thành các hạng mục, Nhà thầu có thể đề nghị nghiệm thu theo hạng mục.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 5/23

Sau khi công trình đủ điều kiện để nghiệm thu, hai bên lập biên bản nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành theo Hợp đồng. Nếu có những công việc nhỏ còn tồn đọng lại và các sai sót về cơ bản không làm ảnh hưởng đến việc sử dụng công trình thì những tồn đọng này được ghi trong biên bản nghiệm thu, bàn giao công trình và Nhà thầu phải có trách nhiệm hoàn thành những tồn đọng này bằng chi phí của mình.

Trường hợp công trình chưa đủ điều kiện để nghiệm thu, bàn giao; các bên xác định lý do và nêu cụ thể những công việc mà Nhà thầu phải làm để hoàn thành công trình.

6.5. Trách nhiệm của Nhà thầu đối với các sai sót

a) Bảng kinh phí của mình Nhà thầu phải:

Hoàn thành các công việc còn tồn đọng vào ngày đã nêu trong biên bản nghiệm thu, bàn giao trong khoảng thời gian hợp lý mà Chủ đầu tư yêu cầu.

b) Trường hợp không sửa chữa được sai sót:

- Nếu Nhà thầu không sửa chữa được các sai sót hay hư hỏng trong khoảng thời gian hợp lý, Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có thể ấn định ngày để sửa chữa các sai sót hay hư hỏng và thông báo cho Nhà thầu biết về ngày này.

- Nếu Nhà thầu không sửa chữa được các sai sót hay hư hỏng vào ngày đã được thông báo, Chủ đầu tư (tùy theo lựa chọn) có thể:

Tự tiến hành công việc hoặc thuê người khác sửa chữa và Nhà thầu phải chịu mọi chi phí, Nhà thầu sẽ không phải chịu trách nhiệm về công việc sửa chữa nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tiếp tục nghĩa vụ của mình đối với công trình theo Hợp đồng.

c) Nếu sai sót hoặc hư hỏng dẫn đến việc Chủ đầu tư bị mất toàn bộ lợi ích từ công trình hay phần lớn công trình, sẽ chấm dứt toàn bộ Hợp đồng hay phần lớn công trình không thể đưa vào sử dụng cho mục đích đã định. Khi đó, theo Hợp đồng Nhà thầu sẽ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Chủ đầu tư.

d) Nếu sai sót hoặc hư hỏng không thể sửa chữa tốt ngay trên công trường được và được Chủ đầu tư đồng ý, Nhà thầu có thể chuyển khối công trường thiết bị hoặc cấu kiện bị sai sót hay hư hỏng để sửa chữa.

6.6. Các kiểm định thêm

Nếu việc sửa chữa sai sót hoặc hư hỏng làm ảnh hưởng đến sự vận hành của công trình, Chủ đầu tư có thể yêu cầu tiến hành lại bất cứ cuộc kiểm định nào nêu trong Hợp đồng, bao gồm cả các cuộc kiểm định khi hoàn thành và kiểm định sau khi hoàn thành. Yêu cầu này được thông báo trong khoảng thời gian 03 ngày sau khi đã sửa chữa sai sót hoặc hư hỏng.

Các kiểm định này phải được tiến hành theo các điều kiện được áp dụng cho các kiểm định trước, chi khác là được tiến hành bằng kinh phí của Nhà thầu.

6.7. Những nghĩa vụ chưa được hoàn thành

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục: cấp điện – cấp thoát nước

Trang 6/23

9420
TY
NHIE
AN
NH
INH

Sau khi đã cấp biên bản nghiệm thu, bàn giao; mỗi bên sẽ phải chịu trách nhiệm hoàn thành các nghĩa vụ vẫn chưa được thực hiện tại thời điểm đó. Hợp đồng vẫn được coi là có hiệu lực đối với nội dung và phạm vi của những nghĩa vụ chưa được hoàn thành.

➤ Điều 7. Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng

7.1. Thời gian thực hiện Hợp đồng

Ngày khởi công công trình sẽ quyết định sau khi Bên A bàn giao mặt bằng thi công xây dựng hệ thống điện và cấp thoát nước cho Bên B.

Thời gian thực hiện hợp đồng :

Ngày khởi công: Dự kiến ngày 12 tháng 8 năm 2016

Ngày kết thúc: Phụ thuộc vào tiến độ nhà thầu xây dựng

Căn cứ vào thời gian thực hiện hợp đồng Bên B sẽ lập tiến độ thi công chi tiết theo giai đoạn trình Bên A trong vòng 5 ngày kể ngày hợp đồng có hiệu lực và trước ngày khởi công. Trừ các quy định khác trong hợp đồng thì tiến độ sẽ không bao gồm ngày chủ nhật, nghỉ lễ tết, mưa bão hoặc ngày nghỉ nếu do bên A yêu cầu.

7.2. Gia hạn thời gian hoàn thành

Nhà thầu được phép theo Điều 17 [Khiếu nại và xử lý các tranh chấp] gia hạn thời gian hoàn thành nếu do một trong những lý do sau đây:

- Có sự thay đổi phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công theo yêu cầu riêng của Chủ đầu tư làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.
- Do ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng như: ảnh hưởng của động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hoả hoạn, dịch hoả hoặc các sự kiện bất khả kháng khác;
- Sự chậm trễ, trở ngại trên công trường do Chủ đầu tư, nhân lực của Chủ đầu tư hay các nhà thầu khác của Chủ đầu tư gây ra như: việc bàn giao mặt bằng không đúng với các thoả thuận trong Hợp đồng, các thủ tục liên quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng mà không do lỗi của Nhà thầu gây ra.

7.3. Khắc phục tiến độ chậm trễ

Khi tiến độ đã bị chậm hơn so với tiến độ thi công như các bên đã thoả thuận trong Hợp đồng của công việc đó mà không phải do những nguyên nhân đã nêu trong khoản 6.2 [Gia hạn thời gian hoàn thành], khi đó Chủ đầu tư yêu cầu Nhà thầu trình một bản tiến độ thi công được sửa đổi để thực hiện tiến độ hoàn thành trong thời gian yêu cầu.

➤ Điều 8. Giá Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

8.1. Giá Hợp đồng

Tổng giá trị Hợp đồng là **13.100.000.000** đồng.

(Bằng chữ: **Mười ba tỷ, một trăm triệu đồng**)

Hợp đồng này là Hợp đồng trọn gói theo bản vẽ thiết kế và bảng báo giá đã thoả thuận có xác nhận của chủ đầu tư đính kèm hợp đồng. Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT 10%.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 7/23

Hợp đồng này là Hợp đồng trọn gói theo bản vẽ kỹ thuật và bảng giá đính kèm hợp đồng. Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT 10%

Chi tiết giá hợp đồng được nêu trong phụ lục dự toán thi công đính kèm hợp đồng.

Giá hợp đồng là tổng số tiền để Nhà thầu thực hiện tất cả các công việc nêu trong Hợp đồng và tuân theo tất cả các điều khoản trong Hợp đồng và các Phụ lục hợp đồng. Giá Hợp đồng trên đã bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện công việc theo Hợp đồng, đến bản quyền, lợi nhuận của Nhà thầu và tất cả các loại thuế liên quan đến công việc theo quy định của pháp luật.

Giá trị của Hợp đồng này là không đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, ngoại trừ trường hợp được Chủ đầu tư yêu cầu bổ sung hoặc giảm bớt công việc so với phạm vi công việc ghi trong hợp đồng hoặc Chủ đầu tư yêu cầu thay đổi thiết kế so với thiết kế đã được phê duyệt.

Giá trị Hợp đồng này đã bao gồm tất cả các chi phí để thực hiện toàn bộ các công việc để nhà thầu hoàn thành gói thầu theo đúng hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và yêu cầu kỹ thuật và biện pháp thi công đã được phê duyệt, chi phí xử lý mặt bằng ngoài hiện trường, lợi nhuận và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí liên quan đến công việc theo đúng quy định của pháp luật.

Trừ khi có quy định khác rõ ràng trong Hợp đồng, Nhà thầu phải tự chịu mọi rủi ro liên quan đến chi phí thực hiện Công việc (bao gồm cả công việc do lỗi của Nhà thầu về kỹ thuật, năng lực, kiểm soát thực hiện, v.v...) và Nhà thầu được xem như đã có được tất cả các thông tin cần thiết và đã tính đến tất cả các tình huống có thể ảnh hưởng đến chi phí khi xác định giá Hợp đồng.

Giá Hợp đồng sẽ chỉ được điều chỉnh theo quy định tại Điều 9 [Điều chỉnh giá Hợp đồng].

8.2. Tạm ứng, Thanh Toán

* Việc thanh toán được chia như sau:

- Nhà thầu không tạm ứng hợp đồng.
- Các đợt thanh toán sẽ theo trình tự sau :
 - + Sau khi tập kết vật tư đúng quy cách, chủng loại theo thiết kế và nội dung hợp đồng đến công trình cho từng hạng mục xây dựng, được xác nhận bởi đại diện chủ đầu tư, bên nhận thầu sẽ nhận được thanh toán 70% giá trị vật tư.
 - + Bên nhận thầu sẽ nhận thanh toán đến 95% giá trị vật tư + nhân công sau khi nghiệm thu lắp đặt cho từng hạng mục tại công trình.
 - + Sau khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình, bên nhận thầu sẽ nhận thanh toán 5% còn lại.

8.3. Thời hạn thanh toán, hồ sơ thanh toán:

Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của Nhà thầu bao gồm:

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 8/23



- Thư đề nghị thanh toán : 01 bản gốc
- Biên bản nghiệm thu theo giai đoạn thanh toán: 01 bản gốc
- Hóa đơn giá trị gia tăng : 01 bản gốc giá trị hóa đơn theo lần thanh toán

8.4. Đồng tiền và hình thức thanh toán

- a) Đồng tiền thanh toán: Giá hợp đồng sẽ được thanh toán bằng đồng tiền Việt Nam (VND)
- b) Hình thức thanh toán: thanh toán bằng hình thức chuyển khoản

➤ Điều 9. Quyền và nghĩa vụ chung của Chủ đầu tư

9.1. Quyền của Chủ đầu tư:

Ngoài các quyền khác đã quy định trong Hợp đồng, Chủ đầu tư còn có quyền khiếu nại khi: Nếu Chủ đầu tư xét thấy mình có quyền với bất kỳ khoản thanh toán nào theo bất cứ Điều nào hoặc các quy định khác liên quan đến Hợp đồng thì phải thông báo và cung cấp các chi tiết cụ thể cho Nhà thầu.

Phải thông báo càng sớm càng tốt sau khi Chủ đầu tư nhận thấy vấn đề hoặc tình huống dẫn tới khiếu nại. Thông báo về việc kéo dài thời hạn thông báo sai sót phải được thực hiện trước khi hết hạn thời gian thông báo.

Các thông tin chi tiết phải xác định cụ thể điều hoặc cơ sở khiếu nại khác và phải bao gồm chứng minh của số tiền và sự kéo dài mà Chủ đầu tư tự cho mình có quyền được hưởng liên quan đến Hợp đồng. Chủ đầu tư sau đó phải quyết định:

Chủ đầu tư có thể khấu trừ số tiền này từ bất kỳ khoản nợ hay sẽ nợ nào của Nhà thầu. Chủ đầu tư chỉ được quyền trừ hoặc giảm số tiền từ tổng số được xác nhận khoản nợ của Nhà thầu hoặc theo một khiếu nại nào khác đối với Nhà thầu theo khoản này.

9.2. Nghĩa vụ của Chủ đầu tư:

Ngoài các nghĩa vụ khác đã quy định trong Hợp đồng, Chủ đầu tư còn có các nghĩa vụ sau:

- a) Phải xin giấy phép xây dựng theo quy định;
- b) Bàn giao toàn bộ hoặc từng phần mặt bằng đã xây dựng cho Nhà thầu quản lý, sử dụng phù hợp với tiến độ và các thoả thuận của Hợp đồng
- c) Cử và thông báo bằng văn bản cho Nhà thầu về nhân lực chính tham gia quản lý và thực hiện Hợp đồng;
- d) Bố trí đủ nguồn vốn để thanh toán cho Nhà thầu theo tiến độ thanh toán trong Hợp đồng;
- e) Phê duyệt kịp thời hồ sơ thiết kế và các tài liệu có liên quan, vật tư theo thoả thuận trong Hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan;
- g) Xem xét và chấp thuận kịp thời bằng văn bản các đề xuất liên quan đến thiết kế, thi công của Nhà thầu trong quá trình thi công xây dựng công trình. Nếu trong khoảng thời gian này mà Chủ đầu tư không trả lời thì coi như Chủ đầu tư đã chấp thuận đề nghị hay yêu cầu của Nhà thầu.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 9/23

37
C
A
H
U
11/

10.8. Vận chuyển vật tư thiết bị

Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí và lệ phí cho các quyền về đường đi lại chuyên dùng hoặc tạm thời mà Nhà thầu cần có, bao gồm lối vào công trường. Nhà thầu cũng phải có thêm các phương tiện khác bên ngoài công trường cần cho công việc bằng sự chịu rủi ro và kinh phí của mình.

Nhà thầu phải nỗ lực để tránh làm hư hỏng đường hoặc cầu do việc sử dụng, đi lại của Nhà thầu hoặc người của Nhà thầu gây ra. Những nỗ lực này phải bao gồm việc sử dụng đúng các phương tiện và tuyến đường thích hợp.

Trừ khi được quy định khác trong các điều kiện và điều khoản này:

- a) Nhà thầu không được sử dụng và chiếm lĩnh toàn bộ đường đi, vỉa hè bất kể nó là công cộng hay thuộc quyền kiểm soát của Chủ đầu tư hoặc những người khác.
- b) Nhà thầu (*trong quan hệ giữa các bên*) sẽ phải chịu trách nhiệm sửa chữa nếu Nhà thầu làm hỏng khi sử dụng các tuyến đường đó;
- c) Nhà thầu phải cung cấp các biển hiệu, biển chỉ dẫn cần thiết dọc tuyến đường và phải xin phép nếu các cơ quan liên quan yêu cầu cho việc sử dụng các tuyến đường, biển hiệu, biển chỉ dẫn;
- d) Chủ đầu tư không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào có thể nảy sinh từ việc sử dụng hoặc các việc liên quan khác đối với các tuyến đường đi lại;
- d) Chủ đầu tư không bảo đảm sự thích hợp hoặc sẵn có các tuyến đường riêng biệt nào;
- e) Chi phí do sự không thích hợp hoặc không có sẵn các tuyến đường cho yêu cầu sử dụng của Nhà thầu, sẽ do Nhà thầu chịu.

10.09. Hoạt động của Nhà thầu trên công trường

Nhà thầu phải giới hạn các hoạt động của mình trong phạm vi công trường và khu vực bổ sung mà Nhà thầu có và được Chủ đầu tư đồng ý là nơi làm việc. Nhà thầu phải có sự chú ý cần thiết để giữ cho thiết bị của Nhà thầu và nhân lực của Nhà thầu chỉ hoạt động trong phạm vi công trường và các khu vực bổ sung và giữ cho không lấn sang khu vực lân cận. Trong thời gian thi công công trình, Nhà thầu phải giữ cho công trường không có các cản trở không cần thiết, và phải cất giữ hoặc sắp xếp thiết bị hoặc vật liệu thừa của mình. Nhà thầu phải dọn sạch rác và dỡ bỏ công trình tạm ra khỏi công trường khi không cần nữa.

Sau khi biên bản nghiệm thu công trình đã được cấp, Nhà thầu phải dọn sạch và đưa đi tất cả thiết bị của Nhà thầu, nguyên vật liệu thừa, phế thải xây dựng, rác rưởi và công trình tạm. Nhà thầu phải để lại những khu vực đó của công trường và công trình trong trạng thái sạch sẽ và an toàn. Tuy nhiên, Nhà thầu có thể để lại công trường, trong giai đoạn thông báo sai sót, những vật tư thiết bị cần để Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng.

Nếu tất cả những vật tư thiết bị này không được dọn khỏi công trường trong vòng 40 ngày sau khi Chủ đầu tư cấp biên bản nghiệm thu, bàn giao; Chủ đầu tư có thể bán hoặc thải bỏ

b) Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

c) Các bên phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì Chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền tạm ngừng thi công xây dựng và yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

d) Tổ chức, cá nhân để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

11.3. Phòng chống cháy nổ:

Các bên tham gia hợp đồng xây dựng phải tuân thủ các quy định của nhà nước về phòng chống cháy nổ.

⚡ Điều 12. Điện, nước và an ninh công trường

12.1. Điện, nước trên công trường

Trừ trường hợp quy định ở dưới đây, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm cung cấp điện, nước và các dịch vụ khác mà Nhà thầu cần.

Nhà thầu có quyền sử dụng việc cung cấp điện, nước và dịch vụ khác có thể có trên công trường cho mục đích thi công công trình mà các chi tiết và giá đã được đưa ra trong các yêu cầu của Chủ đầu tư; Nhà thầu có trách nhiệm bảo vệ nguồn điện, nước để phục vụ thi công công trình. Nhà thầu phải tự mình chịu rủi ro và dùng chi phí của mình, cung cấp máy móc thiết bị cần thiết để sử dụng những dịch vụ này và để đo số lượng tiêu thụ.

Số lượng tiêu thụ và số tiền phải trả cho các dịch vụ trên Nhà thầu phải thanh toán theo quy định của Hợp đồng.

12.2. An ninh công trường

Trừ khi có quy định khác trong những điều kiện riêng:

a) Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về việc cho phép những người không có nhiệm vụ vào công trường;

b) Những người có nhiệm vụ được vào công trường gồm nhân lực của Nhà thầu và của Chủ đầu tư và những người khác do Chủ đầu tư (*hoặc người thay mặt*) thông báo cho Nhà thầu biết.

⚡ Điều 13. Tạm ngừng và chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư

13.1. Tạm ngừng thực hiện công việc của Hợp đồng bởi Chủ đầu tư

Nếu Nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể ra thông báo yêu cầu Nhà thầu phải thực hiện và sửa chữa các sai hỏng trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục: cấp điện – cấp thoát nước

Trang 14/23

37
 C
 TA
 HL
 N

theo khoản này để tự thi công công trình hoặc sắp xếp để cho nhà thầu khác thi công công trình.

13.3. Xác định giá vào ngày chấm dứt Hợp đồng

Ngay khi thông báo chấm dứt theo khoản 12.2 của Hợp đồng [Chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư] có hiệu lực, Chủ đầu tư sẽ xem xét đồng ý hoặc xác định giá trị của công trình, vật tư, vật liệu và tài liệu của Nhà thầu và các khoản tiền phải thanh toán cho Nhà thầu cho các công việc được thực hiện theo đúng Hợp đồng.

13.4. Thanh toán sau khi chấm dứt Hợp đồng

Sau khi thông báo chấm dứt Hợp đồng theo khoản 12.2 của Hợp đồng này [Chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư] có hiệu lực, Chủ đầu tư có thể:

- a) Không thanh toán thêm cho Nhà thầu cho đến khi chi phí thi công, hoàn thành và sửa chữa các sai sót và hư hỏng do chậm trễ trong thời gian hoàn thành (nếu có) và các chi phí khác mà Chủ đầu tư chấp thuận đã được xác định;
- b) Thu lại từ Nhà thầu các phí tổn do hư hỏng, mất mát mà Chủ đầu tư phải chịu và các chi phí thêm khác của việc hoàn thành công trình, sau khi tính đến bất kỳ một khoản nợ nào đối với Nhà thầu. Sau khi đã thu hồi lại từ các mất mát, hư hỏng và các chi phí thêm, Chủ đầu tư sẽ thanh toán phần tiền còn lại cho Nhà thầu.

➤ Điều 14. Tạm ngừng và chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu

14.1. Quyền tạm ngừng công việc của Nhà thầu

Nếu Chủ đầu tư không tuân thủ khoản 7.4 của Hợp đồng [Thời hạn thanh toán] vượt quá 20 ngày; Nhà thầu có thể, sau khi thông báo cho Chủ đầu tư không muộn hơn 05 ngày, sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc) trừ khi và cho đến khi Nhà thầu được thanh toán theo các điều khoản của Hợp đồng, tùy từng trường hợp và như đã mô tả trong thông báo.

Việc tạm ngừng công việc của Nhà thầu theo khoản này không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Nhà thầu đối với các chi phí tài chính và để chấm dứt Hợp đồng theo khoản 13.2 của Hợp đồng [Chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu].

Nếu Nhà thầu tiếp đó nhận được thanh toán trước khi thông báo chấm dứt Hợp đồng, Nhà thầu phải tiếp tục tiến hành công việc trở lại như bình thường ngay khi có thể được.

Nếu Nhà thầu phải chịu sự chậm trễ và các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư và theo Điều 22 của Hợp đồng [Khiếu nại và xử lý các tranh chấp].

14.2. Chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu

Nhà thầu được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu :

- a) Nhà thầu không nhận được số tiền được thanh toán trong vòng 20 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ;

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 16/23

9426
TY
HIỆN
N
W
I DUY

Sau khi nhận được thông báo này, Chủ đầu tư phải xem xét để nhất trí hay quyết định các vấn đề này.

16.7. Chấm dứt Hợp đồng do bất khả kháng, thanh toán, hết trách nhiệm

Nếu việc thực hiện công trình cơ bản đang được tiến hành bị cản trở liên tục trong thời gian 30 ngày do bất khả kháng đã được thông báo theo khoản 15.5 của Hợp đồng [Thông báo về bất khả kháng] hoặc trong nhiều khoảng thời gian mà tổng số là trên 30 ngày do bất khả kháng đã được thông báo, thì một trong hai bên có thể gửi thông báo chấm dứt Hợp đồng cho bên kia. Trong trường hợp này, việc chấm dứt Hợp đồng sẽ có hiệu lực 07 ngày sau khi có thông báo.

Đối với trường hợp chấm dứt này, Chủ đầu tư sẽ phải thanh toán cho Nhà thầu:

- a) Các khoản thanh toán cho bất kỳ công việc nào đã được thực hiện mà giá đã được nêu trong Hợp đồng;
- b) Chi phí cho thiết bị và vật tư được đặt hàng cho công trình đã được chuyển tới cho Nhà thầu, hoặc những thứ Nhà thầu có trách nhiệm chấp nhận giao hàng; thiết bị và vật tư này sẽ trở thành tài sản (và là rủi ro) của Chủ đầu tư khi đã được Chủ đầu tư thanh toán, và Nhà thầu sẽ để cho Chủ đầu tư tùy ý sử dụng;
- c) Mọi chi phí hoặc trách nhiệm khác mà trong trường hợp bất khả kháng Nhà thầu phải chịu để hoàn thành công trình;
- d) Chi phí di chuyển các công trình tạm và thiết bị của Nhà thầu khỏi công trình và trả lại các hạng mục thiết bị này cho công trình của Nhà thầu;
- e) Chi phí bồi thường cho đội ngũ nhân viên và các người lao động được Nhà thầu thuê cho toàn bộ thời gian liên quan đến công trình vào thời điểm chấm dứt Hợp đồng.

➤ Điều 17. Thương hợp đồng, phạt vi phạm hợp đồng

17.1. Thương hợp đồng:

Không áp dụng

17.2. Phạt nhà thầu :

Nhà thầu vi phạm về chất lượng do không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm hoặc chất lượng sản phẩm không đạt quy định trong hợp đồng. Nội dung phạt vi phạm về chất lượng bao gồm: sai sót chất lượng và chủng loại vật tư cam kết; thi công sai thiết kế; sai sót quy định về nghiệm thu; sai sót về biện pháp thi công đã được Chủ đầu tư phê duyệt. Trước tiên yêu cầu nhà thầu phải làm lại cho đủ và đúng chất lượng, nếu nhà thầu không làm lại thì ngoài việc nhà thầu bị phạt vi phạm thì Chủ đầu tư có quyền mời đơn vị khác vào thực hiện và khấu trừ vào khối lượng thanh toán cho nhà thầu.

Nhà thầu vi phạm về chất lượng phạt 10% giá trị hạng mục bị vi phạm về chất lượng cho mỗi lần vi phạm. Mức phạt này không bao gồm chi phí cần thiết để khắc phục các sai sót về chất lượng các công việc, hạng mục này. Nếu không có lý do hợp lý, thời gian làm lại cũng không được tính thêm vào tổng thời gian thực hiện hợp đồng.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 20/23

189420
3 TY
YHIEM
3N
NH
H DUC

Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu Nhà thầu thi công gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ trong việc thực hiện theo thời hạn hợp đồng mà không do lỗi của Chủ đầu tư, thì Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư biết, đồng thời nêu rõ lý do, biện pháp khắc phục cùng với thời gian dự tính kéo dài, để Chủ đầu tư xem xét gia hạn thời hạn hoàn thành. **Mức phạt là 1% giá trị hợp đồng cho một ngày chậm theo bảng tiến độ từng giai đoạn thi công.** Tiền phạt trễ tiến độ sẽ hoàn trả lại cho nhà thầu nếu nhà thầu thi công đúng tiến độ cam kết của hợp đồng và chậm hơn không quá 15 ngày lịch đối với tổng tiến độ (không bao gồm số ngày chậm không do lỗi của nhà thầu).

Trong trường hợp nhà thầu vi phạm Quy định An toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, nhà thầu sẽ bị phạt theo quy định hiện hành

Tổng số các khoản tiền phạt không vượt quá 12% phần giá trị hợp đồng bị vi phạm. Nếu quá thời gian chậm tương ứng mức phạt 12% phần giá trị hợp đồng bị vi phạm hoặc thời gian chậm quá 45 ngày liên tiếp mà nhà thầu không có khả năng khắc phục tiến độ và không có lý do hợp lý thì ngoài việc nhà thầu phải chịu tiền phạt, chủ đầu tư thu hồi toàn bộ tiền tạm ứng còn lại và đơn phương chấm dứt hợp đồng.

17.2. Phạt chủ đầu tư :

Đối với Chủ đầu tư: nếu chậm thanh toán thì phạt mức trả lãi chậm 6%/năm trong trường hợp Chủ Đầu Tư chậm thanh toán cho Nhà Thầu, **tổng mức phạt không vượt quá 8% hợp đồng này**

➤ Điều 18. Khiếu nại và xử lý các tranh chấp

18.1. Khiếu nại

Khi phát sinh những hạng mục làm ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của các bên, các bên thống nhất gửi khiếu nại đến đại diện pháp luật của bên kia để giải quyết.

18.2. Xử lý các tranh chấp

Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.

Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 50 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Toà án Nhân dân TP Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật. Quyết định của Toà án Nhân dân TP Hồ Chí Minh là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

18.3. Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

➤ Điều 19. Quyết toán và thanh lý Hợp đồng

19.1. Quyết toán Hợp đồng

Trong vòng 15 ngày sau khi nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của Hợp đồng, Nhà thầu sẽ trình cho Chủ đầu tư 03 (Bộ) quyết toán Hợp đồng với các tài liệu trình bày chi tiết theo mẫu mà Chủ đầu tư đã chấp thuận, bao gồm các tài liệu sau:

Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước

Trang 21/23



- Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc thuộc phạm vi Hợp đồng;
- Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi Hợp đồng;
- Bảng tính giá trị quyết toán Hợp đồng (gọi là quyết toán A-B), trong đó nêu rõ phần đã thanh toán và giá trị còn lại mà Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho Nhà thầu;
- Hồ sơ hoàn công, nhật ký thi công xây dựng công trình;
- Các tài liệu khác theo thỏa thuận trong Hợp đồng (nếu có).
- Thời hạn Nhà thầu giao nộp hồ sơ quyết toán Hợp đồng không được quá 15 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc cần thực hiện theo Hợp đồng, bao gồm cả công việc phát sinh (nếu có).

19.2. Thanh lý Hợp đồng

a) Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký;
- Hợp đồng bị chấm dứt (huỷ bỏ) theo quy định của Điều 13 của Hợp đồng [Tạm ngừng và chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu], Điều 12 của Hợp đồng [Tạm ngừng và chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư].

b) Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày các bên tham gia Hợp đồng hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc Hợp đồng bị chấm dứt (huỷ bỏ) theo điểm a khoản 2 Điều này.

19.3. Chấm dứt trách nhiệm của chủ đầu tư

Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm với Nhà thầu về bất cứ việc gì và vấn đề gì theo Hợp đồng hoặc liên quan đến Hợp đồng sau khi thanh lý Hợp đồng.

⚡ Điều 20. Điều khoản chung

20.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong Hợp đồng này;

20.2. Hợp đồng này bao gồm 04 bộ , mỗi bộ 23 trang và có giá trị pháp lý ngang nhau. Bên A giữ 02 bộ .Bên B giữ 02 bộ để làm căn cứ thực hiện hợp đồng.



Hợp đồng thi công xây dựng công trình

Trung tâm kho vận và sản xuất thuốc bảo vệ thực vật , phân bón công suất 9.500T sản phẩm/năm

Hạng mục : cấp điện – cấp thoát nước



CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

32E1/3D Khu phố Bình Đáng, P. Bình Hòa,
Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel/Fax: 0650.3766136

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG
HỢP ĐỒNG SỐ: 12082016/NK/VFC

Công trình: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRÙNG VIỆT NAM

Địa điểm: Lô B107-108-109-110-111-112, KCN Thái Hòa, Ấp Văn Hòa, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

STT	Diễn giải	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Tổng (VND)
1	HẠNG MỤC ĐIỆN ĐỘNG LỰC + CHIẾU SÁNG	Lô	1		4,238,196,137
	CẤP NGUỒN TỔNG THỂ	Lô	1	2,141,232,480	2,141,232,480
	CÁC NHÀ XƯỞNG VÀ PHỤ TRỢ	Lô	1	2,096,963,657	2,096,963,657
2	HẠNG MỤC CẤP THOÁT NƯỚC	Lô	1		7,605,075,882
	CẤP NƯỚC TỔNG THỂ	Lô	1	246,962,500	246,962,500
	THOÁT NƯỚC TỔNG THỂ	Lô	1	5,654,816,212	5,654,816,212
	CẤP THOÁT NƯỚC CÁC NHÀ XƯỞNG	Lô	1	1,703,297,170	1,703,297,170
3	CHI PHÍ KHÁC - Kho bãi - Vận chuyển - Quản lý - Đi lại	Lô	1	65,818,890	65,818,890
	TỔNG (1+2+3)				11,909,090,909
	THUẾ 10%				1,190,909,091
	TỔNG SAU THUẾ				13,100,000,000

CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRÙNG VIỆT NAM

Tổng Giám Đốc *[Signature]*

 TRƯƠNG CÔNG CỬ

CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Giám đốc *[Signature]*

 ĐÀO THỊ NGỌC HOA

**2. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ & XÂY LẮP HỆ THỐNG CƠ, ĐIỆN CHO NHÀ MÁY CCIPY,
ĐỊA ĐIỂM: KHU CÔNG NGHIỆP AN PHÚ, TUY HÒA, PHÚ YÊN**

**HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP
Số:1122016/NK/HF
(Trọn gói)**

Dự án: Nhà Máy Sản Xuất Linh Kiện Điện Tử CCIPY

Địa chỉ: KCN An Phú, Tp. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên

Chủ Đầu Tư : CÔNG TY TNHH CCIPY

Nhà thầu chính: CÔNG TY CỔ PHẦN HIGHMAKE FIVE

Nhà Thầu phụ : CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Phạm Vi Công Việc: Thiết kế, Cung cấp, Lắp đặt hệ thống Cơ, Điện cho
Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử CCIPY

Đà Nẵng, ngày 1 tháng 12 năm 2016

BẢNG NỘI DUNG

ĐIỀU 1: HỒ SƠ THẦU	4
ĐIỀU 2: CÔNG TRÌNH	5
ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	5
ĐIỀU 4: KHÔNG ĐIỀU CHỈNH ĐƠN GIÁ	6
ĐIỀU 5: THUẾ VÀ KÊ KHAI HẢI QUAN	6
ĐIỀU 6: KHỞI CÔNG CÔNG TRÌNH VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG	6
ĐIỀU 7: ĐẠI DIỆN CỦA NHÀ THẦU CHÍNH VÀ TƯ VẤN GIÁM SÁT	6
ĐIỀU 8: ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU VÀ QUẢN LÝ CÔNG TRƯỜNG	9
ĐIỀU 9: CHUYỂN NHƯỢNG HOẶC GIAO THẦU LẠI	10
ĐIỀU 10: CÁC TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VÀ BẢN VẼ	11
ĐIỀU 11: TIẾN ĐỘ VÀ HOÀN THÀNH	12
ĐIỀU 12: XÁC NHẬN THỰC ĐỊA	13
ĐIỀU 13: TUÂN THỦ LUẬT PHÁP	13
ĐIỀU 14: QUẢN LÝ CÔNG TRƯỜNG	14
ĐIỀU 15: ĐỦ NHÂN LỰC, MÁY MÓC THIẾT BỊ	14
ĐIỀU 16: CUNG CẤP VẬT LIỆU XÂY DỰNG	14
ĐIỀU 17: BẢO VỆ	15
ĐIỀU 18 : TRÁCH NHIỆM VÀ ĐÈN BÙ VỀ CÁC TỖN THƯƠNG, HƯ HỎNG HOẶC MẤT MÁT	15
ĐIỀU 19: LƯƠNG CHO CÔNG NHÂN	16
ĐIỀU 20: AN TOÀN, SỨC KHỎE VÀ PHÚC LỢI	16
ĐIỀU 21: SỰ PHÁ HOẠI VÀ TRỘM CẤP	16
ĐIỀU 22: BẢO HIỂM	17
ĐIỀU 23: BẢO HIỂM CHO MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ CỦA NHÀ THẦU	17
ĐIỀU 24: ĐÈN BÙ CHO CÔNG NHÂN	17
ĐIỀU 25: SỬ DỤNG MIỄN PHÍ VĂN PHÒNG VÀ NHÀ XƯỞNG	17
ĐIỀU 26: DỊCH VỤ PHÚC LỢI	17
ĐIỀU 27: DỌN DẸP MẢNH Vụn, VỠ	18
ĐIỀU 28: TRANG THIẾT BỊ CHO NHÀ THẦU	18
ĐIỀU 29: PHÁT SINH	18
ĐIỀU 30: HOÀN THÀNH THỰC TẾ CÔNG TRÌNH	19
ĐIỀU 31: THỜI HẠN BẢO HÀNH	19
ĐIỀU 32: HOÀN THÀNH THỰC TẾ CÁC HẠN MỤC LIÊN QUAN	20
ĐIỀU 33: TIỀN TẠM ỨNG VÀ BẢO LÃNH TẠM ỨNG	20
ĐIỀU 34: BẢO LÃNH THỰC HIỆN	21
ĐIỀU 35: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN	21
ĐIỀU 36: TIỀN GIỮ LẠI	23
ĐIỀU 37: QUYẾT TOÁN	23
ĐIỀU 38: PHẠT CHẬM TRỄ TIẾN ĐỘ	23
ĐIỀU 39: TẠM NGỪNG THI CÔNG DO CHỦ ĐẦU TƯ	24
ĐIỀU 40 : NHÀ THẦU CHÍNH CHẤM DỨT THI CÔNG	24
ĐIỀU 41: CHẤM DỨT DO LỖI NHÀ THẦU PHỤ	24
ĐIỀU 42: NHÀ THẦU PHỤ CHẤM DỨT THI CÔNG	26
ĐIỀU 43: TÁCH RỜI	26
ĐIỀU 44: TÍNH RÀNG BUỘC VÀ RIÊNG BIỆT	26
ĐIỀU 45: KHƯỚC TỪ	26
ĐIỀU 46: NGÔN NGỮ, HẸ MÉT VÀ NGÀY LỊCH	27
ĐIỀU 47: HỒ SƠ HỢP ĐỒNG BẰNG TIẾNG VIỆT	27

ĐIỀU 48:	GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP	27
ĐIỀU 49:	LUẬT ĐIỀU CHỈNH	27
ĐIỀU 50:	TOÀN BỘ HỢP ĐỒNG.....	27
ĐIỀU 51:	SỬA ĐỔI.....	28
ĐIỀU 52:	THÔNG BÁO.....	28
ĐIỀU 53:	NGÀY HIỆU LỰC CỦA HỒ SƠ THẦU	28
PHỤ LỤC 1.....		30
TIẾN ĐỘ CHUNG.....		30
PHỤ LỤC 2.....		31
DANH SÁCH CÁC NHÀ THẦU PHỤ.....		31
PHỤ LỤC 3.....		32
DANH MỤC VẬT TƯ		32
PHỤ LỤC SỐ 4.....		33

HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP

Hợp đồng Thiết kế và Xây lắp này (dưới đây được gọi là "Hợp đồng") được lập và ký kết vào ngày 1 tháng 12 năm 2016, bởi và giữa các bên:

CÔNG TY CP XÂY DỰNG HIGHMARK FIVE, một Công ty được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam và có trụ sở chính tại Số 198 Đường Trần Nhân Tông, Phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng, (dưới đây được gọi là "Nhà thầu chính"). và:

CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH, một Công ty được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam và có trụ sở chính tại Số 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, (dưới đây được gọi là "Nhà thầu phụ").

XÉT RÀNG:

XÉT RÀNG, Nhà thầu phụ thể hiện có đủ phương tiện, kiến thức, khả năng, năng lực, các kỹ năng cần thiết cũng như sự thành thạo về mặt kỹ thuật để thực hiện công việc của Dự án, và

XÉT RÀNG, các bên đều mong muốn thực hiện Hợp đồng này trên tinh thần thiện chí và thể hiện sự tôn trọng đối với các vấn đề chung, trong khi thực hiện những trách nhiệm của mình dưới đây, Nhà thầu phụ phải luôn luôn quan tâm đến quyền lợi tốt nhất của Chủ đầu tư,

NAY, VÌ VẬY, trên cơ sở xem xét những thỏa ước chung đề cập ở đây các bên thống nhất như sau:

ĐIỀU 1: HỒ SƠ THẦU

1.1 Những hồ sơ đính kèm theo đây hình thành nên Hồ sơ thầu (dưới đây được gọi là "Hồ sơ thầu"). Nhằm mục đích giải thích, các tài liệu sau đây được ưu tiên sử dụng theo trình tự như sau:

- a. Hợp đồng này;
- b. Tiêu chuẩn kỹ thuật; và
- c. Các bản vẽ;
- d. Bảng tính khối lượng; và

- e. Các Phụ lục và bất kỳ tài liệu nào khác được thể hiện dưới hình thức là một phần của Hồ sơ thầu

1.2 Tất cả các Hồ sơ thầu đề cập trên đây sẽ được gộp chung để bổ sung và giải thích cho nhau nhưng trong trường hợp có sự nhập nhằng hoặc không nhất quán, Nhà thầu phụ sẽ đệ trình cho nhà thầu chính các đề nghị làm rõ của mình. Quyết định của nhà thầu chính sẽ là quyết định cuối cùng.

ĐIỀU 2: CÔNG TRÌNH

2.1 Nhà thầu phụ sẽ thi công các công trình sau được mô tả trong Hồ sơ thầu, bao gồm toàn bộ nhân công, nhân viên giám sát, thiết kế, công nghệ kỹ thuật, thiết bị thi công, dịch vụ và các hạng mục khác cần thiết để hoàn thành công trình đó (dưới đây được gọi là "Công trình") và sửa chữa cho bất kỳ khuyết tật nào tại Công trình.

2.2 Nhà thầu phụ phải chịu trách nhiệm về sự thỏa đáng, ổn định và an toàn cho công việc hoạt động trên Công trường, các phương pháp xây dựng và toàn bộ Công trình.

2.3 Khinhà thầu chính có yêu cầu, Nhà thầu phụ phải đệ trình bảng liệt kê chi tiết các việc chuẩn bị và phương pháp mà Nhà thầu đề nghị thông qua để thực hiện Công trình. Những việc chuẩn bị và phương pháp này sẽ không được thay đổi nhiều mà không có sự thông báo trước đến Chủ đầu tư.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

3.1 Chủ đầu tư sẽ chi trả cho Nhà thầu cho việc hoàn thành Công trình theo đúng Hồ sơ thầu với giá trị hợp đồng là **29,822,000,000VNĐ** (Hai mươi chín tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu), dưới đây gọi là "Giá trị hợp đồng trọn gói" đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

3.2 Giá trị hợp đồng bao gồm bất kỳ và tất cả các khoản cho việc thiết kế, cung cấp kỹ sư, nhân công, giám sát, thiết bị và công cụ thi công, vật liệu xây dựng, chi phí quản lý chung, các khoản thuế, bảo hiểm, lệ phí (bao gồm chi phí điều hành và lợi nhuận) và tất cả các khoản chi phí có bản chất tương tự hoặc không tương tự, cần thiết để thực hiện Công trình và bảo hành Công trình theo đúng Hồ sơ thầuvới Hồ sơ thầu và Nhà thầu phụ không được có bất kỳ khiếu nại nào phát sinh từ việc tăng chi phí nhân công và/hoặc nguyên vật liệu hoặc bất kỳ trường hợp nào khác trừ khi được quy định cụ thể trong Hồ sơ thầu.

ĐIỀU 4: KHÔNG ĐIỀU CHỈNH ĐƠN GIÁ

4.1 Giá trị hợp đồng là tổng giá trị trọn gói không thay đổi ngoại trừ trường hợp có phát sinh hoặc được quy định khác trong Hồ sơ thầu.

ĐIỀU 5: THUẾ VÀ KÊ KHAI HẢI QUAN

5.1 Nếu không có quy định đặc biệt gì khác trong Hồ sơ thầu, Nhà thầu phụ sẽ chịu và thanh toán tất cả các loại thuế và khoản chi phí liên quan đến Công trình được các cơ quan thẩm quyền của địa phương hoặc chính phủ ấn định cho nhà thầu chính, Nhà thầu phụ, công nhân của Nhà thầu phụ, Nhà thầu phụ của Nhà thầu phụ, công nhân của nhà thầu phụ đó.

5.2 Nhà thầu phụ có trách nhiệm liên lạc với chi cục hải quan địa phương để thực hiện các thủ tục kê khai hải quan đối với mọi loại vật tư, thiết bị, máy móc và các vật liệu và đồ dùng khác, dù là để dùng tạm thời hoặc lắp đặt cố định vào nhà xưởng trong công tác thiết kế, xây lắp, hoàn thiện và bảo hành. Hồ sơ kê khai cuối cùng đã được cơ quan hải quan xác nhận phải được gửi đến Nhà thầu chính để lưu trữ trước khi nhà thầu chính phát hành Giấy chứng nhận hoàn thành thực tế Công trình theo Hợp đồng.

ĐIỀU 6: KHỞI CÔNG CÔNG TRÌNH VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

6.1. Công trình được khởi công trong vòng bảy (07) ngày sau khi Nhà thầu chính chỉ thị Nhà thầu phụ tiến hành và được hoàn thành trong khoản Thời hạn Hợp đồng như quy định tại Điều 6.2. Công trình sẽ được thực hiện phù hợp với Tiến độ chung tại Phụ lục 1 của Hợp đồng này hoặc theo trình tự, phương thức và thời gian theo chỉ dẫn của nhà thầu chính để đảm bảo hoàn thành Công trình trong khoản Thời hạn Hợp đồng hoặc trong phạm vi thời gian được nhà thầu chính gia hạn bằng văn bản.

6.2. Thời hạn thi công công trình là 210 ngày theo tiến độ đã lập ngày kể từ ngày nhận Giấy phép xây dựng, Hợp đồng thuê đất của Chủ đầu tư, diện phục vụ thi công và tiền tạm ứng trước (dưới đây được gọi là "Thời hạn hợp đồng"), và Nhà thầu phụ sẽ lập kế hoạch để có thể hoàn thành theo đúng Thời hạn hợp đồng, tùy theo sự chấp thuận của nhà thầu chính bằng văn bản về việc gia hạn.

6.3. Giới hạn thời gian đề cập ở trên trong Điều 6.2 là phần chính yếu của Hồ sơ thầu này. Qua việc ký kết Hợp đồng này, Nhà thầu phụ xác nhận rằng Thời hạn hợp đồng là khoản thời gian hợp lý để hoàn thành Công trình.

ĐIỀU 7: ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU CHÍNH VÀ TƯ VẤN GIÁM SÁT

7.1 Đại diện của Nhà thầu chính

ĐIỀU 51: SỬA ĐỔI

51.1 Hợp đồng này nếu có điều khoản nào cần chỉnh sửa hoặc bổ sung thì sẽ có hiệu lực chỉ khi được lập bằng văn bản, ghi rõ ngày tháng căn cứ vào Hồ sơ thầu này và được đại diện có thẩm quyền của mỗi bên ký xác nhận vào.

ĐIỀU 52: THÔNG BÁO

52.1 Toàn bộ các thông báo và báo cáo giao dịch giữa hai bên sẽ đều phải lập bằng tiếng Việt.

52.2 Sự trao đổi các thông báo và báo cáo giao dịch được thực hiện bằng fax và trường hợp có vấn đề quan trọng, thực hiện bằng văn bản chính thức gửi đến các địa chỉ sau:

Nhà thầu chính: **CÔNG TY CP XÂY DỰNG HIGHMARK FIVE**

Người đại diện: Ông TRẦN VĂN TUẤN - Tổng Giám đốc

Địa chỉ : Số 198 Đường Trần Nhân Tông, Phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại : 84.511-3 935 579

Fax : 84-511-3 935 779

Tài khoản số : 56110000758177 tại BIDV chi nhánh Đà Nẵng

Mã số thuế : 0401611824

Nhà thầu phụ: **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**

Đại diện : Bà ĐÀO THỊ NGỌC HOA - Giám đốc

Địa chỉ : 32E1/3D Khu Phố Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, T. Bình Dương

Điện thoại : 0650.3766136

Fax : 0650.3766136

Tài khoản số : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương

Mã số thuế : 3702089420

ĐIỀU 53: NGÀY HIỆU LỰC CỦA HỒ SƠ THẦU

53.1 Ngày hiệu lực của Hồ sơ thầu sẽ là ngày được các bên cùng thực hiện Hợp đồng này.

DƯỚI SỰ CHỨNG KIẾN, các bên đã thực hiện Hợp đồng này vào ngày đầu tiên cụ thể ghi trên.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU CHÍNH
CÔNG TY CP XÂY DỰNG HIGHMARK FIVE



Ký tên:
Ông TRẦN VĂN TUẤN

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU PHỤ
CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH



Ký tên:
Bà ĐÀO THỊ NGỌC HOA

PHU YEN GENERAL SCHEDULE		TỔNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG (phụ lục 4)														
ID	Task Name	Duration	Start	Finish	January							February				
					E	B	M	E	B	M						
1	General schedule - Tổng tiến độ thi công	237 days	Mon 12/26/16	Sat 8/19/17												
2	Công tác tạm, san lấp	26 days	Mon 12/26/16	Fri 1/20/17												
3	Backfill - San lấp mặt bằng, làm đường tạm đến lớp CPD.D	25 days	Mon 12/26/16	Thu 1/19/17												
4	Temporary works - Công tác lán trại tạm, lắp kết máy móc thiết bị	10 days	Tue 1/10/17	Thu 1/19/17												
5	Breaking ground ceremony	1 day	Fri 1/20/17	Fri 1/20/17												
6	Fence - Tường rào	160 days	Thu 1/5/17	Tue 6/13/17												
7	Factory - Nhà xưởng	145 days	Sun 2/5/17	Thu 6/29/17												
8	Foundation - Móng	25 days	Sun 2/5/17	Wed 3/1/17												
9	Compact for slab - Nền cấp phối xương	10 days	Thu 3/2/17	Sat 3/11/17												
10	Concrete for 1st floor - Bê tông tầng 1	20 days	Thu 3/2/17	Tue 3/21/17												
11	Concrete for roof - Bê tông mái	20 days	Wed 3/22/17	Mon 4/10/17												
12	Air conditioner (VRV Daikin) on site/ Máy lạnh VRV đến công trình	7 days	Mon 5/1/17	Sun 5/7/17												
13	M&E works in Office ground floor	120 days	Sat 2/25/17	Sat 6/24/17												
14	M&E works in Office first floor	104 days	Fri 3/17/17	Wed 6/28/17												
15	Brick & Plastering - Xây trát	45 days	Wed 3/22/17	Fri 5/5/17												
16	Steel structure - kết cấu thép	40 days	Tue 4/4/17	Sat 5/13/17												
17	Ducting + hanger+support + fire fighting piping above ceiling	60 days	Fri 4/14/17	Mon 6/12/17												
18	Concrete slab - Bê tông nền	15 days	Fri 3/17/17	Fri 3/31/17												
19	Soil pipe / water supply under slab	30 days	Sun 3/12/17	Sun 3/26/17												
20	Gypsum board for ceiling - Thạch cao, ốp lát	10 days	Fri 4/14/17	Sat 5/13/17												
21	Air conditioner (Trane) on site / Máy lạnh Trane đến công trình	5 days	Wed 4/12/17	Fri 4/21/17												
22	Panel in DB room- Lắp đặt các tủ điện tại phòng DB	15 days	Sat 4/22/17	Wed 4/26/17												
23	Kéo cáp điện từ trạm đến MSB và MSB đến phòng DB	30 days	Thu 4/27/17	Thu 5/11/17												
24	Install air conditioners (500,000 BTU/h-Trane) + fitting	60 days	Sat 4/22/17	Sun 5/21/17												
25	Lighting + Busbar + air pipe + fitting under ceiling	20 days	Fri 4/14/17	Mon 6/12/17												
26	Install door and window - Lắp dựng cửa	25 days	Sun 5/14/17	Fri 6/2/17												
27	Painting - Sơn nước...	7 days	Thu 6/8/17	Wed 6/7/17												
28	Testing and commissioning Air conditioning, lighting, air	15 days	Thu 6/15/17	Thu 6/29/17												
29	Epoxy paint for slab - Sơn epoxy	137 days	Sun 2/5/17	Wed 6/21/17												
30	Canteen - Nhà ăn	20 days	Sun 2/5/17	Fri 2/24/17												
31	Foundation - Móng	5 days	Sat 2/25/17	Wed 3/1/17												
32	Compact for slab - Nền cấp phối xương	30 days	Thu 3/2/17	Fri 3/31/17												
33	Brick & Plastering - Xây trát	25 days	Mon 3/27/17	Sat 4/15/17												
34	Steel structure - kết cấu thép	20 days	Mon 3/27/17	Sat 4/15/17												
35	M&E works above ceiling	5 days	Mon 3/27/17	Fri 3/31/17												
36	Learn Concrete slab - Bê tông lót nền															

Project: ProjectSS
Date: Sat 12/30/16

Task Split
Progress Milestone

Summary Project Summary
External Tasks External Mile Task

Split



PHU YEN GENERAL SCHEDULE TỔNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG (phụ lục 4)											
ID	Task Name	Duration	Start	Finish	January			February			
					E	B	M	E	B	M	
37	Gypsum board for ceiling - Thạch cao, ốp lát	30 days	Sun 4/16/17	Mon 5/15/17							
38	M&E works under ceiling	30 days	Tue 5/16/17	Wed 6/14/17							
39	Install door and window - Lắp dựng cửa	10 days	Tue 5/16/17	Thu 5/25/17							
40	Painting - Sơn nước...	20 days	Fri 5/26/17	Wed 6/14/17							
41	Testing and commissioning	7 days	Thu 6/15/17	Wed 6/21/17							
42	Genset - Nhà điện	79 days	Sun 2/12/17	Mon 5/1/17							
43	Storm tank & oil tank - Bể nước mưa + bể dầu	40 days	Sun 2/12/17	Thu 3/23/17							
44	Foundation - Móng	10 days	Mon 2/27/17	Wed 3/8/17							
45	Compact for slab - Nền cấp phối xương	4 days	Thu 3/9/17	Sun 3/12/17							
46	Conduit under slab	2 days	Mon 3/6/17	Tue 3/7/17							
47	Steel structure - kết cấu thép	20 days	Mon 3/13/17	Sat 4/1/17							
48	Brick & Plastering - Xây trát	7 days	Sun 4/2/17	Sat 4/8/17							
49	Concrete slab - Bê tông nền	4 days	Sun 4/9/17	Wed 4/12/17							
50	Main switch panel (MSB) frame, trench, manhole	7 days	Sun 4/2/17	Sat 4/8/17							
51	Gypsum board for ceiling - Thạch cao, ốp lát	3 days	Thu 4/13/17	Sat 4/15/17							
52	Install MSB panel	2 days	Sun 4/16/17	Mon 4/17/17							
53	Install door and window - Lắp dựng cửa	3 days	Sun 4/16/17	Tue 4/18/17							
54	Painting - Sơn nước...	5 days	Wed 4/19/17	Sun 4/23/17							
55	Install air compressors, dry air machines- Lắp máy nén khí	14 days	Sun 4/9/17	Sat 4/22/17							
56	Testing and commissioning MSB	2 days	Sun 4/23/17	Mon 4/24/17							
57	Testing and commissioning air system	7 days	Tue 4/25/17	Mon 5/1/17							
58	Workers's Toilet	111 days	Fri 3/24/17	Wed 7/12/17							
59	Septic tank - Bể tự hoại	30 days	Fri 3/24/17	Sat 4/22/17							
60	Foundation - Móng	15 days	Sun 4/23/17	Sun 5/7/17							
61	Compact for ground slab - Nền	5 days	Mon 5/8/17	Fri 5/12/17							
62	Brick wall & Plastering - Xây trát	30 days	Sat 5/13/17	Sun 6/11/17							
63	Steel roof - Mái	10 days	Mon 6/12/17	Wed 6/21/17							
64	Tile work - Ốp lát	7 days	Thu 6/22/17	Wed 6/28/17							
65	Ceiling board - Trần	7 days	Thu 6/29/17	Wed 7/5/17							
66	Painting - Sơn vôi mát tíc	7 days	Thu 7/6/17	Wed 7/12/17							
67	M&E system - Hệ thống M&E	100 days	Fri 3/31/17	Sat 7/8/17							
68	Clinic & Training room	141 days	Sat 4/1/17	Sat 8/19/17							
69	Foundation - Móng	20 days	Sat 4/1/17	Thu 4/20/17							
70	Compact for ground slab - Nền	10 days	Fri 4/21/17	Sun 4/30/17							
71	Brick wall & Plastering - Xây trát	40 days	Mon 5/1/17	Fri 6/9/17							
72	Steel roof - Mái	10 days	Sat 6/10/17	Mon 6/19/17							

Project: ProjectSS
Date: Sat 12/31/16

Task
Split

Progress
Milestone

Summary
Project Summary

External Tasks
External MileTask

Split

Handwritten notes in red ink, including dates and signatures.

PHU YEN GENERAL SCHEDULE TỔNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG (phụ lục 4)											
ID	Task Name	Duration	Start	Finish	January			February			
					E	B	M	E	B	M	
73	Air conditioner on site/ Máy lạnh đến công trình	3 days	Tue 6/20/17	Thu 6/22/17							
74	Conduit, cable tray, gas piping	7 days	Fri 6/23/17	Thu 6/29/17							
75	Tile work - Ốp lát	10 days	Fri 6/30/17	Sun 7/9/17							
76	Ceiling board - Trần	7 days	Mon 7/10/17	Sun 7/16/17							
77	Air conditioning + lighting + Fire alarm, CCT.V, PA	14 days	Mon 7/17/17	Sun 7/30/17							
78	Testing & commissioning	5 days	Mon 7/31/17	Fri 8/4/17							
79	Painting - Sơn vôi mát tic	15 days	Sat 8/5/17	Sat 8/19/17							
80	Store house - Nhà Logicstic	106 days	Sun 2/5/17	Sun 5/21/17							
81	Foundation - Móng	25 days	Sun 2/5/17	Wed 3/1/17							
82	Compact for slab - Nền cấp phối xường	7 days	Thu 3/2/17	Wed 3/8/17							
83	Piping under slab	2 days	Tue 3/7/17	Wed 3/8/17							
84	Steel structure - kết cấu thép	45 days	Fri 3/31/17	Sun 5/14/17							
85	Ducting + hanger+support + fire fighting piping above ceiling	45 days	Wed 4/5/17	Fri 5/19/17							
86	Brick & Plastering - Xây trát	45 days	Fri 4/7/17	Sun 5/21/17							
87	Concrete slab - Bê tông nền	15 days	Thu 3/9/17	Thu 3/23/17							
88	Gypsum board for ceiling - Thạch cao, ốp lát	20 days	Fri 3/24/17	Wed 4/12/17							
89	Air conditioner on site / Tập kết máy lạnh đến công trình	5 days	Wed 4/12/17	Sun 4/16/17							
90	M&E works under ceiling	21 days	Mon 4/17/17	Sun 5/7/17							
91	Install door and window - Lắp dựng cửa	7 days	Thu 4/13/17	Wed 4/19/17							
92	Painting - Sơn nước...	20 days	Thu 4/20/17	Tue 5/9/17							
93	Testing and commissioning	7 days	Wed 5/10/17	Tue 5/16/17							
94	Mortbyc House - Nhà xe công nhân, nhà tài xế, kho rác	115 days	Sat 4/1/17	Mon 7/24/17							
95	Foundation - Móng	20 days	Sat 4/1/17	Thu 4/20/17							
96	compact for Slab - cấp phối nền Nền	5 days	Fri 4/21/17	Tue 4/25/17							
97	Brick & Plastering - Xây trát	40 days	Wed 4/26/17	Sun 6/4/17							
98	Steel structure - kết cấu thép	35 days	Thu 5/11/17	Wed 6/14/17							
99	Concrete slab - Bê tông nền	7 days	Thu 6/15/17	Wed 6/21/17							
100	M&E system - Hệ thống M&E	30 days	Thu 6/15/17	Fri 7/14/17							
101	Painting - Sơn nước...	10 days	Sat 7/15/17	Mon 7/24/17							
102	Grinder house và chemical house	120 days	Wed 3/15/17	Wed 7/12/17							
103	Oil separator of canteen - Bể tách dầu cần lùn	40 days	Mon 3/27/17	Fri 5/5/17							
104	Workshop - xưởng cơ khí	85 days	Tue 5/16/17	Tue 8/8/17							
105	Road & drainy system - Đường và hệ thống thoát nước nội bộ	150 days	Mon 12/26/16	Wed 5/24/17							
106	High link way & Low link way	30 days	Mon 5/22/17	Tue 6/20/17							
107	Water tank tank & Fire fighting tank - Bể nước sinh hoạt + bể chữa ch	80 days	Tue 4/11/17	Thu 6/29/17							
108	Guard house & pump house & gate - Nhà bảo vệ phía trước, trạm bơm	100 days	Mon 5/1/17	Tue 8/8/17							

Project: ProjectSS
Date: Sat 12/31/16

Task Split

Progress Milestone

Summary Project Summary

External Task External Mile Task

SPL

21/06/2017

PHỤ LỤC SỐ 3 (HỢP ĐỒNG SỐ:1122016/NK/HF)

DỰ ÁN: NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CCIPY
HẠNG MỤC: CƠ ĐIỆN (MEP)

No.	Description	Unit	Q'ty	Unit price	Amount
I	DIRECT COST	LOT	1		26,960,909,091
1	CANTEEN AREA	LOT	1	429,158,839	429,158,839
2	GUARD HOUSE & VISIT CAR PARK	LOT	1	167,604,850	167,604,850
3	WORKER'S TOILET	LOT	1	73,871,793	73,871,793
4	PARKING AREA	LOT	1	144,196,322	144,196,322
5	CHEMICAL, GRINDING, RECYCLE ROOM	LOT	1	360,420,905	360,420,905
6	ME AREA	LOT	1	1,836,732,072	1,836,732,072
7	FACTORY + OFFICE BUILDING	LOT	1	10,087,088,881	10,087,088,881
8	LOGISTIC STORE 900M2	LOT	1	1,306,459,366	1,306,459,366
9	CLINIC AREA	LOT	1	576,538,934	576,538,934
10	FC + WORKSHOP AREA	LOT	1	129,559,241	129,559,241
11	EXTERNAL LIGHTING	LOT	1	587,919,420	587,919,420
12	LIGHTNING PROTECTION	LOT	1	73,465,000	73,465,000
13	FIRE FIGHTING	LOT	1	1,312,007,688	1,312,007,688
14	FIRE ALARM	LOT	1	437,479,600	437,479,600
15	AIR SYSTEM	LOT	1	1,152,774,165	1,152,774,165
16	CCTV, PA, DATA & TELEPHONE	LOT	1	2,115,765,011	2,115,765,011
17	ACCESS CONTROL+ O'CLOCK + PROJECTOR	LOT	1	905,533,034	905,533,034
18	WATER SUPPLY AND SANITARY	LOT	1	1,173,424,880	1,173,424,880
19	WASTE WATER SYSTEM	LOT	1	2,125,992,706	2,125,992,706
20	CABLE FROM TRANSFORMER 300KVA to DBs	LOT	1	1,964,916,385	1,964,916,385
II	INDIRECT COST - Accommodation fee - Container site office fee - Transportation fee - Testing & commissioning - Drawing	LOT	1	150,000,000	150,000,000
	TOTAL (I+II)				27,110,909,091
	VAT 10%				2,711,090,909
	GRAND TOTAL				29,822,000,000

CÔNG TY CỔ PHẦN HIGHMAKE FIVE

Tổng Giám Đốc


TRẦN VĂN TUẤN

CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Giám đốc


ĐÀO THỊ NGỌC HOA

III. HỢP ĐỒNG DỰ ÁN NĂM 2017-2018:

1. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN , PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VỚI NHÀ MÁY SẢN XUẤT VIÊN CÙI NÉN EASTWOOD ENERGY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---ooOoo---

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN, PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Số: 742017/NK/EW

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2013/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;
- Căn cứ nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính Phủ về quy định chi tiết hợp đồng trong xây dựng
- Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn mẫu hợp đồng thi công xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính Phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ theo nhu cầu của hai bên

Hôm nay, ngày 07 tháng 4 năm 2017

1.Chủ đầu tư (bên A):

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN EASTWOOD ENERGY**
Đại diện là : Ông **Nguyễn Trân** Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : .Lô A5.1-A5.2, KCN Chơn Thành 1, X. Thành Tâm, H. Chơn Thành, T. Bình Phước
Tài khoản : 170354499
Mã số thuế : 3801061715
Điện thoại : 08.38684349 Fax : 08.38684350
E-mail :

Và bên kia là:

2.Nhà thầu (Bên B):

Tên giao dịch : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**

Đại diện là : Bà **ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.

Tài khoản : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương

Mã số thuế : 3702089420

Điện thoại : 0918545158 Fax : 0650.3766136

Sau khi bàn bạc, thảo luận hai bên đồng ý ký kết Hợp Đồng với các điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung và giá trị hợp đồng

- Bên B sẽ cung cấp và lắp đặt cho bên A **hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy** tại công trình “Mở Rộng Nhà Xưởng Sản Xuất Viên Nén Cùi” tại địa điểm: Khu Công Nghiệp Chơn Thành, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với tổng giá trị hợp đồng là: **6,093,882,826 VNĐ (Sáu tỷ, chín mươi ba triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm hai mươi sáu đồng).**
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vật tư, thiết bị, vận chuyển đến công trình và chi phí lắp đặt.
- Tổng giá trị hợp đồng trên là giá trị giao thầu trọn gói, trong trường hợp khối lượng phát sinh tăng/giảm hay thay đổi thiết kế so với bản vẽ thống nhất ban đầu, giá giao thầu sẽ được điều chỉnh lại tương ứng với đơn giá đã ghi trong bảng phụ lục. Nếu khối lượng phát sinh không có trong đơn giá, bên B chỉ được phép thi công sau khi đã thỏa thuận đơn giá bằng văn bản với bên A.
- Chúng loại, khối lượng, đơn giá và xuất xứ vật tư thiết bị như trong bảng dự toán chi tiết đính kèm

Điều 2: Phương thức thanh toán

Thanh toán bằng chuyển khoản, được chia thành các đợt như sau:

- Bên A tạm ứng cho bên B 35% trên tổng giá trị hợp đồng ở trên.
- Hằng tháng bên B trình bảng khối lượng công việc hoàn thành việc thi công lắp đặt được xác nhận bởi đại diện giám sát bên A và sẽ được nhận thanh toán 50% giá trị của khối lượng công việc này.
- Khối lượng công việc hoàn thành hằng tháng sẽ được thanh toán trong vòng 03 ngày kể từ ngày bên B trình bảng khối lượng đã được xác nhận bởi bên A và các chứng từ liên quan.
- Phần còn lại sẽ được thanh toán trong vòng 03 ngày kể từ khi bên B trình bảng khối lượng quyết toán được duyệt và hóa đơn.
- Bên B cung cấp Bên A hóa đơn tài chính tương ứng với từng đợt thanh toán

Điều 3: Thời gian thi công & Kết thúc thi công

- Thời gian dự kiến bắt đầu: Ngày 15 tháng 4 năm 2017
- Thời gian kết thúc dự kiến: Ngày 5 tháng 7 năm 2017

Điều 4: Trách nhiệm mỗi bên**a) Trách nhiệm Bên A:**

- Có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng Điều 2 ở trên.
- Có trách nhiệm cử người có thẩm quyền để ký, thẩm duyệt các biên bản kiểm tra vật tư, thiết bị tại công trình.
- Bàn giao mặt bằng cho bên B để tiến hành gia công, sản xuất, thi công trên công trình.

b) Trách nhiệm Bên B:

- Bên B phải đảm bảo và chịu trách nhiệm hoàn toàn về mặt kỹ thuật, thẩm mỹ và chất lượng xây lắp cho toàn bộ khối lượng trong bảng dự toán.
- Phải có trách nhiệm thi công đúng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt của Bên A.
- Nếu phát hiện những sai sót trong quá trình thi công (nếu có) thì kịp thời báo cho Bên A biết để thống nhất biện pháp xử lý.
- Bên B có trách nhiệm tự lập tiến độ thi công, chi tiết cho các công việc của mình để đảm bảo tiến độ chung.
- Đảm bảo đầy đủ các phương tiện máy móc thi công, con người... trên công trình.
- Trong suốt quá trình thi công, Bên B phải cam kết phối hợp đồng bộ với các nhà thầu thuộc hạng mục khác để đảm bảo đúng tiến độ tổng thể do Bên A đưa ra.
- Lập phương án tổ chức thi công, thực hiện các biện pháp che chắn trong quá trình thi công đảm bảo không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận, chịu trách nhiệm quản lý mặt bằng thi công do bên A bàn giao
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động, an toàn PCCC trong quá trình thi công
- Bên B phải có ban chỉ huy công trình, cử cán bộ kỹ thuật có mặt thường xuyên và có đủ khả năng giải quyết mọi công việc trên công trường. Chịu sự giám sát của Bên A.
- Phải kịp thời sửa chữa các sai sót về kỹ thuật, chất lượng thi công khi Bên A phát hiện. Nếu Bên B cố tình không khắc phục, Bên B đề nghị tạm dừng thi công để giải quyết. Trường hợp Bên B cố tình không đáp ứng yêu cầu thì Bên B chấm dứt hợp đồng và không được thanh toán phần việc đã bị lỗi. Bên B toàn quyền kêu một đơn vị khác vào thay thế mà Bên B không được quyền khiếu nại.
- Bên B phải bám sát tiến độ thi công của nhà thầu xây dựng.
- Lập hồ sơ hoàn công ngay sau khi nghiệm thu và bàn giao.
- Trong quá trình bảo hành, nếu có hỏng hóc do thi công, Bên B phải có trách nhiệm sửa chữa trong vòng 24h sau khi nhận được thông báo bằng mail, điện thoại từ Bên A.

Điều 5: Nghiệm thu - bàn giao - chế độ bảo hành

- Sau khi công việc lắp đặt hoàn thành hai bên tiến hành tổng nghiệm thu và bàn giao công trình.
- Kể từ ngày công trình được bàn giao chính thức, bên B phải có trách nhiệm bảo hành toàn bộ hạng mục công việc mình thực hiện trong thời gian 12 tháng .

- Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B về mọi sai sót, hư hỏng nảy sinh trong thời gian bảo hành khi nhận được thông báo trên, trong vòng 24 giờ, Bên B phải khẩn trương sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hư hỏng và chịu mọi chi phí bảo hành.

Điều 6: Cam kết và hiệu lực của hợp đồng

- Hai bên A và B cam kết thực hiện các điều khoản đã thống nhất trong hợp đồng, không bên nào tự ý làm trái hoặc thay đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi hai Bên A và Bên B lập thủ tục thanh lý hợp đồng.
- Bên nào vi phạm gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường vật chất tương đương mức thiệt hại gây ra theo đúng qui định của luật pháp.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.



NGUYỄN TRÂN



ĐÀO THỊ NGỌC HOA



CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

32E1/3D Khu phố Bình Đáng, P. Bình Hòa,
Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel/Fax: 0650.3766136

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG
HỢP ĐỒNG SỐ: 742017/NK/EW

Công trình: MỞ RỘNG NHÀ XƯỞNG SẢN XUẤT VIÊN CÙI

Địa điểm: Khu công nghiệp Chơn Thành, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Hạng mục: Cung cấp và lắp đặt hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy

STT	Diễn giải	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Tổng (VND)
1	TỦ ĐIỆN	Lô	1	1,085,341,567	1,085,341,567
2	CÁP ĐIỆN ĐỘNG LỰC + CHIẾU SÁNG	Lô	1	3,297,775,670	3,297,775,670
3	HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY	Lô	1	1,187,142,350	1,187,142,350
4	HỆ THỐNG CHỐNG SÉT	Lô	1	39,228,180	39,228,180
5	HỆ THỐNG BẢO CHÁY TỰ ĐỘNG	Lô	1	131,979,052	131,979,052
6	CHI PHÍ KHÁC - Kho bãi - Vận chuyển - Quản lý - Đi lại	Lô	1	90,000,000	90,000,000
	TỔNG				5,831,466,819
	GIẢM GIÁ 5%				291,573,341
	TỔNG SAU GIẢM GIÁ 5%				5,539,893,479
	THUẾ 10% VAT				553,989,348
	TỔNG SAU THUẾ				6,093,882,826

CÔNG TY CỔ PHẦN EASTWOOD ENERGY



Giám Đốc

NGUYỄN TRẦN

CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH



Giám đốc

ĐÀO THỊ NGỌC HOA

2. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP + LẮP ĐẶT ĐIỆN CẤP ĐIỆN + TỬ ĐIỆN CHO NHÀ MÁY EASTWOOD- BÌNH PHƯỚC:



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---ooOoo---

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN ĐỘNG LỰC + CẤP ĐIỆN VÀ TỬ ĐIỆN

Số: 2042018/NK/EW

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2013/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;
- Căn cứ nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính Phủ về quy định chi tiết hợp đồng trong xây dựng
- Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn mẫu hợp đồng thi công xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính Phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ theo nhu cầu của hai bên

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2018

1.Chủ đầu tư (bên A):

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN EASTWOOD ENERGY**

Đại diện là : Ông **Nguyễn Trân** Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ : .Lô A5.1-A5.2, KCN Chơn Thành 1, X. Thành Tâm, H. Chơn Thành, T. Bình Phước

Tài khoản : 170354499

Mã số thuế : 3801061715

Điện thoại : 08.38684349 Fax : 08.38684350

E-mail :

Và bên kia là:



2. Nhà thầu (Bên B):Tên giao dịch : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**Đại diện là : Bà **ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.

Tài khoản : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương

Mã số thuế : 3702089420

Điện thoại : 0918545158 Fax : 0650.3766136

*Sau khi bàn bạc, thảo luận hai bên đồng ý ký kết Hợp Đồng với các điều khoản như sau:***Điều 1: Nội dung và giá trị hợp đồng**

- Bên B sẽ cung cấp và lắp đặt cho bên A **hệ thống cơ điện** cho công trình “Mở Rộng Nhà Xưởng Sản Xuất Viên Nén Cùi” tại địa điểm: Khu Công Nghiệp Chơn Thành, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với tổng giá trị hợp đồng là: **1,188,806,235 VNĐ (Một tỷ, một trăm tám mươi tám triệu, tám trăm lẻ sáu nghìn, hai trăm ba mươi lăm đồng)**.
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vật tư, thiết bị, vận chuyển đến công trình và chi phí lắp đặt.
- Tổng giá trị hợp đồng trên là giá trị tạm tính, khối lượng thi công sẽ được nghiệm thu theo khối lượng thực tế đã hoàn thành, trong trường hợp khối lượng phát sinh tăng/giảm hay thay đổi thiết kế so với bản vẽ thống nhất ban đầu, giá giao thầu sẽ được điều chỉnh lại tương ứng với đơn giá đã ghi trong bảng phụ lục. Nếu khối lượng phát sinh không có trong đơn giá, bên B chỉ được phép thi công sau khi đã thỏa thuận đơn giá bằng văn bản với bên A.
- Chung loại, khối lượng, đơn giá và xuất xứ vật tư thiết bị như trong bảng dự toán chi tiết đính kèm

Điều 2: Phương thức thanh toán**Thanh toán bằng chuyển khoản, được chia thành các đợt như sau:**

- Bên A tạm ứng cho bên B 50% trên tổng giá trị hợp đồng ở trên.
- Phần còn lại sẽ được thanh toán trong vòng 03 ngày kể từ khi bên B trình bảng khối lượng quyết toán được duyệt và hóa đơn, nghiệm thu bàn giao.
- Bên B cung cấp Bên A hóa đơn tài chính tương ứng với từng đợt thanh toán

Điều 3: Thời gian thi công & Kết thúc thi công

- Thời gian dự kiến bắt đầu: Ngày 20 tháng 4 năm 2018
- Thời gian kết thúc dự kiến: Ngày 20 tháng 5 năm 2018

Điều 4: Trách nhiệm mỗi bên**a) Trách nhiệm Bên A:**

- Có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng Điều 2 ở trên.

- Có trách nhiệm cử người có thẩm quyền để ký, thẩm duyệt các biên bản kiểm tra vật tư, thiết bị tại công trình.
- Bàn giao mặt bằng cho bên B để tiến hành gia công, sản xuất, thi công trên công trình.

b) Trách nhiệm Bên B:

- Bên B phải đảm bảo và chịu trách nhiệm hoàn toàn về mặt kỹ thuật, thẩm mỹ và chất lượng xây lắp cho toàn bộ khối lượng trong bảng dự toán.
- Phải có trách nhiệm thi công đúng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt của Bên A.
- Nếu phát hiện những sai sót trong quá trình thi công (nếu có) thì kịp thời báo cho Bên A biết để thống nhất biện pháp xử lý.
- Bên B có trách nhiệm tự lập tiến độ thi công, chi tiết cho các công việc của mình để đảm bảo tiến độ chung.
- Đảm bảo đầy đủ các phương tiện máy móc thi công, con người... trên công trình.
- Trong suốt quá trình thi công, Bên B phải cam kết phối hợp đồng bộ với các nhà thầu thuộc hạng mục khác để đảm bảo đúng tiến độ tổng thể do Bên A đưa ra.
- Lập phương án tổ chức thi công, thực hiện các biện pháp che chắn trong quá trình thi công đảm bảo không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận, chịu trách nhiệm quản lý mặt bằng thi công do bên A bàn giao
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động, an toàn PCCC trong quá trình thi công
- Bên B phải có ban chỉ huy công trình, cử cán bộ kỹ thuật có mặt thường xuyên và có đủ khả năng giải quyết mọi công việc trên công trường. Chịu sự giám sát của Bên A.
- Phải kịp thời sửa chữa các sai sót về kỹ thuật, chất lượng thi công khi Bên A phát hiện. Nếu Bên B cố tình không khắc phục, Bên B đề nghị tạm dừng thi công để giải quyết. Trường hợp Bên B cố tình không đáp ứng yêu cầu thì Bên B chấm dứt hợp đồng và không được thanh toán phần việc đã bị lỗi. Bên B toàn quyền kêu một đơn vị khác vào thay thế mà Bên B không được quyền khiếu nại.
- Bên B phải bám sát tiến độ thi công của nhà thầu xây dựng.
- Lập hồ sơ hoàn công ngay sau khi nghiệm thu và bàn giao.
- Trong quá trình bảo hành, nếu có hỏng hóc do thi công, Bên B phải có trách nhiệm sửa chữa trong vòng 24h sau khi nhận được thông báo bằng mail, điện thoại từ Bên A.

Điều 5: Nghiệm thu - bàn giao - chế độ bảo hành

- Sau khi công việc lắp đặt hoàn thành hai bên tiến hành tổng nghiệm thu và bàn giao công trình.
- Kể từ ngày công trình được bàn giao chính thức, bên B phải có trách nhiệm bảo hành toàn bộ hạng mục công việc mình thực hiện trong thời gian 12 tháng .
- Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B về mọi sai sót, hư hỏng nảy sinh trong thời gian bảo hành khi nhận được thông báo trên, trong vòng 24 giờ, Bên B phải khẩn trương sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hư hỏng và chịu mọi chi phí bảo hành.

Điều 6: Cam kết và hiệu lực của hợp đồng

- Hai bên A và B cam kết thực hiện các điều khoản đã thống nhất trong hợp đồng, không bên nào tự ý làm trái hoặc thay đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi hai Bên A và Bên B lập thủ tục thanh lý hợp đồng.
- Bên nào vi phạm gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường vật chất tương đương mức thiệt hại gây ra theo đúng qui định của luật pháp.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.




NGUYỄN TRÂN



ĐÀO THỊ NGỌC HOA

3. DỰ ÁN CITYLAND – GÒ VẤP:

 <p>SONACONS ISO 9001 : 2015</p>	<p>CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SONACONS</p> <p>Địa chỉ: Số 3, Đường 3, KCN Biên Hòa 1 Phường An Bình, Tỉnh Đồng Nai</p> <p>Website: www.sonacons.com.vn</p>	<p>Điện thoại: 0251 3 836 496 – 3 836 544</p> <p>Fax: 0251 3 932 571</p> <p>E-mail: contact@sonacons.vn</p>
--	---	--

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG M-E
Số: 35 /HĐTP/SNC/NK

CÔNG TRÌNH: KHU DÂN CƯ CITYLAND Z751 – KHU B&D

HẠNG MỤC: HỆ THỐNG M-E CHỜ

ĐỊA ĐIỂM: 18 PHAN VĂN TRỊ, P.10, Q. GÒ VẤP, TP. HCM

NHÀ THẦU CHÍNH: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SONACONS

NHÀ THẦU PHỤ M-E: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

TP. HCM, tháng 11 năm 2018



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SONACONS

Địa chỉ: Số 3, Đường 3, KCN Biên Hòa 1
Phường An Bình, Tỉnh Đồng Nai
Website: www.sonacons.com.vn

Điện thoại: 0251 3 836 496 – 3 836 544
Fax: 0251 3 932 571
E-mail: contact@sonacons.vn

HỢP ĐỒNG THẦU PHỤ

Số: 35 /HĐTP/SNC/NK

Công trình: KHU DÂN CƯ CITYLAND Z751 – KHU B&D

Hạng mục: M & E

Địa điểm: 18 PHAN VĂN TRỊ, P.10, Q. GÒ VẤP, TP. HCM

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2018, chúng tôi gồm:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SONACONS

- Địa chỉ : Số 3, Đường số 3, Khu Công Nghiệp Biên Hoà I, Tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : 0251.3836544 Fax: 0251.3932571
- Tài khoản số : 67210000127013 Tại Chi nhánh ngân hàng ĐT&PT Nam Đồng Nai.
- Mã số thuế : 3602209420
- Đại diện : Ông **TRƯƠNG MINH HOÀNG** Chức vụ: **Tổng Giám Đốc**

Bên B: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

- Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, P.Bình Hòa, Tx.Thuận An, T.Bình Dương
- Điện thoại : 0650.3766136 Fax: 0650.3766136
- Tài khoản số : 144345329 NH TMCP Á Châu – PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
- Mã số thuế : 3702089420
- Đại diện : Bà **ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Chức vụ: **Giám đốc**

Sau khi thảo luận, hai bên chúng tôi đồng ý ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:

I. PHẠM VI CÔNG VIỆC – TÀI LIỆU HỢP ĐỒNG:

1. Phạm vi công việc:

Bên A giao cho bên B thi công xây dựng hạng mục M&E, thuộc 32 căn của công trình KHU DÂN CƯ CITYLAND Z751 – KHU B&D

(Chi tiết theo bảng báo giá đính kèm).

2. Tài liệu hợp đồng:

- Bản hợp đồng này.
- Bảng báo giá chi tiết và Chi danh vật tư.
- Bản vẽ phát hành thi công do bên A cung cấp.
- Phụ lục hợp đồng (nếu có).

II. TIẾN ĐỘ THI CÔNG:

- Tiến độ thực hiện hợp đồng: Theo tiến độ của BCH CT bên A.

(Chi tiết theo Bảng tiến độ tổng của Ban chỉ huy công trường bên A).

- Gia hạn tiến độ thực hiện hợp đồng do:

- + Ảnh hưởng của động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hỏa hoạn, dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác.
- + Thời gian ngừng thi công do chờ bên A thay đổi thiết kế, phạm vi công việc làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**

Địa chỉ: Số 3, Đường 3, KCN Biên Hòa 1
Phường An Bình, Tỉnh Đồng Nai

Website: www.sonacons.com.vn

Điện thoại: 0251 3 836 496 – 3 836 544

Fax: 0251 3 932 571

E-mail: contact@sonacons.vn

- Đơn phương chấm dứt hợp đồng: phạt 12% giá trị hợp đồng.
- Chậm ở các mốc tiến độ trong vòng 10 ngày phải lấy lại được tiến độ, nếu không lấy lại được tiến độ sẽ chấm dứt HĐ và nhà thầu chịu phạt 12% giá trị HĐ.
- Phạt chậm trễ tiến độ thực hiện hợp đồng: Bên B vi phạm về thời gian thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của bên A gây ra thì bên B phải đền bù thiệt hại do trễ tiến độ với số tiền tương đương **0.5%** tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ khi bên B không hoàn thành công việc theo đúng Tiến độ thi công (kể từ ngày mà bên B phải hoàn tất công việc cho đến và bao gồm cả ngày bên B hoàn tất tất cả những khâu kiểm tra liên quan để cho phép bên A chấp thuận nghiệm thu bàn giao.
- Thiếu số lượng công nhân theo biểu đồ nhân lực như đã cam kết, phạt theo ngày bị thiếu nhân lực: 500.000/ người (ngày thường), 1.000.000/ người (ngày chủ nhật, lễ)
(Chi tiết theo Bảng tiến độ nhân lực của BCH CT bên A).
- Phạt vi phạm nội quy công trường *(Chi tiết theo Bảng nội quy công trường)*

III. NHÂN LỰC VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG:

- Bên B có trách nhiệm điều động nhân lực và thiết bị thi công đầy đủ để đảm bảo tiến độ và chất lượng yêu cầu. Mọi nhân viên, công nhân, thiết bị của bên B khi đến công trường phải chấp hành nghiêm túc nội quy, qui định của bên A và chủ đầu tư.
- Bên B phải tuân thủ mọi qui định của nhà nước và của công trường về an toàn lao động và bảo hộ lao động.

IV. BẢO HIỂM:

- Bên B phải mua bảo hiểm đối với vật tư, thiết bị của Bên B phục vụ thi công.
- Bên A cấp đồng phục bảo hộ lao động cho bên B (áo và nón bảo hộ có logo của bên A), chi phí bên B chịu.
- Bên B phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về thương tật, tử vong cho cán bộ công nhân viên thi công của bên B và trách nhiệm đối với bên thứ ba.

V. VẬT TƯ:

- Bên B có trách nhiệm cung ứng các vật tư đến công trường theo chỉ danh vật tư và chịu sự kiểm tra chất lượng và chấp nhận của Ban chỉ huy công trường trước khi vật tư được đưa vào sử dụng.
- Những vật tư do bên A cấp, bên B phải tổ chức nhận hàng, bảo quản và sử dụng đúng định mức hao phí vật liệu theo định mức Nhà nước. Bên B chịu trách nhiệm bồi thường 100% giá trị vật tư vượt định mức (nếu có).
- Vật tư chưa sử dụng phải được giữ tại nơi quy định của Ban chỉ huy công trường, phải được bảo quản tránh hư hỏng và theo hướng dẫn của Ban chỉ huy công trường.
- Bên B phải đệ trình hồ sơ các loại vật tư, cấu kiện, bán thành phẩm sẽ được sử dụng cho việc thi công xây dựng công trình cùng với tài liệu, giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng cho bên A xem xét phê duyệt trước khi sử dụng. Bất kỳ sự thay đổi nào về chủng loại vật tư đều phải được sự đồng ý của bên A. Bên A có quyền từ chối nghiệm thu đối với các phần việc hoặc hạng mục công trình có sử dụng những vật liệu, cấu kiện, bán thành phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng và chưa được bên A đồng ý trước khi sử dụng thi công.

VI. YÊU CẦU KỸ THUẬT – CHẤT LƯỢNG:



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SONACONS

Địa chỉ: Số 3, Đường 3, KCN Biên Hòa 1
 Phường An Bình, Tỉnh Đồng Nai
 Website: www.sonacons.com.vn

Điện thoại: 0251 3 836 496 – 3 836 544
 Fax: 0251 3 932 571
 E-mail: contact@sonacons.vn

Bên B phải:

- Tuân thủ các qui trình, qui phạm kỹ thuật của nhà nước Việt Nam.
- Lập, trình duyệt và thực hiện các biện pháp thi công cụ thể khi được yêu cầu. Bên B không được tự ý thay đổi các biện pháp thi công nếu chưa được sự chấp thuận của bên A.
- Tuân thủ chỉ danh vật tư cho công trình (Chi tiết trong Bảng chỉ danh công trường)

VII. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:

1. Giá trị hợp đồng:

- Hình thức hợp đồng: trọn gói
- Giá trị hợp đồng (**trước thuế VAT**): **1.239.429.245 VND**

(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín ngàn, hai trăm bốn mươi lăm đồng)

2. Giá trị hợp đồng nêu trên được điều chỉnh tăng (giảm) trong quá trình thi công có sự thay đổi thiết kế, yêu cầu của bên A. Phần điều chỉnh tăng (giảm) được tính theo:

- Khối lượng phát sinh tăng (giảm).
- Đơn giá theo bảng dự toán của hợp đồng.
- Trong trường hợp đơn giá không có trong bảng dự toán thì tính theo giá thị trường và được sự nhất trí xác nhận của hai bên bằng văn bản.
- Các phát sinh tăng hay giảm (nếu có) sẽ căn cứ theo biên bản phát sinh có sự xác nhận của chỉ huy trưởng công trình và được sự chấp thuận của đại diện bên A và được thanh toán khi quyết toán công trình.
- Giá trị vật tư do bên A cấp cho bên B (nếu có): sẽ được trừ vào khối lượng hoàn thành của bên B.

VIII. NGHIỆM THU VÀ THANH TOÁN:

1. Nghiệm thu:

- Bên A sẽ tiến hành nghiệm thu thanh toán khối lượng thi công khi công tác hoàn thành. Phần khối lượng phát sinh tăng hay giảm so với bảng dự toán (nếu có) sẽ căn cứ theo các biên bản phát sinh có sự xác nhận của Ban chỉ huy công trường Bên A.
- Giá trị phát sinh được lập trên cơ sở khối lượng được xác nhận và đơn giá đã thống nhất trong bảng báo giá. Trường hợp công việc nào đó chưa có trong hợp đồng, Bên B sẽ lập bảng báo giá trình Bên A phê duyệt trước khi thực hiện.

2. Phương thức thanh toán:

- Khối lượng được thanh toán sẽ là khối lượng được nghiệm thu có xác nhận của Ban chỉ huy công trường Bên A theo đơn giá dự toán đính kèm.
- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo các đợt sau:
 - + Tạm ứng: 15% giá trị hợp đồng sau khi ký hợp đồng và bên B xuất hóa đơn GTGT tương ứng 15% giá trị hợp đồng.
 - + Thanh toán 75% khối lượng thực hiện hàng tháng.
 - + Thanh toán đến 95% giá trị quyết toán (sau khi trừ tổng giá trị đã tạm ứng) sau khi bên B hoàn tất các công việc theo hợp đồng, có biên bản nghiệm thu bàn giao và ký biên bản thanh lý hợp đồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: Số 3, Đường 3, KCN Biên Hòa 1
 Phường An Bình, Tỉnh Đồng Nai
 Website: www.sonacons.com.vn

Điện thoại: 0251 3 836 496 – 3 836 544
 Fax: 0251 3 932 571
 E-mail: contact@sonacons.vn

- + Tiền giữ lại: bên A giữ lại 5% tổng giá trị quyết toán như khoản tiền bảo hành, được giữ bằng chứng thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc bằng tiền. Số tiền này sẽ được hoàn trả sau khi hết hạn bảo hành kể từ ngày nghiệm thu bàn giao và bên B đã hoàn thành nghĩa vụ bảo hành công trình có xác nhận của bên A.
- Thời hạn thanh toán: trong vòng 10 ngày sau khi bên A nhận được hồ sơ thanh toán của bên B.
- Hồ sơ thanh toán gồm: Bảng tính giá trị khối lượng hoàn thành, đề nghị thanh toán, hóa đơn tài chính.

IX. BẢO HÀNH CÔNG TRÌNH:

Bên B có trách nhiệm bảo hành công trình trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

Trong thời gian bảo hành, bên B có trách nhiệm sửa chữa các hư hỏng do lỗi của bên B gây ra, phí bảo hành thuộc chi phí của nhà thầu, nếu nhà thầu 'không thực hiện thì bên A thực hiện với đơn giá gấp 10 lần đơn giá trong hợp đồng và chi phí này được tính vào tiền bảo hành còn giữ lại bởi bên A.

- Ngay sau khi nhận được thông báo của bên A ba (3) ngày, bên B phải tiến hành sửa chữa các hư hỏng trong vòng 24 giờ và không được thanh toán thêm chi phí này.
- Nếu bên B không tiến hành sửa chữa thì bên A sẽ tự sửa và bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán chi phí sửa chữa này.
- Nếu vì lý do này dẫn đến thiệt hại tổn thất về kinh tế của bên A thì bên B cũng phải bồi thường.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN:

1. Trách nhiệm bên A:

- Bàn giao mặt bằng thi công và điều phối tốt để đảm bảo thực hiện công việc của Bên B.
- Giám sát việc thi công lắp đặt thử nghiệm, vận hành thử, hiệu chỉnh và cùng với Bên B bàn bạc, giải quyết các vấn đề phát sinh tại hiện trường.
- Tổ chức nghiệm thu từng phần và bàn giao sau khi Bên B thông báo hoàn tất nội dung hợp đồng.
- Thanh toán theo đúng điều VIII trong hợp đồng. Nếu bên A thanh toán chậm trễ bên A phải bồi thường thiệt hại về tài chính cho bên B trên cơ sở số tiền chưa thanh toán trong thời gian chậm trễ theo lãi suất của Ngân hàng nhà nước Việt Nam tại thời điểm thanh toán.

2. Trách nhiệm bên B:

- Thi công đảm bảo chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật theo thiết kế, đúng quy trình quy phạm kỹ thuật thi công, đảm bảo chất lượng, tiến độ.
- Phải tuân thủ mọi quy định của Nhà nước và của công trường về an toàn lao động PCCC, bảo hộ lao động và vệ sinh môi trường.
- Phải giữ công trường trong tình trạng sạch sẽ, gọn gàng trong quá trình thi công. Sau khi công trình hoàn thành, tất cả phế liệu, lật vật và phương tiện tạm thời tại công trường, bên nhà thầu phải có trách nhiệm thanh lý sạch sẽ trước khi công trình được nghiệm thu, và đồng thời dời ra khỏi khu vực công trường, nếu khi bên A thông báo bằng văn bản mà không có cải thiện, bên A có quyền thuê người để thanh lý hiện trường, tất cả chi phí phát sinh này sẽ được khấu trừ vào giá trị quyết toán công trình.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SONACONS

Địa chỉ: Số 3, Đường 3, KCN Biên Hòa 1
 Phường An Bình, Tỉnh Đồng Nai
 Website: www.sonacons.com.vn

Điện thoại: 0251 3 836 496 – 3 836 544
 Fax: 0251 3 932 571
 E-mail: contact@sonacons.vn

- Cử đại diện có thẩm quyền thường xuyên có mặt tại hiện trường để phối hợp với Ban Chỉ Huy công trường của Bên A.
- Lập biện pháp thi công và Biện pháp an toàn lao động đúng yêu cầu của Nhà chủ và bên A.
- Kiểm tra và nghiệm thu phần việc theo các qui định của Nhà chủ thông qua Ban Chỉ Huy công trường.
- Nếu bên B hoàn toàn không thực hiện hợp đồng đã ký thì bị phạt đến mức 20% giá trị hợp đồng.
- Trong trường hợp bên B vi phạm do không hoàn thành đủ khối lượng công việc hoặc chất lượng công trình không đạt yêu cầu quy định trong hợp đồng thì:
 - + Bên B phải làm lại cho đủ và đúng chất lượng, việc chậm tiến độ do vi phạm về khối lượng và chất lượng sẽ bị phạt theo điều khoản nêu trên.
 - + Nếu bên B không làm lại cho đủ và đúng chất lượng thì bên A có quyền từ chối nghiệm thu và yêu cầu bên thứ ba khắc phục phần việc đó và toàn bộ chi phí phải trả cho bên thứ ba này sẽ do bên B chịu trách nhiệm thanh toán hoặc bên A có quyền khấu trừ vào số tiền chưa thanh toán cho bên B. Đồng thời bên B phải trả cho bên A một khoản tiền phạt vi phạm bằng 12% trên phần giá trị phần việc bị sai sót tương ứng.
- Cung cấp hóa đơn tài chính cho mỗi đợt thanh toán.

XI. CÁC KHOẢN KHÁC:

- Hợp đồng sẽ chấm dứt trong những trường hợp sau:
 - + Hai bên hoàn tất các trách nhiệm theo qui định của hợp đồng.
 - + Bên A yêu cầu chấm dứt do lý do khách quan.
 - + Bên B không thực hiện đúng các yêu cầu của hợp đồng như: chậm tiến độ, chất lượng thi công kém, không đảm bảo an toàn lao động,... mà Ban chỉ huy công trình bên A nhận thấy có thể ảnh hưởng đến uy tín của bên A, hoặc bên B bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản thì bên A sẽ cắt một phần hoặc toàn bộ công việc theo hợp đồng để giao cho đơn vị thi công khác và các chi phí thiệt hại (nếu có) bên B phải chi trả.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản và điều kiện trong hợp đồng. Trong quá trình triển khai nếu có thay đổi phải kịp thời thông báo cho nhau để bàn bạc giải quyết.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Tổng Giám đốc

TRƯƠNG MINH HOÀNG

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc

ĐÀO THỊ NGỌC HOA

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

Hạng mục: M&E CHỖ

Dự án: Khu dân cư Cityland Z751 - Khu B&D

Địa điểm: 18 Phan Văn Trị, Phường 10, Q. Gò Vấp, TP.HCM

Stt	Mẫu nhà	Số lượng	GIÁ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 1 căn			GIÁ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 32 căn			GHI CHÚ
			VẬT TƯ	NHÂN CÔNG	CỘNG 1 CĂN	VẬT TƯ	NHÂN CÔNG	TỔNG CỘNG	
I	PHẦN M&E CHỖ	32	326,288,752	240,648,613	566,937,365	741,912,479	497,516,766	1,239,429,245	
	T1	7	23,465,440	14,121,087	37,586,527	164,258,080	98,847,607	263,105,687	
	T1 (mirror)	7	23,465,440	14,121,087	37,586,527	164,258,080	98,847,607	263,105,687	
	T1G12	1	24,859,400	15,082,417	39,941,817	24,859,400	15,082,417	39,941,817	
	T1G13	1	25,601,750	14,969,867	40,571,617	25,601,750	14,969,867	40,571,617	
	T2	3	19,758,700	12,538,597	32,297,297	59,276,100	37,615,792	96,891,892	
	T2 (Mirror)	3	19,758,700	12,538,597	32,297,297	59,276,100	37,615,792	96,891,892	
	T2H	1	18,034,248	11,852,789	29,887,037	18,034,248	11,852,789	29,887,037	
	T2-1	1	18,741,800	29,160,130	47,901,930	18,741,800	29,160,130	47,901,930	
	T2-2	1	20,318,500	27,296,297	47,614,797	20,318,500	27,296,297	47,614,797	
	V2	2	27,501,824	18,630,362	46,132,185	55,003,647	37,260,724	92,264,371	
	V2 (Mirror)	2	27,501,824	18,630,362	46,132,185	55,003,647	37,260,724	92,264,371	
	V2G2	1	27,501,824	18,630,362	46,132,185	27,501,824	18,630,362	46,132,185	
	V2H1	1	24,832,548	15,641,921	40,474,469	24,832,548	15,641,921	40,474,469	
	V2K	1	24,946,755	17,434,739	42,381,494	24,946,755	17,434,739	42,381,494	
II	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG TRƯỚC VAT							1,239,429,245	

TP.HCM, ngày tháng năm 2018



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Minh Hoàng



Đào Thị Ngọc Hoa

4. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP + LẮP ĐẶT HỆ THỐNG CƠ ĐIỆN CHO PHÒNG MOLDING, TẠI NHÀ MÁY CCIPY- PHÚ YÊN.

Contact No.: 1432018/CCIPY/NK

Project: Supply and installation of MEP work for Molding room

INSTALLATION CONTRACT

Contract No.: 1432018/CCIPY/NK

Project : CCIPY VIETNAM CO., LTD.
Address : Lot E8.1, E8.2 and E8.3, Block A, An Phu industry zone, Binh Kien Commune, Tuy Hoa City, Phu Yen Province, Vietnam

Scope of work: Supply and installation of MEP work for Molding room.

This Contract Service made and entered into this 14th March, 2018, by and between:

1. INVESTOR REPRESENTATIVE: (Hereinafter referred to as "Part A")

- **Company** : CCI PY VIETNAM CO., LTD.
- **Address** : Lot E8.1, E8.2 and E8.3, Block A, An Phu industry zone, Binh Kien Commune, Tuy Hoa City, Phu Yen Province, Vietnam
- **Tel** : (0257) 3836087 .**Fax** : (0257) 3836067
- **Represented by** : **Mr. KOO HENG SHEONG** Position: **General Director**
- **Tax code** : 4401024446

2. CONTRACTOR REPRESENTATIVE : (Hereinafter referred to as "Part B")

- **Company** : NHU KHANH CO., LTD.
- **Address** : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- **Tel** : 0650.3766136 **Fax** : 0650.3766136
- **Represented by** : **Mrs. Dao Thi Ngoc Hoa** Position : **Director**
- **VND account No.:** 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN
- **Tax code** : 3702089420

Both parties agree to sign this construction contract under the following term and conditions:

Article 1–Scope of Work

Party A engages Party B to supply labour and materials for the construction and completion of Supply and installation of MEP work for **Molding room** at CCIPY factory, address: Lot E8.1, E8.2 and E8.3, Block A, An Phu industry zone, Binh Kien Commune, Tuy Hoa City, Phu Yen Province, Vietnam, with quantity following:

STT No.	Tên hàng hóa Description	ĐV Unit	SL Q'ty	Đơn giá vật tư (VND) Material Price	Đơn giá công (VND) Labour Price	Tổng (VND) Amount	Nhà sản xuất Brand
1	DUCT WORK + DUST COLLECTOR + FILTER BOX IN MOLDING ROOM					641,250,000	

The quality of the work to be carried out by Party B shall meet Party A's requirements and comply with relevant governmental regulations, other applicable industry standards and specifications of manufacturer. Materials supply must be same as requirement of Party A as above: **Break down of contract value**

Article 3–Contract Duration

- Start work: 28th March 2018
- Total duration on construction: Within 02 months since contract signed.
- In the event of any delay fall beyond the control of Party B, Party B shall submit in application of extension of time with proper supporting document before the actual completion. Final decision of the extension is at the discretion of Party A.

Article 4–Contract Value

- Contract Value: **2,150,000,000 VND** (Two billion, One hundred fifty million VND).
- The above Contract Value is included 0% VAT.

Article 5–Terms of Payment

- Method of Payment. Payment shall be made by Telegraph Transfer.
- Applicable currency: Vietnam Dong.
- Advance : 50% of contract amount within 07 days since signed
- 50% remaining of contract value shall be paid by bank transfer within 07 days from completion and hand over date and party A received sufficient payment documents
Documents for payment: Invoice + Hand over acceptance

Article 6–Disputes and Settlement of Disputes

- In case of any possible disputes arising out of or in connection with the construction Contract, both Parties shall discuss and negotiate to settle them.
- In case both Parties reach no agreement on such disputes, those disputes shall be submitted to the Economic Court of Binh Duong Province for settlement. The verdict rendered by this Court shall be final and binding on both Parties. All litigation costs shall be born by the losing party.

Article 7–Force Majeure Events

- a) Force majeure events are objective and inevitable events that go beyond the Parties' reasonable control, for example, earthquakes, storms, hurricanes, tsunamis, landslides, fires, wars, or exposure to wars, etc., other unforeseeable disasters, policy changes or prohibitions imposed by Vietnamese competent authorities.
Non-fulfillment of a party's obligations due to force majeure events shall not be the grounds underlining the other party's contractual termination. However, the affected party shall:
 - Take necessary preventive measures and alternatives to minimize the possible impact resulting from the force majeure.
 - Notify the other party of the force majeure within seven (7) days since the occurrence of such.
- b) In the event that a force majeure event occurs, the term of execution shall be extended in relation to the duration of the occurrence of such force majeure in which the affected party cannot fulfill its contractual obligations.

Article 8– Party B's Rights of Obligations

- To fulfill the agreed requirements as stated in Article 1 hereinbefore.
- Party B shall meet the construction progress as agreed in Article 3 hereinbefore.

Contact No.: 1432018/CCIPY/INK

Project: Supply and installation of MEP work for Molding room

- The quality of the Works shall be assured and its relevant supervisors shall be available to inspect, monitor and expedite the work during construction period.
- Party B shall grant warranty for the Works to Party A 12 months after the completion.

Article 9– Party A’s Rights of Obligations

- To provide Drawings to party B.
- To give site possession, temporary power and access to Party B for construction.
- To send its supervisors to inspect and monitor during construction.
- To make payments to Party B under Article 5 hereinbefore.

Article 10–Applicable Language

This Contract is prepared in English and Vietnamese of which the Vietnamese version shall prevail.

Article 11–General Conditions

- Both Parties are committed to fulfilling the agreed terms and conditions.
- This Contract is made up of 02 originals in Vietnamese and 02 originals in English of equal validity in each language. Each party shall retain 01 originals for each version.
- Contract validity: This Contract shall become valid since the date at which it is signed by both Parties.

PARTY A



KOO HENG SHEONG

PARTY B



ĐÀO THỊ NGỌC HOA

5. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT ỐNG DẪN KHÍ, ỐNG HÚT CHÂN KHÔNG TẠI NHÀ MÁY POWER of CARBON – ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 Independence – Freedom – Happiness

HỢP ĐỒNG THI CÔNG
CONSTRUCTION CONTRACT
 (Số: 229/2018/HĐ/CHA-CPS)
 HAC Contract number: 229/2018/HĐ/CHA-CPS

Hôm nay, ngày 22 tháng 09 năm 2018, chúng tôi gồm:
 Today, 22nd September 2018, we are:

BÊN A (Bên giao thầu): CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CHUẨN A
PARTY A (The Client): STANDARD A CORPORATION

- Đại diện : **Bà. NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH** Chức vụ: Giám đốc kinh doanh
 Represented by: **Mrs. NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH** Position: Business Manager
- Trụ sở : Trung tâm Dịch vụ KCN Amata, Đường Amata, KCN Amata, Phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
 Address : Amata Service Park, Amata Road, Amata IP, Long Binh Ward, Bien Hoa City, Dong Nai, Vietnam
- Điện thoại : 0251. 3936 999 Email:
 Tel : 0251. 3936 999 Email:
- Mã số thuế : 3601872868
 Tax code : 3601872868
- Tài khoản số : 0481 000 688 566 Tại: Vietcombank - Chi nhánh Biên Hòa

BÊN B (Bên nhận thầu): CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH
PARTY B (The contractor): NHU KHANH CO., LTD.

- Đại diện : **Bà. ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Chức vụ: Giám đốc
 Represented by: **Mrs. ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Position: Director
- Trụ sở : 32E1/3D khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
 Address : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- Chi nhánh văn phòng: Phòng OG-3.25, tòa nhà Orchard Garden, số 128 Hồng Hà, phường 9, quận Phú Nhuận, tp. Hồ Chí Minh
 Branch office : Room No. OG-3.25, Orchard Garden Building, 128 Hong Ha street, Ward 9, Phu Nhuan district, Ho Chi Minh city.
- Điện thoại : +84.28.36369958 Email: info@nhukhanh.com
 Tel : +84.28.36369958 Email: info@nhukhanh.com
- Mã số thuế : 3702089420
 Tax code : 3702089420
- Tài khoản số : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
 Bank Account : 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN

Sau khi bàn bạc, hai Bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng thi công với các điều khoản như sau:
 After negotiation, the two Parties agree to enter into this contract with the following terms and conditions:

ĐIỀU 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC – CÁC HỒ SƠ TÀI LIỆU CỦA HỢP ĐỒNG

ARTICLE 1: SCOPE OF WORKS - CONTRACT DOCUMENTS

1.1 PHẠM VI CÔNG VIỆC/ SCOPE OF WORKS

Bên B đồng ý thực hiện toàn bộ hạng mục bên dưới cho bên A tại nhà máy của bên A.

The Contractor agrees to undertake all below projects for Party A at Party A's factory.

- Hạng mục/ Project:
 Hệ thống đường ống khí nén/ Compressed air piping system
 Hệ thống đường ống bơm chân không/ Vacuum piping system
 Hệ thống đường ống dẫn nước dây chuyền sơn/ Water cycle piping for paintline
 Không bao gồm việc kết nối đường ống vào thiết bị đầu cuối/ No including the connection to end users

Không bao gồm lắp đặt các thiết bị máy nén khí, máy hút chân không và phụ kiện hoàn thành hệ thống cụm máy nén khí, cụm máy hút chân không/ No including the construction of air + vacuum equipments and completion systems

- Địa điểm/ Location: Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai/ Nhon Trach District, Dong Nai Province.

1.2 CÁC HỒ SƠ TÀI LIỆU CỦA HỢP ĐỒNG/ ANNEXES

- Bảng báo giá số NK/22082020- REV.7 / Quotation No. NK/22082020- REV.7
- Bản vẽ sơ đồ đường ống khí nén/ Compressed air piping layout
- Bản vẽ sơ đồ đường bơm chân không/ Vacuum piping layout
- Bản vẽ sơ đồ đường ống dẫn nước dây chuyền sơn/ Water cycle piping layout
- Tiến độ thi công/ The construction execution progress

ĐIỀU 2: CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ

ARTICLE 2: MATERIAL QUALITY

- 2.1. Mọi vật tư thiết bị phải đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng, kích thước, nhãn hiệu... theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và theo điều kiện áp dụng cho công trình (đối với vật tư thiết bị là sản phẩm hoàn chỉnh, phải còn mới 100%, chưa qua sử dụng. Đối với vật tư rời phải đảm bảo đúng chủng loại như đã được đề cập trong bảng giá giao nhận thầu thi công xây lắp và thiết kế).

All materials and equipments must ensure quality, standard, dimension, brand,...as mentioned in quotation and applied condition for construction (For material and equipment which are finished product, must be 100% new. For single material must be ensured right type as detail on the quotation).

- 2.2. Vật tư sử dụng cho công trình phải có phiếu xác nhận chất lượng phát hành bởi hãng sản xuất. Bên A có quyền kiểm soát kho công trường của bên B mà không cần thông báo trước. Do đó bên B không được phép tồn trữ và sử dụng trong kho công trường các loại vật tư không đạt chất lượng.

Materials used for construction must have certification of quality released by manufacturer. Party A has the right to audit the Party B's warehouse without prior notice. Hence Party B is not allowed to store and use the non-conformed materials, equipment.

- 2.3. Silicon không được phép sử dụng cho bất cứ hạng mục nào của dự án.

Silicon is strictly prohibited in the construction.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, THANH TOÁN

ARTICLE 3: CONTRACT VALUE, PAYMENT

- 3.1 Giá trị hợp đồng:** Giá trị hợp đồng trọn gói đã bao gồm thuế VAT 10% là: **1,271,511,840 VNĐ**. (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm bảy mươi một triệu, năm trăm mười một nghìn, tám trăm bốn mươi đồng). Chi tiết báo giá được thể hiện cụ thể ở bảng báo giá chi tiết kèm theo hợp đồng.

Contract value: Lumpsum contract value included VAT 10% is: **VND 1,271,511,840** (In words: One billion, Two hundred and seventy one million, five hundred twenty one thousand, eight hundred forty Viet Nam Dong).

Detail of quotation is showed on the attached quotation.

3.2 **Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản bằng đồng Việt Nam.

Method of payment: Transfer by Viet Nam Dong

3.3 **Tiến độ thanh toán:**

Method of payment:

- **Đợt 1:** Tạm ứng trước 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Tương đương **380,000,000 VNĐ** (Ba trăm tám mươi triệu Đồng)
Stage 01: 30% down-payment within 10 days since the contract date: 380,000,000 VND (Three hundred eighty million Vietnam Dong)
- **Đợt 2:** Tạm ứng 30% sau khi chuyển toàn bộ vật tư đến công trình. Tương đương **380,000,000 VNĐ** (Ba trăm tám mươi triệu Đồng)
Stage 02: 30% down-payment within 10 days after all materials are delivered to construction site: 380,000,000 VND (Three hundred eighty million Vietnam Dong)
- **Đợt 3:** Sau khi hoàn thành công trình, nghiệm thu đưa vào sử dụng và bên B trình chứng thư bảo lãnh có thời hạn 12 tháng và giá trị tương đương 5% giá trị hợp đồng, tương đương: **63,000,000 VNĐ**, thì bên A thanh toán cho bên B giá trị còn lại của hợp đồng. Tương đương: **511,511,840 VNĐ** (Năm trăm mười một triệu, năm trăm mười một nghìn, tám trăm bốn mươi đồng).
Stage 03: After Party B complete project, hand over and acceptance putting into use and Party B send Banking Warranty Guarantee Letter to Party A (with the value of VND 63,000,000 and with the validity of 12 months), Party A must pay to Party B the remaining value of the contract. With amount: VND 511,511,840 (Five hundred eleven million, five hundred eleven thousand, eight hundred forty Dong)

ĐIỀU 4: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

ARTICLE 4: IMPLEMENTING PROGRESS:

- 4.1 Công trình được khởi công ngay sau khi ký hợp đồng và nhận được tiền tạm ứng đợt 1.
The work shall be started immediately after signing the Contract and Party B received stage 1 payment.
- 4.2 Thời gian hoàn thành công trình là 53 ngày tính từ ngày khởi công. Bên B đảm bảo thi công hoàn thành tiến độ đúng thời gian nêu trên. Trường hợp phải ngừng thi công do yêu cầu của bên A bằng văn bản thì thời gian này sẽ không tính vào thời gian thi công công trình. Xem bảng tiến độ chi tiết đính kèm.
Time completion and handover of projects is 53 days from the start of work. Party B will guarantee the completion of construction as schedule mentioned above. In case the construction is postponed as Party A's requirement in writing, the time will not be considered the time of work. See attached the installation schedule.
- 4.3 Thời gian hoàn thành công trình có thể kéo dài thêm trong các trường hợp sau đây:
 - Bất khả kháng như: Lũ lụt, động đất, thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường trước được.
 - Các thiết bị do bên A cấp (nếu có) chậm so với tiến độ thi công đã được duyệt.
 - Thời gian thực hiện hợp đồng còn phụ thuộc vào tiến độ xây dựng chung của các hạng mục xây dựng, nội thất và các đơn vị thi công khác.
 - Các nguyên nhân khác được bên A chấp thuận.

Time completion of work may be extended further in the following cases:

 - *Force Majeure such as: Floods, earthquakes, natural disasters, fires, wars and other disasters not anticipate.*
 - *The equipments supplied by Party A (if any) was delayed with progressing.*
 - *Time completion depends on the construction progress of the general construction items, furniture and other Contractors.*
 - *Other reasons are approved by Party A.*

/dc
/N
/NE

/3
TF
/N
/TA

- 4.4 Nếu Nhà thầu không hoàn thành dự án trước ngày ấn định kết thúc, Nhà thầu sẽ thanh toán cho Chủ Đầu tư chi phí thiệt hại do trễ hạn với giá trị, tương đương không phải một phần trăm (0.1%) của tổng giá trị hợp đồng cho mỗi một ngày bị trễ và tính cho tới khi hoàn thành công việc nhưng không quá 10% (mười phần trăm) tổng giá trị hợp đồng.

If the Contractor fails to complete the Projects by the Completion Date, the Contractor shall pay delay damages to the Investors for his default a sum equivalent to point one percent (0.1%) of total sum of contract value for each day delay until completion but not over ten percent (10%) of contract value.

ĐIỀU 5: NGHIỆM THU & BÀN GIAO CÔNG TRÌNH

ARTICLE 5: INSPECTION AND HAND-OVER:

5.1 Nghiệm thu công trình/ Inspection:

- Việc nghiệm thu công trình được tiến hành theo trình tự quy định của pháp luật hiện hành.
The inspection shall be conducted according to applicable regulations.
- Bên A sẽ thực hiện nghiệm thu từng công việc xây dựng, từng bộ phận công trình. Đối với các bộ phận bị che khuất phải được nghiệm thu và vẽ bản vẽ hoàn công trước khi tiến hành các công việc tiếp theo.

Party A will perform the acceptance of each part of works. For obscured parts, there should be certificate of completion and inspection certificate before executing next step of the Works.

- Bên A chỉ nghiệm thu khi đối tượng nghiệm thu đã hoàn thành và có đủ hồ sơ.
Part A only accept part of works once it is completed and have sufficient documents.

5.2 Bàn giao công trình/ Handover:

- Bên B có trách nhiệm chuẩn bị thủ tục và cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan đến việc nghiệm thu bàn giao công trình, bao gồm:
 - o Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng;
 - o Bản vẽ hoàn công;
 - o Biên bản khối lượng vật tư tiêu hao dựa trên thực tế thi công và bản vẽ hoàn công;
 - o Hướng dẫn sử dụng toàn bộ hệ thống;
 - o Chứng nhận bảo hành trang thiết bị từ hãng.

Party B is responsible for preparing procedures and provide all documents related to the completion and handover which includes:

- o The Final Inspection and Acceptance Minute of whole construction to put in use.
- o As-built drawing;
- o Material report based on actual construction and As-built drawing;
- o System manual
- o Warranty certificate from manufacturer

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

ARTICLE 5: PARTY B'S RESPONSIBILITIES

6.1 Nhân sự của Nhà thầu/ CONTRACTOR'S Manpower:

- 6.1.1 Nhà thầu sẽ chỉ sử dụng nhân sự có đủ trình độ, kỹ năng và kinh nghiệm nghề nghiệp trong Dự án này và sẽ cung cấp bản danh sách những người này và vai trò của họ trong từng phần công việc của Sơ đồ tổ chức dự án của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ chỉ định ngay lập tức một Quản lý dự án (PM) để chỉ huy và kiểm soát toàn bộ việc thực hiện công việc của Nhà thầu và các tổ nhóm. Quản lý dự án sẽ có toàn quyền hành động với tư cách thay mặt cho Nhà thầu trong toàn bộ các mục tiêu liên quan tới hợp đồng này và sẽ đại diện cho Nhà thầu trong mọi cuộc họp và các cuộc thảo luận với Chủ Đầu tư.

172
 IT
 IÁ
 YL
 RL
 N
 1.0

02
 CC
 IÁC
 HC
 HU
 1.01

The CONTRACTOR shall only use personnel who are appropriately qualified, skilled and experienced in their respective trades or occupations for the Project and will supply a list of these persons and their roles as a part of the Contractor's Project Organization Chart. The Contractor shall immediately appoint a Project Manager (PM) to direct and control the overall performance by the Contractor and its workers team of its Services. The PM shall have full authority to act on behalf of the Contractor for all purposes connected with this Contract and shall represent the Contractor in all meeting or discussions with the Investors.

6.1.2 Nhà thầu sẽ thực hiện các cam kết đối với tất cả nhân viên, người lao động, nhân sự địa phương hay người khác và đối với vấn đề tiền lương của họ, và các phụ cấp về nhà ở, ăn uống, đi lại, nếu có.

6.1.2 The Contractor shall make arrangements for the engagement of all staffs and labour, local or otherwise and for their payment, and additionally for their housing, feeding and transport, if so required.

6.1.3 Nhà thầu sẽ đảm nhận mọi sự phòng ngừa hợp lý tại mọi thời điểm để ngăn ngừa mọi hành vi vô luật làm náo loạn hay làm mất trật tự gây ra bởi các nhân sự của Nhà thầu hay những người trong số đó, để bảo đảm sự an toàn, bảo vệ con người và tài sản khu vực trong và xung quanh công trường.

6.1.3 The Contractor shall at all times take all reasonable precautions to prevent any unlawful, riotous or disorderly conduct by or amongst the Contractor's personnel, and to preserve peace and protection of persons and property on and near the site

6.2 Các thiết bị của Nhà thầu/ CONTRACTOR's Equipment and Machinery:

Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm về toàn bộ các thiết bị của mình. Khi đưa tới công trường, các thiết bị của Nhà thầu sẽ được liệt kê vào mục đích sử dụng chuyên dùng cho việc thực hiện Dự án. Nhà thầu sẽ không đưa ra khỏi công trường bất kỳ thiết bị chính nào của các gói thiết bị Nhà thầu mà không có sự cho phép của Chủ Đầu tư.

The Contractor shall be responsible for the entire Contractor's Equipment. When brought to site, the Contractor's equipment shall be deemed to be exclusively intended for the execution of the Project. The Contractor shall not remove from the Site any major items of the Contractor's equipment without the consent of the Project owner.

6.3 Các hoạt động của NHÀ THẦU tại Công trường/ The CONTRACTOR's Operations on Site:

Chủ Đầu tư sẽ hạn chế khu vực hoạt động của mình đối với Công trường và đối với bất kỳ khu vực bổ sung nào khác để Nhà thầu được sử dụng và được sự đồng ý của Chủ Đầu tư là khu vực làm việc. Nhà thầu sẽ thực hành tất cả các phòng ngừa cần thiết để duy trì thiết bị và nhân sự của Nhà thầu ở trong phạm vi công trường và các khu bổ sung đó và tránh khỏi các khu vực lân cận. Trong khi thực hiện dự án, Nhà thầu sẽ giữ cho công trường không có chướng ngại vật không cần thiết và chúng sẽ được lưu kho hay đưa ra khỏi khu vực công trường với bất kỳ thiết bị hay vật liệu dư thừa. Nhà thầu sẽ dọn sạch và di chuyển khỏi công trường các phần mảnh vụn hay rác rưởi và các bộ phận công trình tạm thời không còn yêu cầu sử dụng trong khu vực.

The Project owner shall confine its operations to the Site, and to any additional areas which may be obtained by the Contractor and agreed by the Investors as working areas. The Contractor shall take all necessary precautions to keep the Contractor's equipment and personnel within the Site and these additional areas, and to keep them off adjacent land. During the execution of the Project, the Contractor shall keep the Site free from all unnecessary obstructions and shall store or dispose of any the Contractor's equipment or surplus materials. The Contractor shall clear away and remove from the Site any wreckage, rubbish and temporary works which are no longer required.

6.4 Bảo vệ môi trường/ Protection of the Environment

Nhà thầu sẽ thực hiện tất cả các bước hợp lý để bảo vệ môi trường (cả trong và ngoài công trường) để hạn chế nguy hại và gây khó chịu đối với mọi người và tài sản do ô nhiễm, tiếng ồn và các hậu quả khác trong việc thi công của Nhà thầu. Nhà Thầu là đơn vị duy nhất chịu trách nhiệm cho các vấn đề về môi trường phát sinh từ các hoạt động của họ.

The Contractor shall take all reasonable steps to protect the environment (both on and off the site) and to limit damage and nuisance to people and property resulting from pollution, noise and other results

11
10
09
08
07
06
05
04
03
02
01

189
NG
HN
UH
KH
T.E

of his operations the Contractor takes sole responsibility for any environmental problems arising from his activities.

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A
ARTICLE 7: INVESTORS'S RESPONSIBILITIES

7.1 Cung cấp thông tin/ Provide information

Bên A sẽ cung cấp toàn bộ các thông tin thích hợp về dự án, miễn phí, hỗ trợ và sắp xếp tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chuyên môn của Nhà thầu trong thời gian thực hiện công việc của họ tại công trường và trong khoảng thời gian đó không làm trì hoãn hay gián đoạn việc thực hiện các công việc.
Party A shall provide all pertinent project information, free of charge, support and arrange convenient conditions to the Contractor's specialist during their working at site and in such time as not to delay or disrupt the performance by the Services

7.2 Thanh toán/ Payment

Bên A sẽ thực hiện việc thanh toán cho Nhà thầu như được định nghĩa trong Điều khoản 3.
Party A shall make payments to Contractor promptly as defined in Article 3.

7.3 Việc nhận bàn giao của bên A/ Handover:

Dự án sẽ được tiếp quản bởi bên A khi dự án được hoàn thành theo như hợp đồng này và Biên bản nghiệm thu và bàn giao được xác nhận của Bên A và Bên B.
The Project shall be taken over by the Party A when the Project has been completed in accordance with this Contract, and a Inspection & Hand-Over Minute has been approved by the two Parties.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH
ARTICLE 8 : WARRANTY

- Bên B sẽ bảo hành công trình bảo trì trong vòng 01 (một) năm, tính từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao công trình.

Đối với một số vật tư, máy móc thiết bị có bảo hành đặc thù theo hãng sản xuất thì nhà thầu sẽ áp dụng theo chính sách bảo hành của hãng.

Những trường hợp không bảo hành: thiên tai, lũ lụt,...các tác động trực tiếp hoặc gián tiếp của con người.

The Contractor will give a one-year warranty on the construction, from the day of signing the Handover minute.

For some materials, machinery and equipment with specific warranty by the manufacturer, the contractor will apply the warranty policy of the company.

No warranty cases: Calamity, storm, flood... ; human's direct or indirect impacts.

- Kiểm tra định kì hệ thống: Bên B định kì 06 tháng một lần đến kiểm tra toàn bộ công trình (trang thiết bị, hệ thống đường ống...) và cung cấp báo cáo kiểm tra chi tiết cho bên A. Toàn bộ chi phí kiểm tra do bên B chịu.

Frequent examination: During the Warranty period, every 06months, Party B will arrange project inspection for all items (equipment, the piping system) and release the Examination report. Party B will bear all the cost for this examination.

- Trong thời gian bảo hành, khi có sự cố, bên A báo cho bên B, bên B có nhiệm vụ sửa chữa khắc phục ngay trong vòng 24 giờ (chậm nhất là 7 ngày nếu có sự đồng ý của bên A).

During the Warranty Period, if any problem happens, Party A inform Party B, Party B is responsible for repairing within 24 hours (at least 7 days if Party A agree).

- Nếu quá thời hạn nêu trên mà bên B không khắc phục sự cố, bên A sẽ chọn đơn vị khác thi công sửa chữa, chi phí sửa chữa này bên B sẽ chịu và bên A phải thông báo cho bên B bằng văn bản.

If party B fails to solve the problem in time, Party A will select another Contractor to repair, and the repair costs will be borne by Party B, and Party A shall notify Party B in writing.

ĐIỀU 9/ ARTICLE 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG/ GENERAL:

11/21/2023 10:27 AM

11/21/2023 10:27 AM

- 9.1. Bên A thay mặt Action Composites Hightech Industries Company Limited (HAC) ký hợp đồng. Bên A sẽ thanh toán giá trị hóa đơn vì VAC vẫn đang trong quá trình xin cấp giấy phép kinh doanh.
Party A (HAC) signed the contract on behalf of Action Composites Hightech Industries Company Limited (VAC). Party A will pay for the engineering payment because VAC is still in the process of applying business certificate;
- 9.2. Bên B sẽ xuất hóa đơn VAT cho VAC sau khi VAC hoàn thành thủ tục đăng ký kinh doanh và mã số thuế.
Party B will issue the VAT invoice to VAC after VAC receives the business registration and Tax ID.
- 9.3. Hai bên A và B có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh, không bên nào được tự ý làm trái hoặc thay đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.
The both Party A and B are responsible for execution this Contract strictly, none of parties itself breach or change any article in this Contract.
- 9.4. Những vấn đề nào hai bên chưa thỏa thuận trong hợp đồng này, khi có phát sinh tranh chấp thì các văn bản pháp luật tương ứng của nước CHXHCNVN sẽ được lấy làm căn cứ điều chỉnh.
If there are issues the both cannot negotiage in this contract, when there is disputes or claims shall be settled based on respective regulations and laws of Vietnam.
- 9.5. Những bổ sung, điều chỉnh hợp đồng khi cần thiết phải được sự đồng ý của cả hai bên bằng biên bản bổ sung hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng.
Modification of any provision of this Contract (if any), shall only be binding upon both Parties' agreement by additional minutes of contract or annex.
- 9.6. Nếu có những khó khăn trở ngại phải sửa đổi bổ sung hợp đồng, hai bên bàn bạc giải quyết trên cơ sở hợp lý và đúng các quy định của Nhà nước. Nếu hai bên không thỏa thuận được thì đưa ra tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.
If there are any obstacles which requires to amend the Contract, both parties shall discuss with a reasonable basis and in accordance with applicable laws. If the both parties cannot reach an agreement, it will be solved by Dong Nai People's Court.
- 9.7. Nếu hợp đồng được lập bằng nhiều ngôn ngữ thì khi có tranh chấp sẽ sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt làm ngôn ngữ chính.
If the contract is made in multilanguage, when dispute is happened the Vietnamese language will be main language.
- 9.8. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi hai bên hoàn thành mọi nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.
This contract is validated from signing date between both sides until both Parties's duty is completed.
- 9.9. Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị ngang nhau, bên A giữ 1 bản và bên B giữ 02 bản.
This contract will be made into 04 copies with the legal equivalence, each party will keep 02 copies.

ĐẠI DIỆN BÊN A
 ON BEHALF OF PARTY A
 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CHUẨN A
 TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI
 NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

ĐẠI DIỆN BÊN B
 ON BEHALF OF PARTY B
 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHƯ KHANH
 ĐÀO THỊ NGỌC HOA

VI. HỢP ĐỒNG DỰ ÁN NĂM 2019-2020:

1. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP +LẮP ĐẶT HỆ THỐNG CƠ ĐIỆN (M&E) TẠI NHÀ XƯỞNG 3 MỞ RỘNG, NHÀ MÁY CCI- TỈNH QUẢNG NAM.

	<p>NHU KHANH COMPANY., LTD Office: 32E1/3D Binh Dang Town, Binh Hoa, Thuan An, Binh Duong Tel: + 0650.3766136; Fax: + 0650.3766136; Tax code: 3702089420 Rep. Office in HCM.C: Room OG - 03.25, Orchard Garden Building, 128 Hong Ha Street, Ward 9, Phu Nhuan District - Tel: + 028.36369958 Website: http://www.nhukhanh.com - Email: info@nhukhanh.com</p>
<p>CONSTRUCTION CONTRACT Contract No.: 2912019/CCICHULAI/NK</p>	
<p>PROJECT NAME: FACTORY No.3 EXTENSION ADDRESS: BAC CHU LAI INDUSTRIAL PARK -TAM HIEP, NUI THANH DISTRICT, QUANG NAM PROVINCE SCOPE OF WORK: SUPPLY AND INSTALLATION OF MECHANICAL AND ELECTRICAL (MEP WORK)</p>	
<p>OWNER : CCI VIETNAM CO., LTD. CONTRACTOR: NHU KHANH CO., LTD.</p>	
<p>DATE, JANUARY 29, 2019</p>	

CONSTRUCTION CONTRACT

Contract No.: 2912019/CCICHULAI/NK

Project : Factory No.3 Extension
Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam

Scope of work: Supply and installation of Mechanical and Electrical (M&E)

This Construction Contract made and entered into this 29th January, 2019, by and between:

1. INVESTOR (Hereinafter referred to as "Part A")

- Company : **CCI VIETNAM CO., LTD.**
- Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam
- Tel : (0235) 2226388 .Fax : (0235) 3567223
- Represented by : **Mr. Alex Ng Chan Kok** Position: **Deputy General Director**
- Tax code : 4000442527

2. CONTRACTOR (Hereinafter referred to as "Part B")

- Company : **NHU KHANH CO., LTD.**
- Address : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- Tel : 0650.3766136 Fax : 0650.3766136
- Represented by : **Mrs. Dao Thi Ngoc Hoa** Position : **Director**
- VND account No.: 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN
- Tax code : 3702089420

Both parties agree to sign this construction contract under the following term and conditions:

Article 1–Scope of Work

Party A engages Party B to supply labour and materials for the construction and completion of mechanical and electrical system at Factory No.3 extension in CCI Chu Lai factory, address: Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam with drawing attached (the "Work").

Article 2–Quality, Technical and Aesthetic Requirements

The quality of the Work to be carried out by Party B shall meet Party A's requirements and comply with relevant governmental regulations, other applicable industry standards and specifications of manufacturer.

Party B shall carry out the Works in accordance with approved Drawings issued by party A as Appendix.

Materials supply must be same as requirement of Party A as above: **Break down of contract value**

Article 3–Contract Duration

- Commencement date: 18th February 2019
- Total duration on construction period: From 18th February 2019 to 30th July 2019.
- In the event of any delay fall beyond the control of Party B, Party B shall submit in application of extension of time with proper supporting document in writing not later than 15 days before due date agree by both parties. Part B must state desired date of additional and the extension is at the discretion of Party A.

Article 4–Contract Value

- Lumpsum contract value is: **6,072,000,000 VND** (Six billion and seventy two million VND). For Cost of extension (if any), Party B must notify Party A for approval in writing before implementation.
- The above contract value is included VAT, to the best of the knowlegde of the Parties, applicable at 0%.

Article 5–Terms of Payment

- Method of Payment. Payment shall be made by Telegraph Transfer and following:
- Applicable currency: Vietnam Dong (VND).
- Stage 1: Advance 20% of contract Sum within 07 days after signing the Contract provided that the Contractor has delivered the Advance Payment Bank Guarantee with the guarantee amount equal to the Advance Payment.
- Stage 2: 25% of Contract Sum within 7 days after completion of the Air conditioner delivery on site.
- Stage 3: 25% of Contract Sum within 7 days after completion of air duct, cable, cable tray ...etc on ceiling.
- Stage 4: 25% of Contract Sum after completion of Testing and Commissioning.
- Stage 5: After Party B complete project, hand over and acceptance putting into use and Party B send Banking Warranty Guarantee Letter to Party A (with the value of VND 300,000,000 (5% of contract value) and with the validity of 12 months), Party A must pay to Party B the remaining value of the contract.

Article 6–Disputes and Settlement of Disputes

- In case of any possible disputes arising out of or in connection with the construction Contract, both Parties shall discuss and negotiate to settle them.
- In case both Parties reach no agreement on such disputes, those disputes shall be submitted to the Vietnam International Arbitration Centre at the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VIAC) for settlement in accordance with the VIAC Arbitration Rules and by an arbitration tribunal of 3 (three) arbitrators, in which each party appoints 1 arbitrator and the Parties' 2 (two) arbitrators in turn appoint the remaining arbitrator. The place of arbitration shall be Ho Chi Minh City. The verdict rendered by VIAC shall be final and binding on both Parties. All litigation costs shall be borne by the losing party.

Article 7–Force Majeure Events

- a) Force majeure events are objective and inevitable events that go beyond the Parties' reasonable control, for example, earthquakes, storms, hurricanes, tsunamis, landslides, fires, wars, or exposure to wars, etc., other unforeseeable disasters, policy changes or prohibitions imposed by Vietnamese competent authorities.
Non-fulfillment of a party's obligations due to force majeure events shall not be the grounds underlining the other party's contractual termination. However, the affected party shall:
 - Take necessary preventive measures and alternatives to minimize the possible impact resulting from the force majeure.
 - Notify the other party of the force majeure within seven (7) days since the occurrence of such.

- b) In the event that a force majeure event occurs, the term of execution shall be extended in relation to the duration of the occurrence of such force majeure in which the affected party cannot fulfill its contractual obligations.

Article 8– Party B's Rights of Obligations

- To fulfill the agreed requirements as stated in Article 1 herein, Accordingly, the Work shall completed fully with and be carried out in accordance with specifications and Drawings and to the satisfactions of Party A. All cost and/or loss arising from none-compliance by Party B and any subsequent remedial measures or stoppage of the Work shall be solely th Party B's responsibility and Party B shall compensate Party A for all the said costs and/or loss.
- Party B shall meet the construction progress as agreed in Article 3 hereinbefore.
- Party B shall be responsible for the adequacy, stability and safety of Work Site, of all methods of construction and of all the Work.
- The quality of the Works shall be assured and its relevant supervisors shall be available to inspect, monitor and expedite the Work during construction period.
- Party B shall grant warranty for the Works to Party A 12 months after the completion.
- Party B shall not assign the Contract or any part thereof or the obligation to carry out the whole or any part of the Work under the Contract or the right to receive the whole or any part of the Contract Sum without a prior written consent of Party A.
- If any of the Work are not shown in the Drawings which are necessary for the execution and completion of the Work, Party B must carry out those works subject to the approval of Party A without an additional cost.
- Party B shall grant all insurance applied to the construction and installment of the Works, third party injury and labor insurance.

Article 9– Party A's Rights of Obligations

- To provide Drawings to party B.
- To give site possession, temporary power and access to Party B for construction.
- To send its supervisors to inspect and monitor during construction.
- To make payments to Party B under Article 5 hereinbefore.
- To check all equipment and employees of Party B before entering the Work Site and at any time during the implementation period. For the avoidance of doubt, the Party A's acceptance of Party B's equipment to enter the Work Site as above prescribed does not mean confirmation by the Party A that such material meet requirements/specifications as required under Article 2. Moreover, the party A has the right to request Party B to change or suspend the work of an employee of Party B and that Party B must ensure that the number of employees to perform the Work according to schedule.

Article 10– Termination of Contract and legal consequences

1. The contract terminates in the following cases:
 - a) When either party is dissolved, the business registration certificate is revoked, the bankruptcy or dissolution procedures are carried out;
 - b) The two parties agree to terminate the Contract;
2. The right to unilateral termination of Contract:
 - 2.1 Party A has the right to terminate the Contract when one occurs in the following cases:
 - a) Party B fails to complete the Work according to any part of the schedule specified in Article 3 of the Contract and/or other requirements of Party A during the performance of the Contract.
 - b) Quality and/or specification is not qualified
 - c) Part B does not perform its obligations under this contract nor remedies within 15 days from the received of the corrective notice from Party A.
 - 2.2 This contract will terminate immediately at the time Party B receives the written notice form

Contract No.: 2912019/CCICHULAI/NK

Project: Supply and installation of mechanical and electrical

Party A under Item 2.1 of this Article. Accordingly, Party A has the right to request Party B perform one or all of the following obligation:

- a) Payment of fines due to the delay in handover of the M&E system at 0.1% of contact value /01 day of delayed handover.
- b) Refund the entire amount paid by party A. If Party B is late in repayment, it will be subject to additional late payment at the interest rate of 0.1%/0 day of late payment;
- c) Be subject to a penalty of 8% of the value of the violated contract;
- d) Compensate all damages to Party A.

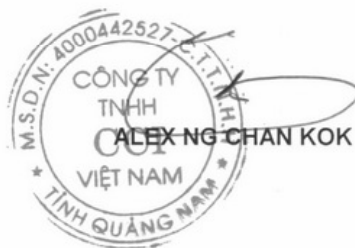
Article 11–Applicable Language

This Contract is prepared in English and Vietnamese of which the Vietnamese version shall prevail.

Article 12–General Conditions

- Both Parties are committed to fulfilling the agreed terms and conditions.
- This Contract is made up of two (2) originals in Vietnamese and 02 originals in English Each party shall retain one (1) originals for each version of the same legal valid Contract validity: This Contract shall become valid since the date at which it is signed by both Parties and automatically liquidated when both parties completed all respective responsible stated in the contract .

PARTY A
Deputy General Director



2. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN VÀ PCCC CTY MAY MIRAMAR- PHÚ YÊN.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---00000---

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG CƠ ĐIỆN
VÀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY**

Số: 252019/NK/MPY

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2013/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;
- Căn cứ nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính Phủ về quy định chi tiết hợp đồng trong xây dựng
- Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn mẫu hợp đồng thi công xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính Phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ theo nhu cầu của hai bên

Hôm nay, ngày 02 tháng 05 năm 2019

1.Chủ đầu tư (Bên A):

Tên giao dịch : **CÔNG TY TNHH DỆT MAY MIRAMAR**
Đại diện là : Ông **PHAN HOANG GIANG** Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Đường Thăng Long, Phường Phú Thạnh, Thành phố Tuy Hòa, Phú Yên
Tài khoản: : 0121000846898 Tại: NH Vietcombank – CN Đồng Nai
Mã số thuế : 4401046601
Điện thoại : 0257.385.2168

2.Nhà thầu (Bên B):

Tên giao dịch : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**
Đại diện là : Bà **ĐÀO THỊ NGỌC HOA** Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tài khoản : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
Mã số thuế : 3702089420
Điện thoại : 0918545158 Fax : 0650.3766136

Sau khi bàn bạc, thảo luận hai bên đồng ý ký kết Hợp Đồng với các điều khoản như sau:

Điều 1: Luật và ngôn ngữ sử dụng trong Hợp đồng

- 1.1. Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật của Việt Nam.
- 1.2. Ngôn ngữ của Hợp đồng này được thể hiện bằng tiếng Việt.

Điều 2 : Nội dung và giá trị hợp đồng

2.1. Phạm vi công việc bên B sẽ thực hiện cho bên A:

- Thiết kế bản vẽ thi công cho hệ thống cơ điện và phòng cháy chữa cháy.
- Cung cấp vật tư, thi công và lắp đặt **hệ thống cơ điện và hệ thống phòng cháy chữa cháy**
- Bên B chuẩn bị tất cả các hồ sơ, xin thẩm duyệt thiết kế, thẩm duyệt thiết bị và nghiệm thu bàn giao cho vào sử dụng công trình và cung cấp cho bên A hồ sơ đã được cơ quan chức năng thẩm duyệt. Riêng chi phí phẩm duyệt, nghiệm thu do bên A chịu nhưng không vượt quá 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng)

2.2. Giá trị hợp đồng

- Công trình có tổng giá trị hợp đồng là: **1,410,724,700 VNĐ (Một tỷ, bốn trăm mười triệu, bảy trăm hai mươi bốn ngàn, bảy trăm đồng).**
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vật tư, thiết bị, vận chuyển đến công trình và chi phí thi công, lắp đặt.
- Tổng giá trị hợp đồng trên là tạm tính, nghiệm thu theo khối lượng thực tế thi công , trong trường hợp khối lượng phát sinh tăng/giảm hay thay đổi thiết kế so với bản vẽ thống nhất ban đầu và được sự chấp thuận của bên A, giá giao thầu sẽ được điều chỉnh lại tương ứng với đơn giá đã ghi trong bảng phụ lục. Nếu khối lượng phát sinh không có trong đơn giá, Bên B chỉ được phép thi công sau khi đã thỏa thuận đơn giá bằng văn bản với Bên A.
- Chung loại, khối lượng, đơn giá và xuất xứ vật tư thiết bị như trong bảng dự toán chi tiết đính kèm. (Phụ lục hợp đồng).

Điều 3: Phương thức thanh toán

Thanh toán bằng chuyển khoản, được chia thành các đợt như sau:

- Đợt 01: Bên A tạm ứng **25%** giá trị hợp đồng cho Bên B ngay sau khi ký hợp đồng .
- Đợt 02: Thanh toán **25%** giá trị hợp đồng kế tiếp sau khi thống nhất bản vẽ thiết kế toàn bộ công trình, xây xong bể nước PCCC và tập kết cáp điện Cadivi về công trình.
- Đợt 03: Thanh toán **25%** giá trị hợp đồng tiếp theo sau khi lắp xong hệ thống PCCC và kéo cáp điện động lực từ trạm biến áp đến tủ điện chính.
- Thanh toán **25%** giá trị hợp đồng còn lại sau khi:
 - + Bên B cung cấp cho Bên A Chứng thư bảo lãnh bảo hành công trình trị giá 5% giá trị quyết toán hợp đồng thời hạn là 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
 - + Giấy thẩm duyệt thiết kế của cơ quan chức năng.

20894
CÔNG
ÁCH
HỮU
NHỮ K
AN AN-

0466
CÔNG
TNH
ĐỆT
IRA
HOA

- + Giấy thẩm duyệt thiết bị của cơ quan chức năng.
- + Giấy thẩm duyệt nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng của cơ quan chức năng.
- + Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng .
- + Bảng tính giá trị quyết toán Hợp đồng trong đó nêu rõ phần đã thanh toán và giá trị còn lại mà chủ đầu tư phải thanh toán cho nhà thầu.
- + Hóa đơn tài chính hợp lệ.

Điều 4: Địa điểm và Thời gian thi công

4.1. Địa điểm thực hiện công trình : “ Công ty TNHH Dệt May Miramar” địa chỉ Đường Thăng Long, Phường Phú Thạnh, Thành phố Tuy Hòa, Phú Yên.

4.2. Thời gian thi công:

- Thời gian dự kiến bắt đầu: Ngày 2 tháng 5 năm 2019
- Thời gian kết thúc dự kiến: Ngày 18 tháng 6 năm 2019

Điều 5: Trách nhiệm mỗi bên

a) Trách nhiệm Bên A:

- Có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng Điều 2 ở trên.
- Có trách nhiệm cử người có thẩm quyền để ký, thẩm duyệt các biên bản kiểm tra vật tư, thiết bị tại công trình.
- Bàn giao mặt bằng cho Bên B để tiến hành gia công, sản xuất, thi công trên công trình.

b) Trách nhiệm Bên B:

- Bên B phải đảm bảo và chịu trách nhiệm hoàn toàn về mặt kỹ thuật, thẩm mỹ và chất lượng xây lắp cho toàn bộ khối lượng trong bảng dự toán.
- Phải có trách nhiệm thi công đúng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt của Bên A.
- Nếu phát hiện những sai sót trong quá trình thi công (nếu có) thì kịp thời báo cho Bên A biết để thống nhất biện pháp xử lý.
- Bên B có trách nhiệm tự lập tiến độ thi công, chi tiết cho các công việc của mình để đảm bảo tiến độ chung.
- Đảm bảo đầy đủ các phương tiện máy móc thi công, con người... trên công trình.
- Trong suốt quá trình thi công, Bên B phải cam kết phối hợp đồng bộ với các nhà thầu thuộc hạng mục khác để đảm bảo đúng tiến độ tổng thể do Bên A đưa ra.
- Lập phương án tổ chức thi công, thực hiện các biện pháp che chắn trong quá trình thi công đảm bảo không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận, chịu trách nhiệm quản lý mặt bằng thi công do Bên A bàn giao
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động, an toàn PCCC trong quá trình thi công
- Bên B phải có ban chỉ huy công trình, cử cán bộ kỹ thuật có mặt thường xuyên và có đủ khả năng giải quyết mọi công việc trên công trường. Chịu sự giám sát của Bên A.



- Phải kịp thời sửa chữa các sai sót về kỹ thuật, chất lượng thi công khi Bên A phát hiện. Nếu Bên B cố tình không khắc phục, Bên A đề nghị tạm dừng thi công để giải quyết. Trường hợp Bên B cố tình không đáp ứng yêu cầu thì Bên A chấm dứt hợp đồng và không được bên A thanh toán phần việc đã thực hiện trước đó. Bên A toàn quyền kêu một đơn vị khác vào thay thế mà Bên B không được quyền khiếu nại.
- Bên B phải bám sát tiến độ thi công của nhà thầu xây dựng.
- Bên B chuẩn bị tất cả các hồ sơ, xin thẩm duyệt thiết kế, thẩm duyệt thiết bị và nghiệm thu bàn giao cho vào sử dụng công trình và cung cấp cho bên A hồ sơ đã được cơ quan chức năng thẩm duyệt.
- Lập hồ sơ hoàn công ngay sau khi nghiệm thu và bàn giao.
- Trong quá trình bảo hành, nếu có hỏng hóc do thi công, Bên B phải có trách nhiệm sửa chữa trong vòng 24h sau khi nhận được thông báo bằng mail, điện thoại từ Bên A.

Điều 6: Nghiệm thu - bàn giao - chế độ bảo hành

- Sau khi công việc lắp đặt hoàn thành hai bên tiến hành tổng nghiệm thu và bàn giao công trình.
- Kể từ ngày công trình được bàn giao chính thức, Bên B phải có trách nhiệm bảo hành toàn bộ hạng mục công việc mình thực hiện trong thời gian 12 tháng .
- Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B về mọi sai sót, hư hỏng nảy sinh trong thời gian bảo hành khi nhận được thông báo trên, trong vòng 24 giờ, Bên B phải khẩn trương sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hư hỏng và chịu mọi chi phí bảo hành.

Điều 7: Cam kết và hiệu lực của hợp đồng

- Hai Bên A và B cam kết thực hiện các điều khoản đã thống nhất trong hợp đồng, không bên nào tự ý làm trái hoặc thay đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi hai Bên A và Bên B lập thủ tục thanh lý hợp đồng.
- Bên nào vi phạm gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường vật chất tương đương mức thiệt hại gây ra theo đúng quy định của luật pháp.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A^{tu}
 Giám đốc
 CÔNG TY TNHH DỆT MAY MIRAMAR
 M.S.D.N: 4401046607
 T. T. TUY HÒA - T. PHÚ YÊN
PHAN HOANG GIANG

ĐẠI DIỆN BÊN B
 Giám đốc
 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHƯ KHANH
 M.S.D.N: 3704420000
 T. X. THUẬN AN - T. BÌNH DƯƠNG
ĐÀO THỊ NGỌC HOA

3. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC TẠI NHÀ MÁY CCI CHU LAI, HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Contract No.: 432019/CCICHULAI/NK

Project: Supply and installation of fire Piping system

CONSTRUCTION CONTRACT

Contract No.: 432019/CCICHULAI/NK

Project : CCI VIETNAM
Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam

Scope of work: Supply and installation of fire piping system for whole factory

This Construction Contract made and entered into this 4th March, 2019, by and between:

1. INVESTOR (Hereinafter referred to as "Part A")

- Company : CCI VIETNAM CO., LTD.
- Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam
- Tel : (0235) 2226388 .Fax : (0235) 3567223
- Represented by : **Mr. Alex Ng Chan Kok** Position: **Deputy General Director**
- Tax code : 4000442527

2. CONTRACTOR (Hereinafter referred to as "Part B")

- Company : NHU KHANH CO., LTD.
- Address : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- Tel : 0650.3766136 Fax : 0650.3766136
- Represented by : **Mrs. Dao Thi Ngoc Hoa** Position : **Director**
- VND account No.: 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN
- Tax code : 3702089420



Both parties agree to sign this construction contract under the following term and conditions:

Article 1–Scope of Work

Party A engages Party B to supply labour and materials for the construction and completion of fire piping system for whole factory of Part A, at address: Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam with drawing attached (the "Work").

Article 2–Quality, Technical and Aesthetic Requirements

The quality of the Work to be carried out by Party B shall meet Party A's requirements and comply with relevant governmental regulations, other applicable industry standards and specifications of manufacturer.

Party B shall carry out the Works in accordance with approved Drawings issued by party A as Appendix.

Materials supply must be same as requirement of Party A as above: **Break down of contract value**

Article 3–Contract Duration

- Commencement date: 15th March 2019
- Total duration on construction period: From 15th March 2019 to 30th July 2019.
- In the event of any delay fall beyond the control of Party B, Party B shall submit in application of extension of time with proper supporting document in writing not later than 15 days before due date agree by both parties. Part B must state desired date of additional and the extension is at the discretion of Party A.

Article 4–Contract Value

- Lumpsum contract value is: **4,100,000,000 VND** (Four billion, one hundred million VND). For Cost of extension (if any), Part B must notify Part A for approval in writing before implementation.
- The above contract value is included 0% VAT, to the best of the knowledge of the Parties, applicable as 0%.
- Cost above is excluded designing certificate fee.
- Cost above is excluded hand over and completion certificate fee.

Article 5–Terms of Payment

- Method of Payment. Payment shall be made by Telegraph Transfer and following:
- Applicable currency: Vietnam Dong (VND).
- Stage 1: Advance 20% of contract amount Sum within 07 days after signing the Contract provided that the Contractor has delivered the Advance Payment Bank Guarantee with the guarantee amount equal to the Advance payment.
- Stage 2: 25% of Contract Sum after all piping concerned for construction delivery on site.
- Stage 3: 25% of Contract Sum after completion Hot dip gavnized water tank.
- Stage 4: 25% of Contract Sum after completion of Testing and Commissioning.
- Stage 5: After Party B complete project, hand over and acceptance putting into use and Party B send Banking Warranty Guarantee Letter to Party A (with the value of VND 200,000,000 (5% of contract value) and with the validity of 12 months), Party A must pay to Party B the remaining value of the contract and extra work if any.

Article 6–Disputes and Settlement of Disputes

- In case of any possible disputes arising out of or in connection with the construction Contract, both Parties shall discuss and negotiate to settle them.
- In case both Parties reach no agreement on such disputes, those disputes shall be submitted to the Vietnam International Arbitration Centre at the Vietnam Chamber of Commerce and industry (VIAC) for settlement in accordance with the VIAC Arbitration Rulers and by an arbitration tribunal of 3 (three) arbitrators, in which each party appoints 1 arbitrator and the Parties' 2(two) arbitrators in turn appoint the remaining arbitrator. The place of arbitration shall be Ho Chi Minh City. The verdict rendered by VIAC shall be final and binding on both Parties. All litigation costs shall be borne by the losing party.

Article 7–Force Majeure Events

- a) Force majeure events are objective and inevitable events that go beyond the Parties' reasonable control, for example, earthquakes, storms, hurricanes, tsunamis, landslides, fires, wars, or exposure to wars, etc., other unforeseeable disasters, policy changes or prohibitions imposed by Vietnamese competent authorities.
Non-fulfillment of a party's obligations due to force majeure events shall not be the grounds underlining the other party's contractual termination. However, the affected party shall:
 - Take necessary preventive measures and alternatives to minimize the possible impact resulting from the force majeure.
 - Notify the other party of the force majeure within seven (7) days since the occurrence of such.

- b) In the event that a force majeure event occurs, the term of execution shall be extended in relation to the duration of the occurrence of such force majeure in which the affected party cannot fulfill its contractual obligations.

Article 8– Party B's Rights of Obligations

- To fulfill the agreed requirements as stated in Article 1 herein, Accordingly, the Work shall completed fully with and be carried out in accordance with specifications and Drawings and to the satisfactions of Party A. All cost and/or loss arising from none-compliance by Party B and any subsequent remedial measures or stoppage of the Work shall be solely th Party B's responsibility and Party B shall compensate Party A for all the said costs and/or loss.
- Party B shall meet the construction progress as agreed in Article 3 hereinbefore.
- Party B shall be responsible for the adequacy, stability and safety of Work Site, of all methods of construction and of all the Work.
- The quality of the Works shall be assured and its relevant supervisors shall be available to inspect, monitor and expedite the Work during construction period.
- Party B shall grant warranty for the Works to Party A 12 months after the completion.
- Party B shall not assign the Contract or any part thereof or the obligation to carry out the whole or any part of the Work under the Contract or the right to receive the whole or any part of the Contract Sum without a prior written consent of Party A.
- If any of the Work are not shown in the Drawings which are necessary for the execution and completion of the Work, Party B must carry out those works subject to the approval of Party A without an additional cost.
- Party B shall grant all insurance applied to the construction and installment of the Works, third party injury and labor insurance.

Article 9– Party A's Rights of Obligations

- To provide Drawings to party B.
- To give site possession, temporary power and access to Party B for construction.
- To send its supervisors to inspect and monitor during construction.
- To make payments to Party B under Article 5 hereinbefore.
- To check all equipment and employees of Party B before entering the Work Site and at any time during the implementation period. For the avoidance of doubt, the Party A's acceptance of Party B's equipment to enter the Work Site as above prescribed does not mean confirmation by the Party A that such material meet requirements/specifications as required under Article 2. Moreover, the party A has the right to request Party B to change or suspend the work of an employee of Party B and that Party B must ensure that the number of employees to perform the Work according to schedule.

Article 10– Termination of Contract and legal consequences

1. The contract terminates in the following cases:
 - a) When either party is dissolved, the business registration certificate is revoked, the bankruptcy or dissolution procedures are carried out;
 - b) The two parties agree to terminate the Contract;
2. The right to unilateral termination of Contract:
 - 2.1 Party A has the right to terminate the Contract when one occurs in the following cases:
 - a) Party B fails to complete the Work according to any part of the schedule specified in Article 3 of the Contract and/or other requirements of Party A during the performance of the Contract.
 - b) Quality and/or specification is not qualified
 - c) Part B does not perform its obligations under this contract nor remedies within 15 days from the received of the corrective notice from Party A.
 - 2.2 This contract will terminate immediately at the time Party B receives the written notice form

Party A under Item 2.1 of this Article. Accordingly, Party A has the right to request Party B perform one or all of the following obligation:

- a) Payment of fines due to the delay in handover of the M&E system at 0.1% of contact value /01 day of delayed handover.
- b) Refund the entire amount paid by party A. If Party B is late in repayment, it will be subject to additional late payment at the interest rate of 0.1%/6 day of late payment;
- c) Be subject to a penalty of 8% of the value of the violated contract;
- d) Compensate all damages to Party A.

Article 11–Applicable Language

This Contract is prepared in English and Vietnamese of which the Vietnamese version shall prevail.

Article 12–General Conditions

- Both Parties are committed to fulfilling the agreed terms and conditions.
- This Contract is made up of two (2) originals in Vietnamese and 02 originals in English Each party shall retain one (1) originals for each version of the same legal valid Contract validity: This Contract shall become valid since the date at which it is signed by both Parties and automatically liquidated when both parties completed all respective responsible stated in the contract .

PARTY A
Deputy General Director



ALEX NG CHAN KOK

PARTY B
Director



ĐÀO THỊ NGỌC HOA

4. THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP + LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC TẠI NHÀ MÁY EMERALD BLUE- KHU CÔNG NGHIỆP AMATA- BIÊN HÒA

HỢP ĐỒNG

Số: 74/2019/HĐ/CHA-NK

Về việc Thiết kế, thi công, lắp đặt hệ thống Sprinkler

Hợp đồng này được lập vào ngày 10 tháng 09 năm 2019 bởi và giữa:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CHUẨN A

- Địa chỉ : Trung tâm Dịch vụ KCN Amata, Đường Amata, KCN Amata, Phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại : 0251. 3936 999 Fax: 0251. 3936 555
- Số tài khoản : 0481 000 688 566
- Ngân hàng : Vietcombank - Chi Nhánh Biên Hòa
- Mã số thuế : 3 6 0 1 8 7 2 8 6 8
- Đại diện : Ông LÊ HỒNG THANH
- Chức vụ : Tổng Giám Đốc

Sau đây được gọi là “CHỦ ĐẦU TƯ”

BÊN B: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

- Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, TX.Thuận An, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại : (084) 028 3636 9958 Fax: (084) 028 3636 9958
- Số tài khoản : 144345329
- Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương.
- Mã số thuế : 3 7 0 2 0 8 9 4 2 0
- Đại diện : Bà. ĐÀO THỊ NGỌC HOA
- Chức vụ : Giám Đốc

Sau đây được gọi là “NHÀ THẦU”

Hai bên đồng ý ký Hợp đồng thi công này cho hạng mục “*Về việc thi công, lắp đặt hệ thống Sprinkler*” của Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Emerald Blue Việt Nam với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: PHẠM VI CÔNG TRÌNH – CÁC HỒ SƠ TÀI LIỆU CỦA HỢP ĐỒNG

1.1 PHẠM VI CÔNG VIỆC

Nhà thầu đồng ý cam kết thực hiện toàn bộ hạng mục “*Về việc Thiết kế, thi công, lắp đặt hệ thống Sprinkler*” cho Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Emerald Blue Việt Nam tại KCN Amata, Biên Hòa, Đồng Nai theo Hợp đồng được lập vào ngày 10 tháng 09 năm 2019.

Toàn bộ các công việc được đề cập trong Bảng dự toán đính kèm đã được đệ trình.

1.2 CÁC HỒ SƠ TÀI LIỆU CỦA HỢP ĐỒNG

Các hồ sơ tài liệu của hợp đồng bao gồm:

- Hợp đồng cho việc thi công hạng mục công việc
- Các hồ sơ đính kèm: Báo giá số NK/CHUANA/07082019/REV01 ngày 07/08/2019
- Bất kỳ hồ sơ tài liệu nào bằng văn bản được ký bởi đại diện của hai bên

ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, CÁC KHOẢN CHI PHÍ VÀ LỆ PHÍ

2.1 Đối với các công việc được thực hiện đúng theo Hợp đồng này, Nhà Thầu sẽ được chi trả số tiền dựa trên khối lượng hoàn thành tại công trường:

2.2 Giá trị Hợp đồng:

Tổng giá trị Hợp đồng là **1.463.000.000 VND** (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm sáu mươi ba triệu VND) (Đã bao gồm VAT 10%).

2.3 Điều khoản thanh toán

2.3.1 Tiền tệ thanh toán: VND

Chủ Đầu tư chỉ chịu phần phí chuyển tiền của ngân hàng tại ngân hàng của mình. Nhà thầu sẽ chịu phần phí ngân hàng khi nhận số tiền thanh toán, nếu có.

2.3.2 Phương thức thanh toán: Chuyển khoản với số tiền theo hóa đơn

2.3.3 Tiến độ thanh toán:

- Tạm ứng 30% sau khi ký hợp đồng
- Thanh toán 30% khi hoàn thành 50% khối lượng công trình
- Thanh toán 40% còn lại sau khi nghiệm thu bàn giao, hoàn tất hồ sơ quyết toán, xuất hóa đơn tài chính cho Chủ Đầu tư và kèm theo chứng thư bảo lãnh bảo hành 05% giá trị hợp đồng bởi Ngân Hàng TMCP Á Châu (ACB) (điều khoản 5).

2.4 Điều khoản khác

Nếu có sự thay đổi trong yêu cầu của Chủ Đầu tư, những thay đổi đó sẽ được cố định theo đơn giá của Hợp đồng

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THẦU

3.1 Dịch vụ cung cấp: Nhà thầu sẽ cung cấp dịch vụ được tóm tắt và sẽ tuân theo bởi các Điều khoản và điều kiện trong Hợp đồng này và theo các phần bổ sung được tóm tắt đính kèm.

Hợp đồng này là một Hợp đồng theo công việc được thống nhất giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu. Bất cứ phát sinh đều phải có yêu cầu bằng văn bản của Chủ đầu tư và phải được phê duyệt chi phí cho công việc phát sinh bởi Chủ đầu tư trước khi tiến hành.

3.2 Thời gian thực hiện Hợp đồng: Công việc được định nghĩa trong phần “phạm vi thời gian thiết kế, thi công tại công trường là 110 (một trăm mười) ngày, kể từ ngày ký hợp đồng, không kể thời gian gián đoạn do thiên tai, mưa, bão, kể cả ngày nghỉ cuối tuần và ngày lễ như tiến độ đã được cung cấp bởi Nhà thầu.

3.3 Phạt Hợp đồng: Nếu Nhà thầu không hoàn thành dự án trước ngày ấn định kết thúc, Nhà thầu sẽ thanh toán cho Chủ Đầu tư chi phí thiệt hại do trễ hạn với giá trị, tương đương không phải một phần trăm (0.1%) của tổng giá trị hợp đồng cho mỗi một ngày bị trễ và tính cho tới khi hoàn thành công việc nhưng không quá 05% tổng giá trị hợp đồng.

3.4 Trách nhiệm về chất lượng công việc: Nhà thầu sẽ áp dụng có hiệu quả trong việc thực hiện các công việc của dự án về kỹ năng, chất lượng công việc, sự chuyên cần hợp lý được mong đợi từ Nhà thầu với các yêu cầu phù hợp trong công tác kỹ luật về công việc đối với những người có liên quan tới chúng và các công việc của dự án.

3.5 Nhân sự của Nhà Thầu:

3.5.1 Nhà thầu sẽ chỉ sử dụng nhân sự có đủ trình độ, kỹ năng và kinh nghiệm nghề nghiệp trong Dự án này và sẽ cung cấp bản danh sách những người này và vai trò của họ trong từng phần công việc của sơ đồ tổ chức dự án của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ chỉ

120
Y
NG
H
SNA

208
CÓN
ÁCH
HỮU
HỮU
1/1/11

định ngay lập tức một Quản lý dự án (PM) để chỉ huy và kiểm soát toàn bộ việc thực hiện công việc của Nhà thầu và các tổ nhóm. Quản lý dự án sẽ có toàn quyền hành động với tư cách thay mặt cho Nhà thầu trong toàn bộ các mục tiêu liên quan tới hợp đồng này và sẽ đại diện cho Nhà thầu trong mọi cuộc họp và các cuộc thảo luận với Chủ Đầu tư.

3.5.2 Nhà thầu sẽ thực hiện các cam kết đối với tất cả nhân viên, người lao động, nhân sự địa phương hay người khác và đối với vấn đề tiền lương của họ, và các phụ cấp về nhà ở, ăn uống, đi lại, nếu có.

3.5.3 Nhà thầu sẽ đảm nhận mọi sự phòng ngừa hợp lý tại mọi thời điểm để ngăn ngừa mọi hành vi vô luật làm náo loạn hay làm mất trật tự gây ra bởi các nhân sự của Nhà thầu hay những người trong số đó, để bảo đảm sự an toàn, bảo vệ con người và tài sản khu vực trong và xung quanh công trường

3.6 Các thiết bị của Nhà Thầu: Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm về toàn bộ các thiết bị của mình. Khi đưa tới công trường, các thiết bị của Nhà thầu sẽ được liệt kê vào mục đích sử dụng chuyên dùng cho việc thực hiện Dự án. Nhà thầu sẽ không đưa ra khỏi công trường bất kỳ thiết bị chính nào của các gói thiết bị Nhà thầu mà không có sự cho phép của Chủ Đầu tư.

3.7 Bảo vệ môi trường: Nhà thầu sẽ thực hiện tất cả các bước hợp lý để bảo vệ môi trường (cả trong và ngoài công trường) để hạn chế nguy hại và gây khó chịu đối với mọi người và tài sản do ô nhiễm, tiếng ồn và các hậu quả khác trong việc thi công của Nhà thầu. Nhà Thầu là đơn vị duy nhất chịu trách nhiệm cho các vấn đề về môi trường phát sinh từ các hoạt động của họ.

3.8 Các hoạt động của Nhà Thầu tại Công trường: Chủ Đầu tư sẽ hạn chế khu vực hoạt động của mình đối với Công trường và đối với bất kỳ khu vực bổ sung nào khác để Nhà thầu được sử dụng và được sự đồng ý của Chủ Đầu tư là khu vực làm việc. Nhà thầu sẽ thực hành tất cả các phòng ngừa cần thiết để duy trì thiết bị và nhân sự của Nhà thầu ở trong phạm vi công trường và các khu bổ sung đó và tránh khỏi các khu vực lân cận. Trong khi thực hiện dự án, Nhà thầu sẽ giữ cho công trường không có chướng ngại vật không cần thiết và chúng sẽ được lưu kho hay đưa ra khỏi khu vực công trường với bất kỳ thiết bị hay vật liệu dư thừa. Nhà thầu sẽ dọn sạch và di chuyển khỏi công trường các phần mảnh vụn hay rác rưởi và các bộ phận công trình tạm thời không còn yêu cầu sử dụng trong khu vực.

3.9 Cam kết của Nhà Thầu: Nhà thầu cam kết rằng, việc thi công và hoàn thành Dự án sẽ tuân thủ các điều luật hiện hành và Hợp đồng này, có thể được tu chỉnh với sự thỏa thuận của hai bên.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

4.1 Cung cấp thông tin: Chủ Đầu tư sẽ cung cấp toàn bộ các thông tin thích hợp về dự án, miễn phí, hỗ trợ và sắp xếp tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chuyên môn của Nhà thầu trong thời gian thực hiện công việc của họ tại công trường và trong khoảng thời gian đó không làm trì hoãn hay gián đoạn việc thực hiện các công việc.

4.2 Thanh toán: Chủ Đầu Tư sẽ thực hiện việc thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 07 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán của Nhà thầu như được định nghĩa trong Điều khoản 3.

4.3 Việc nhận bàn giao của Chủ Đầu Tư: Dự án sẽ được tiếp quản bởi Chủ Đầu tư khi dự án được hoàn thành theo như Hợp đồng này và Biên bản nghiệm thu và bàn giao được xác nhận của Chủ Đầu tư và Nhà thầu.

3601
 CÔNG
 Y PH
 XÂY
 TRI
 AN
 T. Đ. C.

120
 G T
 NH
 HA
 KH
 T. B.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

Đối với việc thi công, lắp đặt hệ thống Sprinkler, Nhà Thầu sẽ bảo hành công trình trong vòng 01 (một) năm hoặc theo điều kiện bảo hành của hãng sản xuất của vật tư thay thế, tính từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao công trình.

Những trường hợp không bảo hành : thiên tai, lũ lụt,...các tác động trực tiếp hoặc gián tiếp của con người.

ĐIỀU 6: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Toàn bộ các khiếu nại, tranh chấp, tranh cãi phát sinh bên ngoài hay liên quan việc thực hiện Hợp đồng sẽ được đệ trình cho Cơ quan trọng tài phân xử theo luật lệ của Ủy Ban trọng tài phân xử Kinh tế Việt Nam và tuân theo các điều luật của Việt Nam, ngoại trừ các phần được thỏa thuận đôi bên. Toàn bộ các chi phí của vụ kiện sẽ được gánh chịu tương đương nhau và mỗi bên sẽ gánh chịu các chi phí riêng của mình

ĐIỀU 7: ĐIỀU KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

Bên đang đình chỉ công việc sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào gây ra từ các điều luật của điều kiện bất khả kháng.

Một sự việc "bất khả kháng" là sự việc mà trong đó:

- (a) Nằm ngoài việc kiểm soát trực tiếp và gián tiếp của một bên;
- (b) Làm cho sự việc đó không có khả năng thực hiện hay bất hợp pháp đối với bên đó trên phương diện tổng thể hay trong một phần trách nhiệm công việc của họ theo Hợp đồng này.

Nhưng ngoại lệ với việc không trả nợ được hay các công việc tương tự khác của một bên hay bất kỳ công việc và rủi ro nào là trách nhiệm của một bên nào đó theo Hợp đồng này.

Điều 8: BẢO MẬT

8.1 Các bên có trách nhiệm phải giữ kín tất cả những thông tin liên quan tới Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng, thông tin khách hàng mà mình nhận được từ phía Bên kia trong suốt thời hạn của Hợp đồng.

8.2 Mỗi Bên không được tiết lộ cho bất cứ Bên thứ ba nào bất kỳ thông tin nói trên trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

8.3 Mỗi Bên phải tiến hành mọi biện pháp cần thiết để đảm bảo rằng không một nhân viên nào hay bất cứ ai thuộc sự quản lý của mình vi phạm điều khoản này.

8.4 Điều khoản này vẫn còn hiệu lực ngay cả khi Hợp đồng này hết hiệu lực và hai bên không còn hợp tác.

ĐIỀU 9: PHẠM VI THỎA THUẬN

Hợp đồng này là một thỏa thuận có tính ràng buộc giữa các bên và thay thế cho toàn bộ các nội dung đàm phán, trình bày, hay các thỏa thuận trước đây hoặc ở dạng văn bản hoặc ở dạng nói bằng miệng và có thể được tu chỉnh chỉ bằng văn bản giấy tờ được ký bởi cả hai bên.

Sau khi hai bên cùng ký vào biên bản nghiệm thu bàn giao và Bên A đưa công trình vào sử dụng, đồng thời bên A hoàn thành điều khoản thanh toán đầy đủ cho bên B thì



Handwritten signature

hai bên xem như đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của hợp đồng này mà không còn vướng mắc gì, khi đó hợp đồng này mặc nhiên được thanh lý.

ĐIỀU 10: NGÔN NGỮ

Ngôn ngữ được sử dụng trong toàn bộ công việc thông tin liên lạc bằng văn bản hay bằng miệng của cả hai bên để thực hiện Hợp đồng này Tiếng Việt.

Với sự chứng kiến tại chỗ, các bên đã làm ra Hợp đồng này để được thực hiện với các đại diện có thẩm quyền hợp pháp vào ngày và năm đã được ghi ở phía đầu văn bản này.

Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bộ có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bộ và có hiệu lực kể từ ngày ký.

CHỦ ĐẦU TƯ
CTY CPĐT XD CT CHUẨN A



Ông LÊ HỒNG THANH
Tổng Giám Đốc

[Handwritten signature]

NHÀ THẦU
CTY TNHH NHƯ KHANH



Bà ĐÀO THỊ NGỌC HOA
Giám Đốc



5. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP + LẮP ĐẶT HỆ THỐNG M&E CHO NHÀ KHO MỞ RỘNG TẠI NHÀ MÁY CCI- QUẢNG NAM

Contract No.: 632019/CCICHULAI/NK

Project: Supply and installation of mechanical and electrical

CONSTRUCTION CONTRACT

Contract No.: 632019/CCICHULAI/NK

Project : LOGISTIC EXTENSION BUILDING
Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam

Scope of work: Supply and installation of mechanical and electrical (M&E)

This Construction Contract made and entered into this 6th March, 2019, by and between:

1. INVESTOR (Hereinafter referred to as "Part A")

- Company : CCI VIETNAM CO., LTD.
- Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam
- Tel : (0235) 2226388 .Fax : (0235) 3567223
- Represented by : Mr. Alex Ng Chan Kok Position: Deputy General Director
- Tax code : 4000442527

2. CONTRACTOR (Hereinafter referred to as "Part B")

- Company : NHU KHANH CO., LTD.
- Address : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- Tel : 0650.3766136 Fax : 0650.3766136
- Represented by : Mrs. Dao Thi Ngoc Hoa Position : Director
- VND account No.: 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN
- Tax code : 3702089420



Both parties agree to sign this construction contract under the following term and conditions:

Article 1–Scope of Work

Party A engages Party B to supply labour and materials for the construction and completion of mechanical and electrical system for Logistic Extension building at address: Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam with drawing attached (the "Work").

Article 2–Quality, Technical and Aesthetic Requirements

The quality of the Work to be carried out by Party B shall meet Party A's requirements and comply with relevant governmental regulations, other applicable industry standards and specifications of manufacturer.

Party B shall carry out the Works in accordance with approved Drawings issued by party A as Appendix.

Materials supply must be same as requirement of Party A as above: **Break down of contract value**

Article 3–Contract Duration

- Commencement date: 6th April 2019
- Total duration on construction period: From 6th April 2019 to 30th August 2019.
- In the event of any delay fall beyond the control of Party B, Party B shall submit in application of extension of time with proper supporting document in writing not later than 15 days before due date agree by both parties. Part B must state desired date of additional and the extension is at the discretion of Party A.

Article 4–Contract Value

- Lumpsum contract value is: **1,800,000,000 VND** (One billion, eight hundred million VND). For Cost of extension (if any), Part B must notify Part A for approval in writing before implementation.
- The above contract value is included 0% VAT, to the best of the knowledge of the Parties, applicable as 0%.
- Cost above is excluded designing certificate fee.
- Cost above is excluded hand over and completion certificate fee.

Article 5–Terms of Payment

- Method of Payment. Payment shall be made by Telegraph Transfer and following:
- Applicable currency: Vietnam Dong (VND).
- Stage 1: Advance 20% of contract amount Sum within 07 days after signing the Contract provided that the Contractor has delivered the Advance Payment Bank Guarantee with the guarantee amount equal to the Advance payment.
- Stage 2: 30% of Contract Sum after ductwork done above false ceiling.
- Stage 3: 25% of Contract Sum after air conditioner delivered on site.
- Stage 4: 20% of Contract Sum after completion of Testing and Commissioning.
- Stage 5: After Party B complete project, hand over and acceptance putting into use and Party B send Banking Warranty Guarantee Letter to Party A (with the value of VND 90,000,000 (5% of contract value) and with the validity of 12 months), Party A must pay to Party B the remaining value of the contract and extra work if any.

Article 6–Disputes and Settlement of Disputes

- In case of any possible disputes arising out of or in connection with the construction Contract, both Parties shall discuss and negotiate to settle them.
- In case both Parties reach no agreement on such disputes, those disputes shall be submitted to the Vietnam International Arbitration Centre at the Vietnam Chamber of Commerce and industry (VIAC) for settlement in accordance with the VIAC Arbitration Rulers and by an arbitration tribunal of 3 (three) arbitrators, in which each party appoints 1 arbitrator and the Parties' 2(two) arbitrators in turn appoint the remaining arbitrator. The place of arbitration shall be Ho Chi Minh City. The verdict rendered by VIAC shall be final and binding on both Parties. All litigation costs shall be borne by the losing party.

Article 7–Force Majeure Events

- a) Force majeure events are objective and inevitable events that go beyond the Parties' reasonable control, for example, earthquakes, storms, hurricanes, tsunamis, landslides, fires, wars, or exposure to wars, etc., other unforeseeable disasters, policy changes or prohibitions imposed by Vietnamese competent authorities.
Non-fulfillment of a party's obligations due to force majeure events shall not be the grounds underlining the other party's contractual termination. However, the affected party shall:
 - Take necessary preventive measures and alternatives to minimize the possible impact resulting from the force majeure.
 - Notify the other party of the force majeure within seven (7) days since the occurrence of such.

- b) In the event that a force majeure event occurs, the term of execution shall be extended in relation to the duration of the occurrence of such force majeure in which the affected party cannot fulfill its contractual obligations.

Article 8– Party B’s Rights of Obligations

- To fulfill the agreed requirements as stated in Article 1 herein, Accordingly, the Work shall completed fully with and be carried out in accordance with specifications and Drawings and to the satisfactions of Party A. All cost and/or loss arising from none-compliance by Party B and any subsequent remedial measures or stoppage of the Work shall be solely th Party B’s responsibility and Party B shall compensate Party A for all the said costs and/or loss.
- Party B shall meet the construction progress as agreed in Article 3 hereinbefore.
- Party B shall be responsible for the adequacy, stability and safety of Work Site, of all methods of construction and of all the Work.
- The quality of the Works shall be assured and its relevant supervisors shall be available to inspect, monitor and expedite the Work during construction period.
- Party B shall grant warranty for the Works to Party A 12 months after the completion.
- Party B shall not assign the Contract or any part thereof or the obligation to carry out the whole or any part of the Work under the Contract or the right to receive the whole or any part of the Contract Sum without a prior written consent of Party A.
- If any of the Work are not shown in the Drawings which are necessary for the execution and completion of the Work, Party B must carry out those works subject to the approval of Party A without an additional cost.
- Party B shall grant all insurance applied to the construction and installment of the Works, third party injury and labor insurance.

Article 9– Party A’s Rights of Obligations

- To provide Drawings to party B.
- To give site possession, temporary power and access to Party B for construction.
- To send its supervisors to inspect and monitor during construction.
- To make payments to Party B under Article 5 hereinbefore.
- To check all equipment and employees of Party B before entering the Work Site and at any time during the implementation period. For the avoidance of doubt, the Party A’s acceptance of Party B’s equipment to enter the Work Site as above prescribed does not mean confirmation by the Party A that such material meet requirements/specifications as required under Article 2. Moreover, the party A has the right to request Party B to change or suspend the work of an employee of Party B and that Party B must ensure that the number of employees to perform the Work according to schedule.



Article 10– Termination of Contract and legal consequences

1. The contract terminates in the following cases:
 - a) When either party is dissolved, the business registration certificate is revoked, the bankruptcy or dissolution procedures are carried out;
 - b) The two parties agree to terminate the Contract;
2. The right to unilateral termination of Contract:
 - 2.1 Party A has the right to terminate the Contract when one occurs in the following cases:
 - a) Party B fails to complete the Work according to any part of the schedule specified in Article 3 of the Contract and/or other requirements of Party A during the performance of the Contract.
 - b) Quality and/or specification is not qualified
 - c) Part B does not perform its obligations under this contract nor remedies within 15 days from the received of the corrective notice from Party A.
 - 2.2 This contract will terminate immediately at the time Party B receives the written notice form

Party A under Item 2.1 of this Article. Accordingly, Party A has the right to request Party B perform one or all of the following obligation:

- a) Payment of fines due to the delay in handover of the M&E system at 0.1% of contact value /01 day of delayed handover.
- b) Refund the entire amount paid by party A. If Party B is late in repayment, it will be subject to additional late payment at the interest rate of 0.1%/ô day of late payment;
- c) Be subject to a penalty of 8% of the value of the violated contract;
- d) Compensate all damages to Party A.

Article 11–Applicable Language

This Contract is prepared in English and Vietnamese of which the Vietnamese version shall prevail.

Article 12–General Conditions

- Both Parties are committed to fulfilling the agreed terms and conditions.
- This Contract is made up of two (2) originals in Vietnamese and 02 originals in English Each party shall retain one (1) originals for each version of the same legal valid Contract validity: This Contract shall become valid since the date at which it is signed by both Parties and automatically liquidated when both parties completed all respective responsible stated in the contract .

PARTY A
Deputy General Director

ALEX NG CHAN KOK

PARTY B
Director

ĐÀO THỊ NGỌC HOA

6. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ CUNG CẤP CẤP LẮP ĐẶT HỆ THỐNG THÔNG GIÓ + LÀM LẠNH SƠ BỘ XƯỞNG 3 MỞ RỘNG TẠI NHÀ MÁY CCI – QUẢNG NAM.

Contact No.: 2742019/CCICHULAI/NK

Project: Air filtration system for new molding room

CONSTRUCTION CONTRACT

Contract No.: 2742019/CCICHULAI/NK

Project : Air filtration system for new molding room
Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam

Scope of work: Supply and installation of air filtration system for new molding room.

This Contract Service made and entered into this April 27th 2019, by and between:

1. INVESTOR (Hereinafter referred to as "Part A")

- Company : **CCI VIETNAM CO., LTD.**
- Address : Bac Chu Lai Industrial Park, Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam
- Tel : (0235) 2226388 .Fax : (0235) 3567223
- Represented by : **Mr. Alex Ng Chan Kok** Position: **Deputy General Director**
- Tax code : 4000442527

2. CONTRACTOR (Hereinafter referred to as "Part B")

- Company : **NHU KHANH CO., LTD.**
- Address : 32E1/3D Binh Dang Sector, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province
- Tel : 0650.3766136 Fax : 0650.3766136
- Represented by : **Mrs. Dao Thi Ngoc Hoa** Position : **Director**
- VND account No.: 144345329 at Asia Commercial Bank (ACB) Lai Thieu Branch - Thuan An, Binh Duong-VN
- Tax code : 3702089420

Both parties agree to sign this construction contract under the following term and conditions:

Article 1–Scope of Work

Party A engages Party B to supply labour and materials for the construction and completion of **air filtration system for new molding room at CCI VIETNAM CO., LTD**, address: Bac Chu Lai Industrial Park, ward Tam Hiep, Nui Thanh district, Quang Nam province, with quantity following:

No	DESCRIPTION	UNIT	Q.TY	UNIT PRICE (VND)		TOTAL (VND)	REMARK
				MATERIAL	LABOUR		
1	Pre-cooler system Condensing unit: Model: 38ASU400S301 Cooling capacity: 400,000 BTU/h Compressor: Scroll type, 2 pcs Refrigerant type: R410A Circuit: 02	pcs	1	257.629.086	4.000.000	261.629.086	Carrier/ Thailand

Contact No.: 2742019/CCICHULAI/NK

Project: Air filtration system for new molding room

2	Pre-cooler system Air handling unit: Model: 39CQM 1016 Cooling capacity: 400,000 BTU/h Air flow rate: 10,000 CMH, 100% fresh air Static pressure: 600 Pa Filter class: Pre-G4 + Secondary- EU9 Casing: PU 50mm thickness, powder coating Air pressure gauge for indicator: 01 Refrigerant type: R410A Circuit: 02	pcs	1	219.474.684	4.000.000	223.474.684	Carrier/ Malaysia
3	Thermostat	nos	1	3.205.500	120.000	3.325.500	Carrier/ Honeywel
4	Filter box c/w extenal insulation: Flow rate: 10,000 CMH Static pressure: 1000 Pa Casing of Gal. sheet 1.0mm thickness C/w access doors x 02 Hepa filter: Class H13 Secondary filter (Bag filter): Class EU7 Pre filter: Class G4	pcs	1	48.000.000	3.500.000	51.500.000	VAF- Vietnam
5	Filter box c/w extenal insulation: Flow rate: 7,000 CMH Static pressure: 1000 Pa Casing of Gal. sheet 1.0mm thickness C/w access doors x 02 Hepa filter: Class H13 Secondary filter (Bag filter): Class EU7 Pre filter: Class G4	pcs	1	42.000.000	3.500.000	45.500.000	Vietnam
6	Suction air fan 1 Air flow rate: 10,000 CMH, 1000 Pa Centrifugal type	pcs	1	38.500.000	3.000.000	41.500.000	Vietnam
7	Suction air fan 2 Air flow rate: 7,000 CMH, 1000 Pa Centrifugal type	pcs	1	32.000.000	3.000.000	35.000.000	Vietnam
8	Different pressure switch + light indicator	nos	6	2.280.000	95.000	14.250.000	Germany
9	Isolator 3P for fans	nos	2	850.000	70.000	1.840.000	Schneider
10	Spiral duct (exhaust air), none instation	lot	1	65.000.000	25.000.000	90.000.000	VN
11	Suction air duct none insulation (under trench)	lot	1	22.000.000	8.000.000	30.000.000	VN
12	Suction air duct complex with external insulation of OPP 20mm thickness (above trench)	lot	1	45.000.000	20.000.000	65.000.000	VN
13	Air volume control damper (VCD) , Dia.150	nos	42	280.000	100.000	15.960.000	VN
14	Suction air grille 200x150 + OBD	nos	26	350.000	50.000	10.400.000	

Contact No.: 2742019/CCICHULAI/NK

Project: Air filtration system for new molding room

15	Metal sheet 1200x500x1.2t, c/w perforated 250 holes of Dia.10, powder coating + handle	lot	1	19.000.000	3.000.000	22.000.000	VN
16	Metal sheet 1200x500x1.2t, filling type, powder coating + handle	lot	1	18.000.000	3.000.000	21.000.000	VN
17	VCD 500x300	nos	3	520.000	70.000	1.770.000	VN
18	VCD 500x400	nos	1	520.000	70.000	590.000	VN
19	VCD 300x300	nos	5	450.000	60.000	2.550.000	VN
20	Louver + filter G2 (washable)+ Access door	nos	2	9.500.000	1.000.000	21.000.000	VN
21	Access door mounted ON TOP underground duct	nos	4	400.000	100.000	2.000.000	VN
22	Refrigerant pipe Dia.54 + Insulation 19mm (2 circuits)	m	50	510.000	100.000	30.500.000	Hailiang
23	Refrigerant pipe Dia.22 + Insulation 13mm (2 Circuits)	m	50	170.000	45.000	10.750.000	Hailiang
24	Gas R410A addition	lot	1	11.000.000	2.000.000	13.000.000	India
25	Water condensated PVC pipe	lot	1	3.000.000	500.000	3.500.000	VN
26	Service platform + ladder	lot	1	17.000.000	5.000.000	22.000.000	VN
27	Fencing cover (hot dip gavanized mesh type)	lot	1	45.000.000	12.000.000	57.000.000	VN
28	Concrete foundation for 02 filter boxes + Condenser	lot	1	6.000.000	3.000.000	9.000.000	VN
29	Power supply panel	nos	1			-	By Owner
30	Cable from AC panel to Condenser 3CxCXV-35mm2 +N16mm2+ E16mm2	lot	1	22.000.000	4.000.000	26.000.000	Cadivi
31	Cable from AC panel to Precooler 3CxCXV-10mm2 + N2.5 +E6mm2	lot	1	6.000.000	1.000.000	7.000.000	Cadivi
32	Cable from AC panel to fans	lot	1	10.000.000	1.000.000	11.000.000	Cadivi
33	Cable tray 200x100	m	40	220.000	40.000	10.400.000	VN
34	Cable tray 100x75	m	20	145.000	30.000	3.500.000	VN
35	Accessories (Silicon, hanger, bolt, painting,...)	lot	1	8.000.000	2.000.000	10.000.000	
36	INDIRECT COST					26.060.730	
	Power for erection/ installation work	lot	1	-		-	free by owner
	Transpoting fee	lot	1	-	17.000.000	17.000.000	
	Accommodation fee	lot	1	-	9.060.730	9.060.730	
	TỔNG/ TOTAL (from 1 to 36)					1.200.000.000	VND

Article 2–Quality, Technical and Aesthetic Requirements

The quality of the work to be carried out by Party B shall meet Party A's requirements and comply with relevant governmental regulations, other applicable industry standards and specifications of manufacturer.

Party B shall carry out the works in accordance with approved Drawings issued by party A as Appendix. Materials supply must be same as requirement of Party A as above: **Break down of contract value**

Article 3–Contract Duration

- Commencement date: April 29th 2019
- Total duration on construction period: From April 29th 2019 to July 30th 2019.
- In the event of any delay fall beyond the control of Party B, Party B shall submit in application of extension of time with proper supporting document before the actual completion. Final decision of the extension is at the discretion of Party A.

Article 4–Contract Value

- Lumpsum contract value: 1.200.000.000 VND (One billion, two hundred million VND).
- The above Contract Value is included 0% VAT.

Article 5–Terms of Payment

- Method of Payment. Payment shall be made by Telegraph Transfer.
- Applicable currency: Vietnam Dong.
- Stage 1: Advance 30% of contract amount Sum within 07 days after signing the Contract.
- Stage 2: 25% of Contract Sum after all ducting is installed above ceiling.
- Stage 3: 30% of Contract Sum after Pre-cooler delivered on site.
- Stage 4: 15% of Contract Sum after completion of Testing and Commissioning and hand over.

Article 6–Disputes and Settlement of Disputes

- In case of any possible disputes arising out of or in connection with the construction Contract, both Parties shall discuss and negotiate to settle them.
- In case both Parties reach no agreement on such disputes, those disputes shall be submitted to the Economic Court of Binh Duong Province for settlement. The verdict rendered by this Court shall be final and binding on both Parties. All litigation costs shall be born by the losing party.

Article 7–Force Majeure Events

- a) Force majeure events are objective and inevitable events that go beyond the Parties' reasonable control, for example, earthquakes, storms, hurricanes, tsunamis, landslides, fires, wars, or exposure to wars, etc., other unforeseeable disasters, policy changes or prohibitions imposed by Vietnamese competent authorities.
Non-fulfillment of a party's obligations due to force majeure events shall not be the grounds underlining the other party's contractual termination. However, the affected party shall:
 - Take necessary preventive measures and alternatives to minimize the possible impact resulting from the force majeures.
 - Notify the other party of the force majeure within seven (7) days since the occurrence of such.
- b) In the event that a force majeure event occurs, the term of execution shall be extended in relation to the duration of the occurrence of such force majeure in which the affected party cannot fulfill its contractual obligations.

Article 8– Party B's Rights of Obligations

- To fulfill the agreed requirements as stated in Article 1 hereinbefore.
- Party B shall meet the construction progress as agreed in Article 3 hereinbefore.
- The quality of the Works shall be assured and its relevant supervisors shall be available to inspect, monitor and expedite the work during construction period.
- Party B shall grant warranty for the Works to Party A 12 months after the completion.

- Contractor is responsible for payment of taxes related and contacts with the customs, whose owner manage to complete procedures, customs reports related materials, equipments, machines,... be used for construction (if needed)

Article 9- Party A's Rights of Obligations

- To provide Drawings to party B.
- To give site possession, temporary power and access to Party B for construction.
- To send its supervisors to inspect and monitor during construction.
- To make payments to Party B under Article 5 hereinbefore.

Article 10-Applicable Language

This Contract is prepared in English and Vietnamese of which the Vietnamese version shall prevail.

Article 11-General Conditions

- Both Parties are committed to fulfilling the agreed terms and conditions.
- This Contract is made up of two (2) originals in Vietnamese and 02 originals in English Each party shall retain one (1) originals for each version of the same legal valid
- Contract validity: This Contract shall become valid since the date at which it is signed by both Parties and automatically liquidated when both parties completed all respective responsible stated in the contract .

PARTY A



ALEX NG CHAN KOK

Alex Ng Chan Kok
Deputy General Director
Phó Tổng Giám Đốc



PARTY B

ĐÀO THỊ NGỌC HOA

7. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ THI CÔNG HỆ THỐNG VÁCH PANEL, ỐNG GIÓ VÀI, CHILLER, ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ TẠI NHÀ MÁY GRIMAUD VIỆT NAM

Hợp đồng số: 1832020/GRIMAUD/NK

Công việc: Cung cấp và lắp đặt hệ thống ĐHKK + Panel

HỢP ĐỒNG THI CÔNG LẮP ĐẶT
Số: 1832020/GRIMAUD/NK

Công trình : NHÀ MÁY ÁP VỊT GRIMAUD VIỆT NAM.
Địa chỉ : Ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Phạm vi công việc: Cung Cấp và Lắp Đặt Hệ Thống Điều Hòa Không Khí + Panel.

Hợp đồng này được lập và ký kết vào ngày 18 tháng 3 năm 2020, bởi và giữa các bên:

1. BÊN GIAO THẦU (dưới đây được gọi là **bên A**)

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH GRIMAUD VIỆT NAM.**
- Địa chỉ : Ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Điện thoại : Fax :
- Đại diện : Ông **Bùi Văn Nhạ** Chức vụ : **Tổng giám đốc**
- Mã số thuế : 3601744665

2. ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN THẦU (dưới đây được gọi là **bên B**)

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**
- Địa chỉ : 32E1/3D Khu Phố Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, T. Bình Dương
- Điện thoại : 0650.3766136 Fax: 0650.3766136
- Đại diện : Bà **Đào Thị Ngọc Hoa** Chức vụ: **Giám Đốc**
- Tài khoản (VND) số : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) –PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
- Mã số thuế : 3702089420

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng dịch vụ này theo các điều khoản, điều kiện sau đây:

Điều 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC

Bên A giao Bên B thực hiện các công việc sau đây: Bên B có nghĩa vụ cung cấp nhân công và vật tư xây lắp và hoàn thành hệ thống lọc nước tại địa chỉ: Ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam, theo khối lượng, chủng loại như sau:

STT	Tên hàng hóa	Đ V	SL	Đơn giá vật tư (VND)	Đơn giá công (VND)	Tổng (VND)	Nhà sản xuất
1	Chiller giải nhiệt gió, kèm pump nước Công suất: 20HP Cấp tải điều khiển : 0-100% (ON-OFF) Mới 80%	bộ	2	5.000.000	1.000.000	12.000.000	Carrier/ ORION/ Daikin
2	Ống nhựa PVC D114	m	570	80.000	30.000	62.700.000	Bình Minh
3	Ống nhựa PVC D90	m	600	60.000	20.000	48.000.000	Bình Minh
4	Ống nhựa PVC D60	m	420	42.000	18.000	25.200.000	Bình Minh

Hợp đồng số: 1832020/GRIMAUD/NK

Công việc: Cung cấp và lắp đặt hệ thống DHKK + Panel

5	Ống nhựa PVC D42	m	650	32.000	14.000	29.900.000	Bình Minh
6	Ống nhựa PVC D27	m	589	20.000	10.000	17.670.000	Bình Minh
7	Phụ kiện PVC (co cút tê, côn	lô	1	19.530.000	1.000.000	20.530.000	Bình Minh
8	Máy lạnh 10 HP Loại: Dấu trần, nối ống gió, remote dây Gas: R410A Model: FDR10NY1/RUR10NY1+BRC1NU6 4	bộ	4	84.000.000	2.500.000	346.000.000	Daikin, mới 100%
9	Chiller water pump (1 chạy + 1 dự phòng) Water flow rate: Q=8 m3/h Water head: H=15m	cái	4	7.000.000	500.000	30.000.000	Trung Quốc
10	Ống gió vải D500	m	200		70.000	14.000.000	Chủ đầu tư cấp vật tư
11	Ống gió Tole tráng kẽm + cách nhiệt dày 20mm, kết nối giữa đầu dàn lạnh tới ống gió vải	lô	4	1.500.000	500.000	8.000.000	VN
12	Vách, trần panel PU dày 50mm, tole sơn tĩnh điện 02 mặt, kích thước buồng: 1.3mx1.3mx1.3m	m2	780	285.000	65.000	273.000.000	VN
13	Phụ kiện cho kết nối vách, trần panel:	lô	1	15.000.000	5.000.000	20.000.000	VN
14	Van gió để cân bằng áp (chỉnh tay, di trì áp suất bên trên lò áp) bằng nhôm định hình, sơn tĩnh điện, Kích thước 600x400	cái	12	650.000	90.000	8.880.000	VN
15	Ống đồng cho máy lạnh	lô	1	12.000.000	4.000.000	16.000.000	Hailiang
16	Gas nạp thêm R410A	lô	1	5.000.000	1.000.000	6.000.000	Ấn Độ
17	Bồn nước lạnh 1.0 m3, kèm cách nhiệt, 2 ngăn	set	2	7.500.000	1.000.000	17.000.000	VN
18	Đế bê tông đặt cụm chiller + bồn nước lạnh + bơm nước lạnh	bộ	2				Chủ đầu tư cấp
19	Đế bê tông đặt dàn nóng 10HP	bộ	4				Chủ đầu tư cấp
20	Ống PPR D63 + cách nhiệt dày 19mm	m	120	162.500	60.000	26.700.000	Dismy
21	Ống PPR D50+ cách nhiệt dày 19mm	m	150	114.400	50.000	24.660.000	Dismy
22	Ống PPR D40 + cách nhiệt dày 19mm	m	86	87.100	40.000	10.930.600	Dismy
23	Ống PPR D32 + cách nhiệt dày 19mm	m	42	68.900	35.000	4.363.800	Dismy
24	Ống PPR D25 + cách nhiệt dày 13mm	m	42	45.500	32.000	3.255.000	Dismy
25	Ống PPR D20 + cách nhiệt dày 13mm	m	315	28.600	28.000	17.829.000	Dismy
26	Van cổng PPR DN15	cái	104	105.000	25.000	13.520.000	Dismy

Hợp đồng số: 1832020/GRIMAUD/NK

Công việc: Cung cấp và lắp đặt hệ thống ĐHKK + Panel

27	Van điện từ DN15, 220VAC	bộ	52	310.000	30.000	17.680.000	Trung Quốc
28	Đầu nối ren PPR D20	cái	104	40.000	20.000	6.240.000	Dismy
29	Phụ kiện PPR (co, tê, măng sông...)	lô	1	5.000.000	2.000.000	7.000.000	Dismy
30	Simili quần cách nhiệt đường ống	kg	70	30.000	20.000	3.500.000	Trung Quốc
31	Van cho cụm bơm nước lạnh, bao gồm đồng hồ áp lực, công tắc áp suất nước+ cách nhiệt	hệ	4	5.000.000	1.000.000	24.000.000	Miha
32	Tủ điện động lực, điều khiển	lô	1	30.000.000	1.000.000	31.000.000	Schneider
33	Cáp điện kéo từ tủ điện tổng đến 04 máy lạnh + 02 chiller + 04 pump nước	lô	1		8.641.600	8.641.600	Chủ đầu tư cấp cáp
34	Cáp điện kéo từ tủ điện 300A hiện hữu (từ xưởng có AHU + chiller mới lắp) đến tủ điện tổng + ống điện ngầm	lô	1		3.000.000	3.000.000	Chủ đầu tư cấp cáp
35	Vật tư phụ	lô	1	7.000.000	5.000.000	12.000.000	
36	Chi phí đi lại, tá túc, cầu, vận chuyển...	lô	1		10.000.000	10.000.000	
TỔNG						1.179.200.000	
THUẾ 10% VAT						117.920.000	
GIÁ SAU THUẾ						1.297.120.000	

Điều 2: Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật:

Chất lượng công việc do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A, phải tuân thủ các qui định hiện hành của Nhà nước, các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm chuyên ngành.

Vật tư cung cấp phải thực hiện đúng theo yêu cầu của Bên A như được ghi trong Hợp đồng: Chi tiết, Giá trị Hợp đồng.

Điều 3: Thời gian thực hiện

- Dự kiến ngày thi công: Ngày 25 tháng 3 năm 2020
- Tổng thời gian hoàn thành: Trong vòng 12 tuần, kể từ ngày nhận được tạm ứng đợt 1.
- Trường hợp bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Bên B, Bên B phải gửi yêu cầu gia hạn thời gian cùng với hồ sơ chứng từ hợp lệ trước ngày hoàn thành. Bên A sẽ ra quyết định về việc gia hạn này.

Điều 4: Giá trị Hợp đồng

- Giá trị Hợp đồng là : **1.297.120.000 VNĐ**
(Một tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng).
- Giá trị Hợp đồng nêu trên đã bao gồm 10% VAT
- Hợp đồng trọn gói

Hợp đồng số: 1832020/GRIMAUD/NK

Công việc: Cung cấp và lắp đặt hệ thống ĐHKK + Panel

Điều 5: Phương thức Thanh toán

- Phương thức thanh toán: Hợp đồng sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản.
- Đồng tiền áp dụng: Đồng Việt Nam.
- Tạm ứng đợt 1: Thanh toán 30% tổng giá trị hợp đồng sau thuế trong vòng 07 ngày ngay sau khi ký hợp đồng
- Tạm ứng đợt 2: Thanh toán 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ khi hoàn thành lắp đặt vách panel + tập kết 02 bộ Chiller đến công trình.
- Thanh toán đợt cuối: Thanh toán 40% giá trị Hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày tính kể từ ngày nghiệm thu bàn giao và Bên A nhận đầy đủ chứng từ thanh toán.
- Chứng từ thanh toán: Hóa đơn, Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng

Điều 6: Tranh chấp và Giải quyết tranh chấp

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng, các bên cùng nhau bàn bạc để giải quyết.
- Trong trường hợp cả hai bên không đạt được thỏa thuận thì các tranh chấp bất đồng đó sẽ được đưa ra Tòa Kinh tế của tỉnh Bình Dương để giải quyết. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải thi hành. Tất cả chi phí kiện tụng, án phí có liên quan sẽ do bên có lỗi chịu.

Điều 7: Sự kiện bất khả kháng

- a. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, v.v.. và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
 - Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra;
 - Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 (bảy) ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- b. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Hoàn thành các yêu cầu đã thỏa thuận như đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng.
- Bên B phải đáp ứng đúng tiến độ thi công như đã ghi trong Điều 3 của Hợp đồng.
- Bên B phải đảm bảo chất lượng công trình và các cán bộ giám sát của Bên B phải luôn hiện diện để theo dõi, kiểm tra, xúc tiến công việc trong thời gian thi công.
- Bên B phải bảo hành công trình đã hoàn thành cho Bên A trong vòng 12 tháng với toàn bộ vật tư, thiết bị lắp mới 100% kể từ ngày hoàn thành công việc lắp đặt.
- Bên B chỉ bảo hành 02 máy Chiller trong vòng 03 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Tạo điều kiện cho Bên B sử dụng mặt bằng, điện thi công và lối đi trong suốt thời gian thi công;
- Cử nhân viên giám sát Công trình trong thời gian thi công;
- Thanh toán cho Bên B theo Điều 5 của Hợp đồng.

Điều 10: Các điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản, điều kiện đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng số: 1832020/GRIMAUD/NK

Công việc: Cung cấp và lắp đặt hệ thống ĐHKK + Panel

- Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 (một) bản.
- Hiệu lực Hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và tự động hết hiệu lực khi hai bên đã hoàn thành xong trách nhiệm và nghĩa vụ đã ghi trong hợp đồng

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



8. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC TẠI NHÀ MÁY TOSHIBA-KHU CÔNG NGHIỆP AMATA- BIÊN HÒA

HỢP ĐỒNG

Hợp đồng số : 02/2020/HĐTC /CHA-NK

Ngày : 10/02/2020

Hợp đồng này được làm vào ngày 10/02/2020

Bởi hai bên:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CHUẨN A

Địa chỉ : Trung tâm Dịch vụ KCN Amata, Đường Amata, KCN Amata,
 Phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
 Đại diện bởi : **Ông LÊ HỒNG THANH**
 Chức vụ : Tổng Giám đốc
 Số điện thoại : 061. 3936 999
 Số fax : 061. 3936 555
 Số tài khoản : 0481 000 688 566
 Tại ngân hàng : Vietcombank - Chi Nhánh Biên Hòa
 Mã số thuế : 3 6 0 1 8 7 2 8 6 8

Sau đây được gọi là “Bên A”

Và:

Bên B: CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH

Địa chỉ : 32E1/3D Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, TX.Thuận An, Tỉnh
 Bình Dương
 Đại diện bởi : Bà **ĐÀO THỊ NGỌC HOA**
 Chức vụ : Giám đốc
 Số điện thoại : (084) 028 3636 9958
 Số fax : (084) 028 3636 9958
 Mã số thuế : 3 3 7 0 2 0 8 9 4 2 0

Sau đây được gọi là “Bên B”

Hai bên cùng đồng ý thống nhất ký kết theo các điều khoản và điều kiện sau:

ĐIỀU 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC

Bên B sẽ chịu trách nhiệm cải tạo hệ thống PCCC cho bên A với các hạng mục sau:
 Theo bảng báo giá chi tiết số: NK/CHUANA/18012020 Rev.01

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN KỸ THUẬT

Đặc điểm kỹ thuật của công trình do bên B thi công phải đảm bảo việc tuân theo đơn đặt hàng số Số báo giá/ Quo. No.: NK/CHUANA/18012020 Rev.01 của bên B cũng như đặc điểm kỹ thuật, bản vẽ bên A phát hành ngày 18/01/2020 - là một phần không tách rời trong hợp đồng này – cùng với sự chấp thuận của bên A.

ĐIỀU 3: ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN GIAO HÀNG

Thời gian thi công: Công việc được định nghĩa trong phần “Điều 1: Phạm vi công việc: thời gian chuẩn bị là 05 ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng chính thức của chủ đầu tư, thời gian thi công tại công trường là 3.5 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, không bao gồm các ngày lễ Tết Nguyên đán theo quy định của Chính phủ, không kể thời gian gián đoạn do thiên

tai, kể cả ngày nghỉ cuối tuần và ngày lễ như tiến độ đã được cung cấp bởi Nhà thầu. Ngày thi công tại công trường có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tùy theo sự thỏa thuận về thời gian thi công giữa hai bên.

Địa điểm thi công: Công Ty TNHH Sản Phẩm Công Nghiệp Toshiba Asia tại KCN Amata, Biên Hòa, Đồng Nai

ĐIỀU 4: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

Tổng trị giá trọn gói: 4.147.000.000 VND (bằng chữ: bốn tỷ một trăm bốn mươi bảy triệu đồng) - Đã bao gồm thuế GTGT 10%

ĐIỀU 5: ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

Đợt 1: Tạm ứng trước 30% tổng giá trị hợp đồng.

Đợt 02: Thanh toán 30% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản xác nhận hoàn thành 50% khối lượng công việc.

Đợt 3: 30% giá trị của hợp đồng sau khi hoàn thành công việc, nhà thầu hoàn tất các chứng từ nghiệm thu bàn giao, hóa đơn tài chính kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ các chứng từ sau:

- + Giấy đề nghị thanh toán của bên B
- + Hóa đơn thương mại của bên B
- + Biên bản nghiệm thu được ký giữa bên A và bên B.
- + Biên bản kiểm định thiết bị (máy bơm điện, máy bơm dầu, máy bơm bù, đầu sprinkler) từ cơ quan Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ
- + Biên bản kiểm tra hệ thống PCCC lắp đặt bổ sung từ cơ quan Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ (Do bên A thực hiện).

Đợt 4: Thanh toán 10% giá trị còn lại của hợp đồng kể từ ngày bên A bổ sung đầy đủ các chứng từ sau cho Nhà máy Toshiba:

- + Biên bản nghiệm thu của cơ quan nhà nước về hệ thống phòng cháy chữa cháy này.
- + Hồ sơ hoàn công bể nước ngầm và nhà bơm bổ sung

Mọi thanh toán sẽ được thực hiện bằng VND và chuyển khoản qua ngân hàng

Bên A thanh toán cho bên B vào ngày 05 hoặc ngày 25 của kỳ thanh toán, sau khi thực hiện nghiệm thu, bàn giao và hoàn tất hồ sơ quyết toán, xuất hóa đơn tài chính cho Chủ Đầu tư (thời gian thanh toán trong vòng 30 ngày).

Bên A chỉ chịu phần phí chuyển tiền của ngân hàng tại ngân hàng của mình. Nhà thầu sẽ chịu phần phí ngân hàng khi nhận số tiền thanh toán, nếu có

ĐIỀU 6: BẢO HÀNH

Bên B cam kết công trình thi công đạt chất lượng cao và kỹ thuật phù hợp với thông số kỹ thuật, xuất xứ, tiêu chuẩn và các yêu cầu đã được quy định trong điều 2 của hợp đồng này.

Thời gian bảo hành là mười tám (18) tháng, sau khi công trình được vận hành và ký nghiệm thu của bên A.

Trong thời gian bảo hành, nếu phát hiện bất kỳ lỗi hoặc sự không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật thì ngay lập tức BÊN A thông báo cho BÊN B bằng văn bản. Nếu BÊN B thừa nhận lỗi, BÊN B sẽ tiến hành sửa chữa và chịu tất cả chi phí phát sinh. Nếu BÊN B cho rằng công trình không bị lỗi hoặc phù hợp với yêu cầu kỹ thuật thì BÊN B phải ngay lập tức gửi thông báo bằng văn bản đến BÊN A về ý kiến này của BÊN B và thương lượng với BÊN A về cách giải quyết cho việc khiếu nại bảo hành này. Bên B phải chứng minh sự phù hợp này bằng giám định của cơ quan có thẩm quyền.



ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

Bên A:

Trong trường hợp bên A không thực hiện việc thanh toán vì lý do riêng của bên A thì bên B có thể tính lãi suất cho việc cố tình thanh toán trễ, lãi suất được tính theo lãi suất cho vay ngắn hạn (1 tháng) mà Ngân Hàng Ngoại Thương thông báo vào ngày đầu tiên quá hạn. Nếu việc cố tình thanh toán trễ kéo dài hơn 10 ngày kể từ ngày quá hạn đầu tiên thì bên B có quyền hoãn các công trình sắp tới

Bên B:

Chịu trách nhiệm về đặc điểm kỹ thuật của công trình quy định tại Điều 2. Chịu bất kỳ chi phí phát sinh từ dịch vụ và hoặc thay thế (nếu có) liên quan đến chất lượng kém của các thiết bị hoặc dịch vụ của mình.

Đảm bảo thi công đúng theo bản vẽ kỹ thuật và cung cấp vật tư đúng theo báo giá ban đầu.

ĐIỀU 8: THI CÔNG TRỄ

Nhà thầu cam kết giữ đúng thời gian hạn thi công như quy định đơn đặt hàng của chủ đầu tư. Nếu Nhà thầu trễ thời hạn thi công quá 7 (bảy) ngày thì nhà thầu sẽ chịu phạt 0.3%/ngày tính trên tổng trị giá hợp đồng. Tuy nhiên số tiền phạt một lần được hạn chế ở mức 5%, nếu vượt quá thì xem như Nhà thầu vi phạm hợp đồng và bồi thường cho tất cả những thiệt hại xảy ra cho chủ đầu tư.

ĐIỀU 9: BẤT KHẢ KHÁNG

Thời gian thi công công trình theo Thỏa thuận này là điều cốt yếu và công trình sẽ được vận chuyển nghiêm ngặt trong thời gian quy định trong hợp đồng. Trong trường hợp chậm trễ thi công, BÊN A có thể hủy hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm Thỏa thuận. Tuy nhiên, nếu công trình bị trì hoãn toàn bộ hoặc một phần vì lý do bất khả kháng như được xác định là hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, rắc rối lao động, hoặc các xáo trộn công nghiệp khác, chiến tranh (tuyên bố hoặc không khai báo), cấm vận, phong tỏa, nổi dậy và các nguyên nhân khác sự kiểm soát của BÊN B, BÊN A có thể chấp nhận thời gian thi công trong phạm vi chậm trễ không quá ba mươi (30) ngày. Tuy nhiên, nếu công trình bị trì hoãn hơn ba mươi (30) ngày vì lý do đã nêu, BÊN A sẽ có quyền hủy PO bất cứ lúc nào.

ĐIỀU 10: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bất kỳ tranh chấp, tranh cãi hoặc sự khác nhau mà chúng phát sinh hoặc vi phạm hợp đồng này đều sẽ được giải quyết trên tinh thần thân ái. Tuy nhiên, nếu cả hai bên không đạt được thỏa thuận, các thủ tục tố tụng sẽ được phân xử bởi trọng tài Tòa án Kinh tế Thành Phố Biên Hòa. Phán quyết của Tòa Án là quyết định cuối cùng và buộc các bên phải chấp hành.

ĐIỀU 11: BẢO MẬT

Mỗi Bên sẽ có sự kết nối vào thông tin mật của Bên kia như được định nghĩa ở bên dưới bao gồm những bí mật kinh doanh, các quyền sở hữu, bí mật kỹ thuật, phát minh sáng chế, sự cải tiến, các chương trình phần mềm và bí quyết. Những thông tin mật này sẽ được cung cấp bằng văn bản và có ghi rõ là “thông tin mật”. Bên nhận được thông tin mật của Bên kia (dưới đây được gọi là “Bên nhận”) đồng ý (a) giữ bí mật thông tin mật này của Bên gởi (dưới đây được gọi là “Bên gởi”), và (b) không được tiết lộ thông tin mật này cho bất kỳ Bên thứ ba (3) nào ngoài những nhân viên cần biết thông tin này để thực thi những quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng này. Tuy nhiên, thông tin không được xem như là thông tin mật trong những trường hợp sau:



Handwritten signature

- i) Là thông tin công khai vào thời điểm mà nó được tiết lộ hoặc nó đã được thông báo rộng rãi mà không do lỗi của Người nhận
 - ii) Thông tin mật đã bị tiết lộ trước khi Người nhận biết được thông tin mật này và nó không phụ thuộc vào sự giới hạn của sự bảo mật
 - iii) Người nhận đã tiết lộ thông tin mật cho Bên thứ ba với sự chấp thuận bằng văn bản của Bên gửi
 - iv). Người Nhận phân phát thông tin một cách độc lập với điều kiện là Người Nhận có bằng chứng để chứng minh được rằng những tài liệu đã được Người nhận tạo ra và phân phát một cách đồng thời này không sử dụng bất kỳ sự tham khảo nào đến Thông tin mật
 - v) Người nhận chỉ biết được thông tin từ người gửi
 - vi) Thông tin mật này bị tiết lộ đến Bên thứ ba thông qua Bên gửi mà không có sự giới hạn
 - vii) Thông tin mật này bị tiết lộ theo trình tự hoặc theo yêu cầu của tòa án, cơ quan hành chính hoặc cơ quan chính phủ khác với điều kiện là Người nhận phải gửi thông báo về thông tin này đến Người gửi
- (b) Nghĩa vụ bảo mật trong điều khoản này vẫn có giá trị trong thời gian năm [5] năm tính từ ngày gửi của Thông Tin Mật

ĐIỀU 12: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Hợp đồng này cũng như các vấn đề liên quan đều được điều chỉnh bởi luật pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- 1- Mỗi bên sẽ làm tất cả mọi thứ và cung cấp tất cả tài liệu cần thiết cho việc thực hiện đầy đủ tất cả các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng cho đến khi hợp đồng hết hiệu lực.
- 2- Việc điều chỉnh, thay đổi hoặc sửa đổi hợp đồng này đều không có giá trị trừ khi có một thỏa thuận bổ sung bằng văn bản và được ký kết giữa hai bên bởi người có thẩm quyền.
- 3- Hai bên cam kết nghiêm chỉnh thực hiện theo những điều khoản đã ký trong hợp đồng này. Bên vi phạm sẽ chịu trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại và tổn thất.
- 4- Không bên nào được chuyển quyền trách nhiệm và lợi ích của mình cho một bên thứ ba mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của các bên liên quan.
- 5- Hợp đồng này có giá trị kể từ ngày ký kết cho đến khi hợp đồng được thanh lý.
- 6- Hợp đồng này được làm thành hai (02) bản gốc, mỗi bên giữ một bản có giá trị pháp lý như nhau.



Ông. LÊ HỒNG THANH



Bà. ĐÀO THỊ NGỌC HOA

9. HỢP ĐỒNG THI CÔNG VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI – NHÀ MÁY VN 168, THỦ THỪA - LONG AN

Hợp đồng số: 072020/VN168/NK

**HỢP ĐỒNG THI CÔNG LẮP ĐẶT
HỆ THỐNG PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI VÀ MÁY LẠNH**

Số hợp đồng: 072020/VN168/NK

Công trình : Hệ thống pin năng lượng mặt trời + lắp máy lạnh tại văn phòng.
 • **Địa chỉ** : Ấp 7, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, Việt Nam.

Phạm vi công việc: Thi công lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời và máy lạnh

Hợp đồng này được lập và ký kết vào ngày 03 tháng 7 năm 2020, bởi và giữa các bên:

1. BÊN GIAO THẦU (dưới đây được gọi là **bên A**)

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH VN 168**
- Địa chỉ : Ấp 7, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, Việt Nam.
- Điện thoại : 0918900049 0272 3591426
- Đại diện **Ông Nguyễn Đông Giang** Chức vụ : **Giám đốc**
- Mã số thuế : 1101692944

2. ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN THẦU (dưới đây được gọi là **bên B**)

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**
- Địa chỉ : 32E1/3D Khu Phố Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, T. Bình Dương
- Điện thoại : 0650.3766136 Fax: 0650.3766136
- Đại diện : **Bà Đào Thị Ngọc Hoa** Chức vụ : **Giám Đốc**
- Tài khoản (VND) số : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
- Mã số thuế : 3702089420

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ này theo các điều khoản, điều kiện sau đây:

Điều 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC

Bên A giao Bên B thực hiện các công việc sau đây: Bên B có nghĩa vụ cung cấp nhân công và vật tư thi công lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái + máy lạnh cho văn phòng công ty, địa chỉ: Ấp 7, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, Việt Nam. Theo khối lượng, chủng loại như sau:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Thành tiền (VNĐ)
1	HỆ PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI ÁP MÁI 60kW	hệ	1,00	780.000.000
1.1	Tám module năng lượng mặt trời Longi photovoltaic modules Longi LR4-72HPH450M/ Positive Class A Xuất xứ: Trung Quốc	Tám	140,000	780.000.000
1.2	Biến tần hòa lưới 3pha, 30KW Hãng sản xuất: Growatt Model: 30000TL3-S Xuất xứ: Trung Quốc Wifi mode	bộ	2,00	
1.3	Phụ kiện khung giá đỡ + bulon inox	lô	1,00	
1.4	Tủ điện (Himel)	bộ	1,00	



Hợp đồng số: 072020/VN168/NK

Giá trị Hợp đồng : 905,410,000 VNĐ

(Chín trăm lẻ năm triệu, bốn trăm mười nghìn đồng).

- Giá trị Hợp đồng nêu trên đã bao gồm 10% VAT.
- Hợp đồng trọn gói

Điều 5: Phương thức Thanh toán

- Phương thức thanh toán: Hợp đồng sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản.
- Đồng tiền áp dụng: Đồng Việt Nam.
- Đợt 1: Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B 30% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Đợt 2: Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B 60% giá trị hợp đồng ngay sau khi hàng hóa, thiết bị tập kết đầy đủ tại chân công trình.
- Đợt 3: Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B 10% giá trị còn lại sau khi lắp hoàn chỉnh và nghiệm thu đưa vào sử dụng chính thức, bàn giao cho chủ đầu tư.

Điều 6: Tranh chấp và Giải quyết tranh chấp

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng, các bên cùng nhau bàn bạc để giải quyết.
- Trong trường hợp cả hai bên không đạt được thỏa thuận thì các tranh chấp bất đồng đó sẽ được đưa ra Tòa Kinh tế của tỉnh Bình Dương để giải quyết. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải thi hành. Tất cả chi phí kiện tụng, án phí có liên quan sẽ do bên có lỗi chịu.

Điều 7: Sự kiện bất khả kháng

- a. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, v.v.. và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

Việc bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra;
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 (bảy) ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- b. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Hoàn thành các yêu cầu đã thỏa thuận như đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng.
- Bên B phải đáp ứng đúng tiến độ thi công như đã ghi trong Điều 3 của Hợp đồng.
- Bên B phải đảm bảo chất lượng công trình và các cán bộ giám sát của Bên B phải luôn hiện diện để theo dõi, kiểm tra, xúc tiến công việc trong thời gian thi công.
- Bên B phải bảo hành công trình đã hoàn thành cho Bên A đúng cam kết như mục 2 đã nêu trên
- Bên B phải cử cán bộ kỹ thuật có mặt tại công trình trong vòng 24 tiếng đồng hồ kể từ lúc bên A thông báo bằng Email hoặc điện thoại qua bên B.
- Hỗ trợ Bên A liên hệ với Điện lực địa phương để thực hiện thay thế công tơ hai chiều và kiểm tra đầu nối.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Tạo điều kiện cho Bên B sử dụng mặt bằng, điện thi công và lối đi trong suốt thời gian thi công;
- Cử nhân viên giám sát Công trình trong thời gian thi công;



Hợp đồng số: 072020/VN168/NK

- Thanh toán cho Bên B theo Điều 5 của Hợp đồng.

Điều 10: Các điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản, điều kiện đã thỏa thuận trong Hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản.
- Hiệu lực Hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và tự động hết hiệu lực khi hai bên đã hoàn thành xong trách nhiệm và nghĩa vụ đã ghi trong hợp đồng

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐÔNG GIANG

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

ĐÀO THỊ NGỌC HOA

10 - HỢP ĐỒNG THI CÔNG VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI – NHÀ MÁY HẢI SƠN, NINH THUẬN

Hợp đồng số: 1572020/HAISON/NK

Cung cấp và lắp đặt điện mặt trời

**HỢP ĐỒNG THI CÔNG LẮP ĐẶT
HỆ THỐNG PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

Số hợp đồng: 1572020/HAISON/NK

Dự án: Hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái công suất 980 KWp

Hợp đồng này được lập và ký kết vào ngày 15 tháng 7 năm 2020, bởi và giữa các bên:

1. BÊN GIAO THẦU (dưới đây được gọi là bên A)

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH HẢI SƠN NINH THUẬN.**
- Địa chỉ : Thôn Đồng Dầy, xã Phước Trung, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam.
- Điện thoại : 0941761000
- Đại diện Ông **Võ Trường Sơn** Chức vụ: **Giám đốc**
Mã số thuế : 4500641601

2. ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN THẦU (dưới đây được gọi là bên B)

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH NHƯ KHANH**
- Địa chỉ : 32E1/3D Khu Phố Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, T. Bình Dương
- Điện thoại : 0650.3766136 Fax: 0650.3766136
- Đại diện Bà **Đào Thị Ngọc Hoa** Chức vụ: **Giám Đốc**
- Tài khoản (VND) số : 144345329 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – PGD Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
- Mã số thuế : 3702089420

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng dịch vụ này theo các điều khoản, điều kiện sau đây:

Điều 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC

Bên A giao Bên B thực hiện các công việc sau đây: Bên B có nghĩa vụ cung vật tư hệ thống pin năng lượng mặt trời và lắp các hệ biến tần hòa lưới tại địa chỉ: Thôn Đồng Dầy, xã Phước Trung, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam. Theo khối lượng, chủng loại như sau:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	KL	Đơn giá Vật tư	Đơn giá nhân công	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Cung cấp tấm NLMT Mono 460Wp (half cell) kèm hộp nối, dây chuyên dụng, hộp dẫn điện IP67 Kích thước: 2205x1032x40mm (LxWxH) Hãng sản xuất: Jinko Xuất xứ: Trung Quốc	tấm	2.130	2.960.000		6.304.800.000	Bên A lắp, Bên B kiểm tra kỹ thuật trước khi đấu nối
2	Cung cấp và lắp đặt biến tần hòa lưới 3pha, 75KW AC Điện áp ngõ ra: 400V Hãng sản xuất: SMA Hiệu suất 98% Dòng điện cực đại (109A) Model: SHP 75-10 Xuất xứ: Đan Mạch Wifi mode	bộ	12	198.000.000	3.000.000	2.412.000.000	Không bao gồm khung đỡ



Hợp đồng số: 1572020/HAISON/NK

Cung cấp và lắp đặt điện mặt trời

3	Khung đỡ tấm pin	lô	1				Bên A
4	Tủ hạ thế 1600A Vỏ tủ điện sơn tĩnh điện Các MCCB nhánh cho Inverter hòa lưới	tủ	1	65.000.000	3.000.000	68.000.000	Mitsubishi
5	Trạm biến áp 12500 kVA	cái	1			-	Bên A
6	Tủ DC cho các string đấu nối gồm các DC MCB + busbar + shuter switch	cái	12	10.000.000	1.000.000	132.000.000	Socomec
7	Bãi tiếp địa + giằng đóng	lô	1			-	Bên A
8	Cáp đấu nối + trunking	lô	1		50.000.000	50.000.000	Bên A cấp vật tư
9	Ổng xoắn gân đi ngầm	lô	1	8.000.000		8.000.000	A lắp
10	Phụ kiện khung giá đỡ + bulon inox	lô	1	50.000.000	10.000.000	60.000.000	
11	Chi phí xin hòa lưới	lô	1				Bên A
TỔNG CỘNG TRƯỚC THUẾ (VNĐ)						9.034.800.000	
THUẾ VAT 10%						903.480.000	
TỔNG GIÁ TRỊ SAU THUẾ						9.938.280.000	

Điều 2: Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, thời gian bảo hành.

- Chất lượng công việc do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A, phải tuân thủ các qui định hiện hành của Nhà nước, các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm chuyên ngành.
- Vật tư cung cấp phải thực hiện đúng theo yêu cầu của Bên A như được ghi trong Hợp đồng: Chi tiết, Giá trị Hợp đồng.
- Thời gian bảo hành:

Bộ biến tần (Inverter) bảo hành 5 năm (theo tiêu chuẩn nhà sản xuất).

Bảo hành tấm pin NLMT: Bảo hành 12 năm cho các lỗi về vật liệu và kỹ thuật của nhà sản xuất, bảo hành đảm bảo 25 năm cho hiệu suất phát của tấm pin trên 80% (theo tiêu chuẩn nhà sản xuất).

Các thiết bị sẽ được bảo hành trong các trường hợp sau: Hư hỏng phát sinh trong quá trình vận hành do lỗi của nhà sản xuất.

Bên B bảo hành cho các sự cố xảy ra đối với các thiết bị trừ các trường hợp sau:

Bên A không tuân thủ theo hướng dẫn kỹ thuật trong việc vận hành và bảo quản.

Bên A tự ý tháo ráp hoặc thay đổi cấu trúc bên trong của thiết bị.

Bên A để hóa chất tràn vào tủ điện.

Hoặc sự cố do hỏa hoạn, bão, giông lốc, lũ lụt, sét đánh xảy ra.

Điều 3: Thời gian thực hiện

- Dự kiến ngày thi công: 20-7-2020
- Tổng thời gian hoàn thành: 03 tháng.
- Trường hợp bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Bên B, Bên B phải gửi yêu cầu gia hạn thời gian cùng với hồ sơ chứng từ hợp lệ trước ngày hoàn thành. Bên A sẽ ra quyết định về việc gia hạn này.

Điều 4: Giá trị Hợp đồng

- Giá trị Hợp đồng : **9.938,280,000 VNĐ**
(Chín tỷ, chín trăm ba mươi tám triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng.).
- Giá trị Hợp đồng nêu trên đã bao gồm 10% VAT.



Hợp đồng số: 1572020/HAISON/NK

Cung cấp và lắp đặt điện mặt trời

- Hợp đồng trọn gói

Điều 5: Phương thức Thanh toán

- Phương thức thanh toán: Hợp đồng sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản.
- Đồng tiền áp dụng: Đồng Việt Nam.
- Đợt 1: Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B 30% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Đợt 2: Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B 60% giá trị hợp đồng ngay sau khi hàng hóa, thiết bị tập kết đầy đủ tại chân công trình.
- Đợt 3: Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B 10% giá trị còn lại sau khi lắp hoàn chỉnh và nghiệm thu đưa vào sử dụng chính thức, bàn giao cho chủ đầu tư.

Điều 6: Tranh chấp và Giải quyết tranh chấp

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng, các bên cùng nhau bàn bạc để giải quyết.
- Trong trường hợp cả hai bên không đạt được thỏa thuận thì các tranh chấp bất đồng đó sẽ được đưa ra Tòa Kinh tế của tỉnh Bình Dương để giải quyết. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải thi hành. Tất cả chi phí kiện tụng, án phí có liên quan sẽ do bên có lỗi chịu.

Điều 7: Sự kiện bất khả kháng

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, v.v.. và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra;
 - Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 (bảy) ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Hoàn thành các yêu cầu đã thỏa thuận như đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng.
- Bên B phải đáp ứng đúng tiến độ thi công như đã ghi trong Điều 3 của Hợp đồng.
- Bên B phải đảm bảo chất lượng công trình và các cán bộ giám sát của Bên B phải luôn hiện diện để theo dõi, kiểm tra, xúc tiến công việc trong thời gian thi công.
- Bên B phải bảo hành công trình đã hoàn thành cho Bên A đúng cam kết như mục 2 đã nêu trên
- Bên B phải cử cán bộ kỹ thuật có mặt tại công trình trong vòng 24 tiếng đồng hồ kể từ lúc bên A thông báo bằng Email hoặc điện thoại qua bên B.
- Hỗ trợ Bên A liên hệ với Điện lực địa phương để thực hiện thay thế công tơ hai chiều và kiểm tra đấu nối.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Tạo điều kiện cho Bên B sử dụng mặt bằng, điện thi công và lối đi trong suốt thời gian thi công;
- Cử nhân viên giám sát Công trình trong thời gian thi công;
- Thanh toán cho Bên B theo Điều 5 của Hợp đồng.

Điều 10: Các điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản, điều kiện đã thỏa thuận trong Hợp đồng.



Hợp đồng số: 1572020/HAIISON/NK

Cung cấp và lắp đặt điện mặt trời

- Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản.
- Hiệu lực Hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và tự động hết hiệu lực khi hai bên đã hoàn thành xong trách nhiệm và nghĩa vụ đã ghi trong hợp đồng

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC


VÕ TRƯỜNG SƠN

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC


ĐÀO THỊ NGỌC HOA



HÌNH ẢNH CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN

NHÀ MÁY SẢN XUẤT VIÊN CỦI NÉN BIOMASS- ĐỨC BÓN BIỂN- BÌNH PHƯỚC:



NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỨC ĂN GIA SÚC CJ VINA ĐỒNG NAI:



KHÁCH SẠN GOLF PHÚ MỸ- BÀ RỊA VŨNG TÀU:



NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CCI VIỆT NAM:



BIỆT THỰ THẢO ĐIỀN, Q.2 – TP.HCM



XÍ NGHIỆP MAY QUẢNG NAM



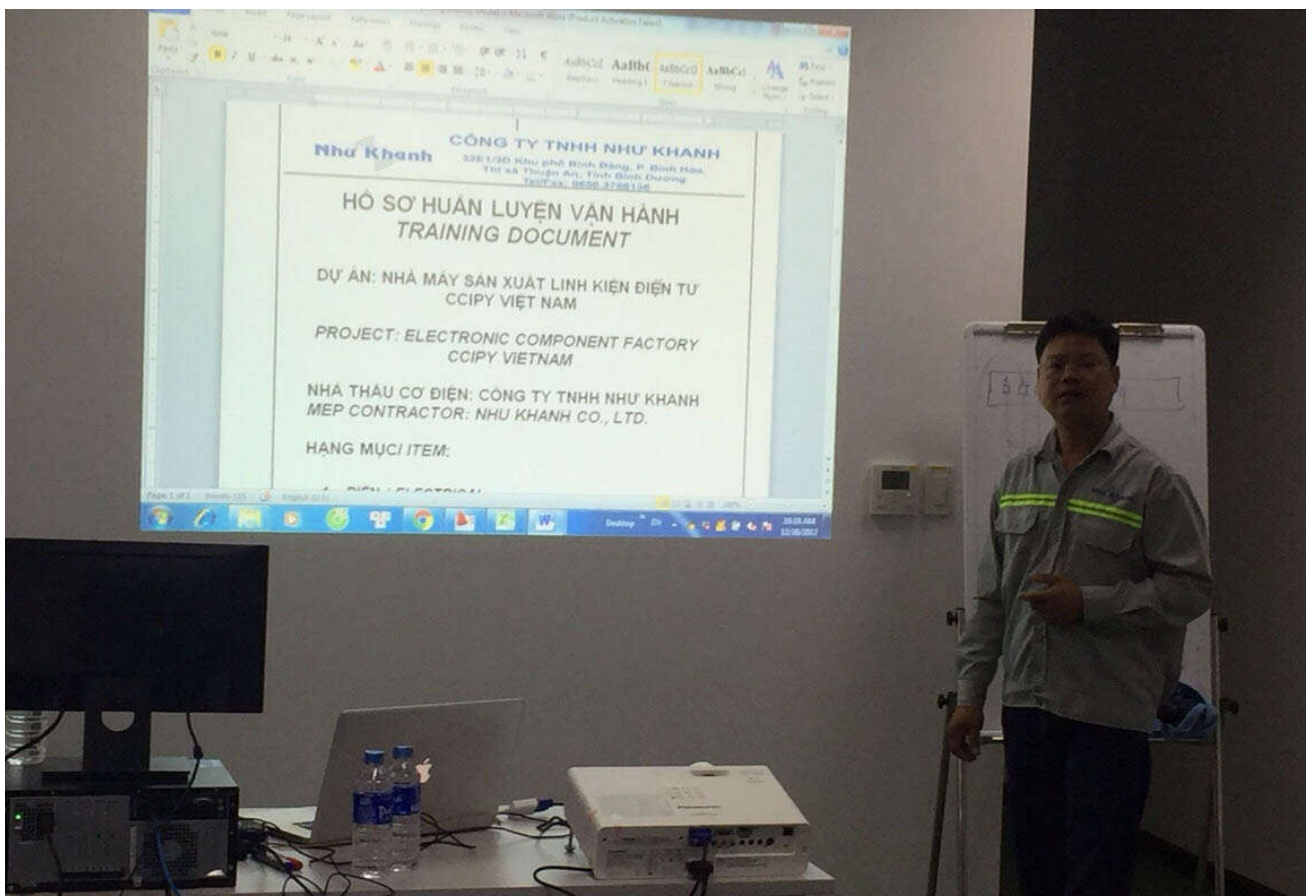
NHÀ MÁY SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT, PHÂN BÓN (VFC) – ĐỨC HÒA, LONG AN



NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CCIPY, PHÚ YÊN



HUẤN LUYỆN TẠI NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CCIPY, PHÚ YÊN



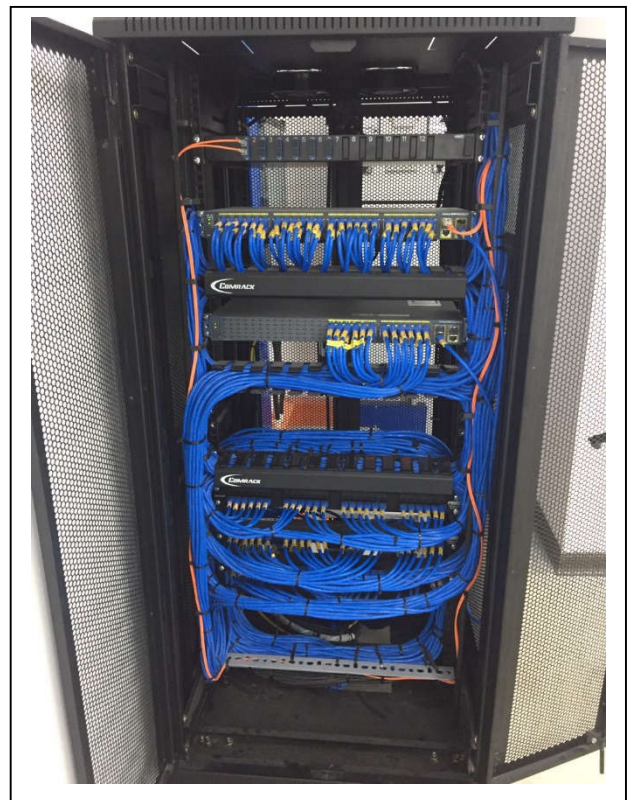
NHÀ MÁY EASTWOOD ENERGY – BÌNH DƯƠNG





NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CCI – CHU LAI, QUẢNG NAM







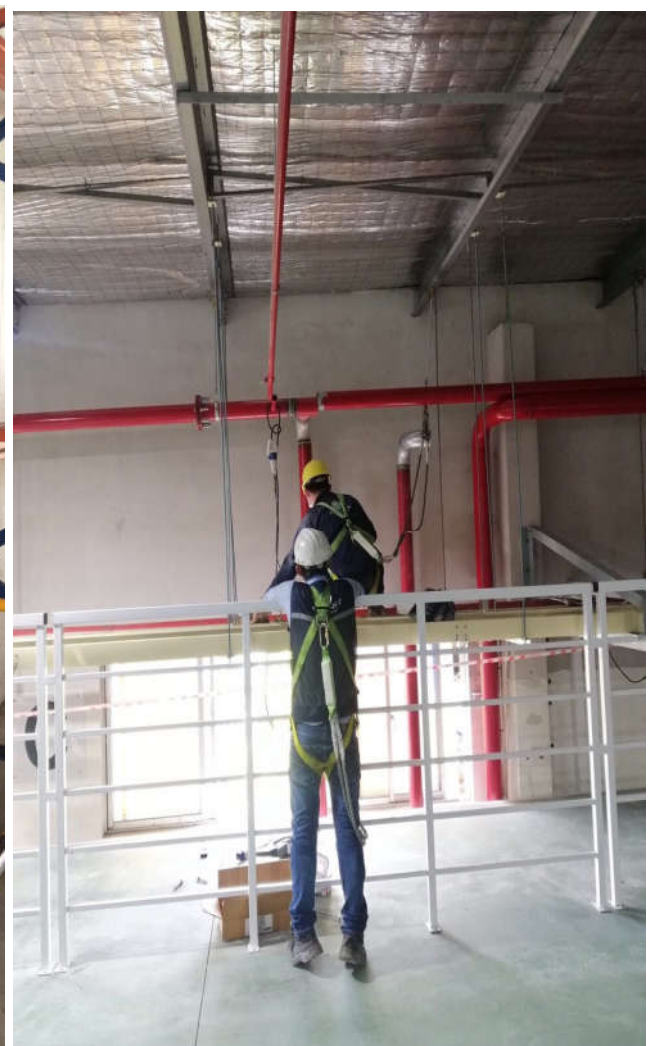






THI CÔNG HỆ THỐNG PCCC NHÀ MÁY TOSHIBA – BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI





**HỆ THỐNG PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI – VP CÔNG TY CP VN168,
tại Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Long An**



HỆ THỐNG PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI – CÔNG TY HẢI SƠN, NINH THUẬN





**CẢM ƠN QUÝ KHÁCH HÀNG ĐÃ QUAN
TÂM VÀ ỦNG HỘ CÔNG TY NHƯ KHANH,
CHÚNG TÔI CAM KẾT SẼ NỖ LỰC CUNG
CẤP CHO KHÁCH HÀNG NHỮNG SẢN
PHẨM VÀ DỊCH VỤ M&E TỐT NHẤT VỚI
CHI PHÍ HỢP LÝ & CẠNH TRANH NHẤT.**

- HẾT -